

Số 8 - Năm thứ nhất

Số Mùa Xuân 1935 - Giá 0\$20



Một số thường 0\$10

GIÁ BẢO
Mỗi năm 2.500
Sáu tháng 1.500
Ba tháng 1.000

Directeur Technique **BÀNG-DƯƠNG**

RA NGÀY THỨ BẢY

DIRECTRICE ET
RÉDACTRICE EN CHEF **THỤY-AN**

Báo Quân Số 1 Đường LEMAN SAIGON

GIÁ BẢO
Mỗi năm 6.500
Sáu tháng 3.500
Ba tháng 2.000

Administratrice **BÙI-THỊ-HIỆN**



Hai hoa cùng ngắm lẫn nhau
Cùng tỏ, cùng diễm cho bầu trời xuân.



CHÚC MỪNG NĂM MỚI

ĐÀN BÀ MỚI



PHU-NỮ' VỚI MÙA XUÂN



Xuân tới kia rồi ! Xuân đến theo những hy vọng êm êm, những sự đẹp đẽ, thanh dịu để hiến chị em ta.

Tôi nói : « hiến chị em ta » tất có người hỏi : « Xuân đâu chỉ dành cho phái phụ-nữ » ?

Tôi trả lời « Đả hần ! Xuân chẳng phải riêng ai, nhưng nếu xét cho kỹ, thì trời hình như đem xuân tới cốt để tặng riêng cho linh hồn phụ-nữ, tặng trận gió hiu hiu mát, tặng đóa hoa thoang thoang thơm, tặng khóm cây xanh, xanh mượt, tặng bao nhiêu những cái đẹp để dịu dàng, để phụ-nữ làm cho cuộc đời thêm dịu dàng đẹp đẽ !

Và theo tôi thì xuân tức là hình ảnh của phụ-nữ. Một gia-đình, một nước, một xã-hội, nếu không có những cái cười của hai lọn môi hồng thắm, những nét hờn hờ của bộ mặt hoa đào, những tiếng thô thể êm dịu như tiếng oanh ca thì cái gia-đình ấy, cái nước ấy, cái xã-hội ấy, còn biết đâu tới cái vui của sự sống, cũng như trong một năm nếu chỉ có những cơn nóng lửa, những trận gió heo, những bóng tuyết tỏa thì cái năm đó, rồi cả đời người cũng chỉ là một khoảng thời-gian khó khăn chẳng ai muốn vậy.

Nhưng may thay, năm có mùa xuân. Gia-đình xã-hội có chị em ta. Mùa xuân và chị em ta, chính là cái bóng tươi và hình-ảnh của nó, mà tạo hóa cốt dùng để điểm xuyết vào cái đời vật lộn chán nản này.

Xuân đã tới, chị em ta hãy đón lấy nó, hãy đem cái tâm trong sạch của tạo-hóa phó cho ta — cái tâm bị bụi bám trong gần một năm — ra nhờ trận gió xuân lau sạch lại.

Xuân đã tới, chị em ta hãy cười với nó, hãy đem cái hồn thanh-lĩnh của tạo hóa gởi ta — cái hồn bị quay cuồng, bối rối, vì sanh-kế, vì ham muốn — ra cho theo chơn bước

lượn trên cánh hoa thơm, cho được lấy mùi hương ngát.

Xuân đã tới ! Phong cảnh đẹp để biết bao ! Chị em ta hãy gởi cả « mộng lòng » vào mây xanh, nước biếc, vào hoa thắm, cỏ non, để tưởng phiêu-diêu bủa ra khắp mọi nơi, như những rễ cây tỏa ở dưới đất, dùng để hù cái thù thanh - cao ở chỗ mình mang vô đề.

Chị em ơi, hãy :

« Tìm trong trận gió, đóa hoa

« Cái đời hạnh phúc bao la vô cùng

Chị em ơi, hãy lấy sức tưởng-tượng, cất mình lên khoảng không-gian để được ngắm hết cánh xuân của thế giới.

Kìa thi-sĩ Moolori người Nhật, thấy xuân sắp tới, tuyết còn sa, đương ngâm :

« Tàn đông tuyết xuống tôi bơi,

« Nhìn bông tuyết tỏa, ngở trời tung hoa.

« Kìa kìa trong khoảng xa xa

« Ngoài từng mây vẫn, xuân đã tới nơi

Nọ, trước thềm nhẹ bước, cô gái Trung-quốc, mặt mày hờn hờ, nhìn vườn đào, lòng lại nhủ lòng :

« Trận gió hiu hiu lướt cạnh mình,

« Nở nào cùng gió lại vô tình,

« Nhị đào, còn nhớ cười năm ngoái

« Xuân tới không vui ưỡn tuổi xanh

Đó, thiên hạ ai cũng mừng rỡ đón xuân, vậy chúng ta cũng nên như mọi người, bỏ những sự lo lắng để nhận lấy cái « quà » quý giá của trời xanh đã cho ta, vì :

« Xuân rồi sẽ hết ai ơi

« Vui đi, vui mãi khi vui quanh mình.

Chung An

CHUYỆN LẠ
BÀ TƯỚNG CƯỚP
SỐ MỘT

Sau khi hai tên Dillinger, và tên Floyd chết, cái danh hiệu «tướng cướp số 1» ở Mỹ, chưa vào tay anh chị nào cả.

Hay đâu, vừa đây, có vợ tên đầu đảng cướp Nelson, tên là Helen, chiếm được cái danh dự ấy. Chị này ngoài những việc cướp nhà «băng», giết cảnh sát, còn làm được nhiều thủ đoạn ghê gớm hơn nữa! Cách đây không bao lâu, hai vợ chồng Nelson, bị bọn cảnh sát Mỹ lừa vào bẫy. Hai bên xô sát nhau rất kịch liệt, rồi cuộc bẽ mặt cảnh sát chết gần hết, còn bên cướp thì Nelson chết. Helen, tay cầm súng liên thanh, ngồi xe hơi, bắn vuơng tứ phía, rồi thoàng như cướp, lọt ngoài vòng vây trốn thoát một cách rất tài tình nhảm nhí. Vì vậy nên đội cảnh sát Mỹ đã tặng cho Helen danh hiệu «Bà tướng cướp số 1».

VÌ CÓ MÈO
NÊN NHẸ TỘI

Cậu Paul Fraysse, người tỉnh Marseille, có một cô mèo tuyệt đẹp. Song cậu lại nghèo, cậu không có tiền để làm vừa lòng người yêu, nhất là cô mèo của cậu là người chỉ thích đi xe hơi, mới khờ cho cậu chớ.

Song «cái gì dân bà muốn, trời cũng chiều lòng» nữa là cậu lại là anh nhân.

Cậu thấy một chiếc xe hơi đậu bên vệ, cậu liền «mượn tạm» đem mèo đi chơi.

Đương khi nỉ non với mèo trên chiếc xe 3 máy thì cậu bị cảnh sát thép ngự. Cậu bị lôi ra tòa vì tội ăn cắp xe, song tòa nói: «lẽ ra bị hai năm tù, song cái cơ «vì mèo muốn» của cậu viện ra đã chỉ rõ cái «ý-thiện» nên tòa chỉ phạt 2 tháng tù treo mà thôi. Thì ra vì có mèo nên được nhẹ tội.

ÔNG TÁO
KIỆN TRẦN-GIAN



Ngựa chạy, cò bay... tiền Táo-quân,
Lên trời lỗ cáo việc dương-trần.
Xong subit đầu đổ trời liền hỏi:
Còn phận nhà người muốn nói chẳng?

Táo-quân khúm núm sẽ lâu rằng:
Mãi việc người ta lằng việc thần,
Thượng-đế đã gia ơn hỏi tội,
Những điều cảm giận sẽ xin phần:

Thư nhứt, thần cảm lữ học tầy,
«Hăm ba tháng chạp» chúng quên ngày.
Rừng rừng chúng chẳng lo gì tiền
Tiền tiền thần lên thượng giới đây.

Rồi thì chúng lại nhạo, và chế,
Những kẻ lòng thành có liền đi.
Chúng bảo: dĩ-đoan, mé-tín-láo,
Thiệt là xứng đáng tiếng man-đi.

Hơn nữa chúng biến lên báo chương
Đồng-bào tỉnh ngộ! chờ mớ măng.

Cái tiền mua ngựa, mua cò giấy,
Cho kẻ ăn xin, phúc-đức hơn.

Vậy xin thượng-đế giáng tai-nguy,
Cho chúng im mồm, bớt xược đi.
Cho chúng biết: thần thay thượng-đế
Một lòng chúng phải kính, tôn vi.

Thư hai thần giận khắp loài người,
Trần thế, giao-thống tiền lâm rồi?
Tàu lặn, tàu ngầm, xe lửa điện,
Xe «ca», xe máy, lại xe hơi.

Còn thần vẫn ngựa chạy, cò bay,
Mấy triệu năm, mà chúng chẳng thay
Chúng chỉ lo riêng phần tch chúng
Đề thần chậm bước buổi đời nay

Vậy xin thượng-đế báo dương-trần:
«Kể từ sang năm cùng Táo-quân,
Ngựa chạy, cò bay nên bỏ hết,
Phí-cơ kiêu mới phải đem dâng»

BÍCH-MAI

KẾT QUẢ CUỘC THI
CỦA ĐÀN-BÀ-MƠI
TRONG SỐ THỨ HAI

Hỏi

- 1) Hình ai đây? (một nhân vật Nam-ky)
- 2) Vì sao bạn đồ như vậy?
- 3) Chúa con là ai?
- 4) Tại sao không được chúa con với tôi?

Đáp

- 1) Hình ông Nguyễn-phân-Long
- 2) Vì ông có cái miệng (trông) làm giáo-tổng đạo Cao-đài.
- 3) Vua Bảo-Đại
- 4) Ông không được vua với là vì ông không biết rành chữ nước nhà, và chữ hàu

Những quý vị đáp trúng:

Giải nhứt: 1 cái đồng hồ đeo tay bằng vàng giá 50 đồng, bà Hương ở phố Soctrang tỉnh Canthor

Giải nhì: Một chuỗi hạt ngọc Iris thiết giá 30 đồng, ông Vệ, diều chủ ở làng Vĩnh-Phong tỉnh Rạch-giá.

Giải ba: một năm báo, Cô Tuyết-Mai ở phố Larivée Hanoi

Giải tư: Sáu tháng báo, Ông Nguyễn-vân-Phượng phố Châu-cầu tỉnh Hanam (Tonkin)

Những ông sau này trúng từ giải năm tới mười được ba tháng báo:

- 1) Cô Hoàng-Hoa Rue Verdun Saigon.
- 2) Nguyễn-vân-Tám Rue Cây-mai Chợ-lớn.
- 3) Ông Nguyễn-ngọc-Du, chủ sở Bùn-điền Tân-Úyên.
- 4) Cô Nguyễn-thị-Hồng, Long-mỹ.
- 5) Ông Hoàng-phúc-Thắng, Huế.

Bồn báo bắt đầu gửi thư báo cho quý vị được giải thưởng từ bữa nay, quý vị nhận được xin cho biết những đồ tặng gửi bằng cách nào, tiền phí tổn các vị chịu lấy, còn báo các vị muốn biểu ai, hay là để các vị đọc?

Đàn - Bà - Mơi.

Nhớ xem cuộc Thai-đổ mùa xuân ở trương 37

Cùng các độc-giả chưa trả tiền

Nhận được số báo mùa xuân nếu độc-giả muốn làm bạn của Đàn-bà-mơi xin độc-giả mua ngay ngân phiếu gửi trả Đàn-bà-mơi trước Tết, còn nếu không muốn mua, Đàn-bà-mơi xin biểu không độc-giả ca tiền báo từ trước tới giờ, song yêu cầu các độc-giả gửi cho Đàn-bà-mơi một lá thư nói cho biết để bồi tên và tiện việc sổ sách.

Làm vậy muốn để cho độc-giả hiểu rằng: «Đàn-bà-mơi» là một «tờ báo» chứ không phải «nhà băng», không thể để độc-giả chịu tiền mãi được. Số tiền biểu không độc-giả đó cả tòa soạn Đàn-bà-mơi vui lòng chịu.

Nay kính gửi

Đàn-bà-mơi

P. S. Mandat và thư từ đề cho cô Bạt thị-Hiến quản-lý báo Đàn-Bà-Mơi số 1 đường Leman Saigon.

Thuộc họ KIM-LONG hay lắm



CIGARETTES
DAI-NAM

Những người sành hút thuốc
chỉ hút thuốc Đại-Nam

Cigarettes Đại-Nam kính chúc quý vị được vạn sự như ý



TÌNH HÌNH

«Kia xuân! Xuân vui thiệt, xuân đẹp thiệt, song muốn cùng cảnh chia vui, muốn hưởng những cái đẹp của cảnh, mình phải có cái tâm yên tĩnh, không buồn rầu lo sợ, không hồi hộp, sốt xa, mới được. Nói thế thì có lẽ xuất nước mình không ai có đủ điều kiện ấy, vì trong năm vừa qua ai là không trải một cơn piáp piông kinh hoàng. Xuất ba kỳ, trong mười hai tháng, chỉ chịu những việc không may. Ngoài Bắc thì công nghệ đình-đốn, các thứ hàng rẻ mạt, lại bị nạn thủy tai, và giông tố, thành thử mùa màng hư hại, nhân dân khổ nhiều nỗi. Tuy vậy nhờ quan Thống-sứ Tholance biết khuyến-kích dân trong nghề trồng bắp, nên trong cơn nắng lửa, dân cũng nhờ được cơn gió mát không ngờ. Cơn gió mát đó chính là những huê-lợi của bắp mà dân thu được. Sau rốt quan Thống-sứ Tholance lại giảm thuế cho dân, lại lo lắng đến truyền đáp đề trên con sông Đáy, để mong trừ cái hại thủy tai, mỗi năm thường có, cho mấy triệu nông-gia diên-chủ. Việc đó có đem bán ở Đại-hội-nghị kinh-tế và được choân y. Đó là mấy việc lớn ở ngoài. Nay nói tới xứ Trung-kỳ.

Có lẽ trong ba kỳ chỉ có Trung-kỳ là không may hơn hết. Hết đồ cây nước, lại đến bão tố, mà nào có một hai lần, tới 5, 6 lần lận, mà lần nào cũng người chết, nhà tan, như lần bão vừa đây ở miền bắc Trung-kỳ anh em thiệt mạng kẻ có tới 3, 4 trăm người, nhà đổ kẻ gần mấy ngàn cái. Còn ruộng vườn thì ôi thôi đã theo ngọn gió tan tành hết trôi.bình như trời già ghét riêng giải đất «đòn gánh» quyết làm cho tan tác mới nghe. Hiện nay, ai đi thăm xứ Trung-kỳ cũng đều phải chau mày gãi lẹ, mà có lẽ cũng phải than thầm một câu: «Anh em chị em Trung-kỳ sanh ra để chịu khổ» Kia lũ người không nhà cửa, bồng con cái, đi lang thang suốt ngày, để kiếm việc mần ăn, mà chao ôi! việc không có, đành phải uống hợp nước lạnh cầm hơi, hay ăn củ khoai lột gia. Kia chiều trời băng lảng, trên đồng không, sương tỏa, dưới trận gió lạnh lùng, lũ người quần cò, áo không đương

...NƯỚC NHÀ...

đi lượm lật ít cành khô, rơm nát để làm cái ổ nằm tránh trận gió heo may của ngày đông tháng giá. Thảm hại thay, đau đớn thay! Thấy tình cảnh này, quan Toàn-quyền Robin có hứa lấy ở ngân-sách cả vạn để làm các việc công, cho dân lấy chỗ mần việc. Cái cử-chỉ đó của vị thủ-hiến thiệt đáng khen, song đợi tới lúc thi hành lời hứa thì còn gì thân thể của lũ dân nghèo?

Bởi vậy, anh em Nam-Bắc, và ngay tại Trung-kỳ, đã tổ-chức những cuộc quyên tiền giúp dân bị nạn.

Còn như xứ Nam-kỳ thì từ ngày quan Thống-đốc Pagès tới trấn nhậm, tình cảnh của 4 triệu dân đã khá lên một chút, nói khá là so với mấy tháng trước, chớ kể ra thì dân cũng còn khổ hơn với nạn kinh-tế lắm. Đã nói tới quan Thống-đốc Pagès,

ta chẳng nên quên những việc ngài làm ở xứ này. Hạ thuế thân xuống, đó là một việc đáng khen ông Pagès. Bỏ hết những thuế thân thiếu những năm trước đi, đó là hai việc đáng khen ông Pagès. Dự định đánh thuế huê-lợi (không được hội-đồng ưng chuẩn) việc này ta chưa nên vội khen hay chê, song có điều ta thấy cái «táo bạo» và «cả quyết» của vị thủ-hiến xứ này. Sau rốt tới những việc vật, như cho điều - tra cách hành động và cử chỉ của viên Phủ Mỹ ở Chợ-lách, cho điều - tra việc viên quận Công và lá thư gởi chia buồn cùng cha mẹ và thân nhân tên Cá, người bị mấy chú lính đánh chết.

Xét những việc này ta nên công nhân cái tài cai - trị của ông Pagès. Ông thiệt là một vị quan thứ

NĂM TUẤT

như ở Đông-dương đã dùng tâm lý để mua chuộc lòng dân vậy. Ta cũng chẳng nên quên sự khéo léo của ông trong việc thuế thân của các người Tàu ngụ-cư ở đây. Mấy chục ngàn bạc ở túi bọn khách-trú phải tuồn vào ngân khố, công ấy chẳng là công của ông Pagès ư? Nói tới công của ông Pagès ở xứ này, ta lại nên cần bày tỏ những sự uất ức của dân nữa.

Ta nói thẳng ngay rằng, dân bất phục việc tên Guillemet bắn chết kẻ đã lỡ tay giết con hân, dân bất phục việc viên kỹ-sự R. bắn tên Hồ-văn-Nói, chủ chiếc xe thủ-mộ, dân bất phục sự trị an ở mấy miệt lục-tỉnh. Mấy miệt này thử như là về miệt Rạch-giá, Cánh-thơ, dân lánh không được yên ổn làm ăn vì cứ xảy ra những sự cướp bóc luôn. Tuy ty mật-thám đã hết sức truy nã bọn gian, song vô thâm vào đâu, bọn cón đồ vẫn hoành hành, dè nén, cướp bóc bọn dân đen mãi mãi. Một bản cơ: Chỉ một xóm Chát-Bang ở hạt Vĩnh-phong, có mấy ngày gần đây đã xảy ra 2 việc cướp.

Đó là đại khái những việc ở trong nước, nay xin tóm tắt lại. «Tờ ngày ông Robin và ông Châtel tới, ta thấy cảnh nguy khốn trước, có phần đỡ đi được đôi chút. Nhờ sự giao hảo với Trung-quốc, trong mấy tháng trước đây, lúa đã hơi lên giá, bọn nông gia đã phần khởi, lại nhờ được sự khuyến khích trong sự trồng bắp, bắp bán được nên đồng tiền cũng không đến nỗi eo hẹp như trước nữa. Và mấy việc bớt số tiền lời của mấy nhà địa-độc xuống, hoãn những việc thi-hành phát mãi lại, đã làm cho dân tin nhiệm chánh phủ, dân đối với thời cuộc có vẻ lạc quan hơn.

Kết luận bài này, ta có thể nói: năm sắp qua sẽ khá hơn năm rồi, khá vì lòng dân đã hơi vững trong việc ăn làm, khá vì chánh-phủ đã biết hợp tác cùng dân, do sự bộ ty kiểm-duyet báo giới mà ra.

Song bởi anh em chị em, tuy đã có chánh-phủ, nhưng ta phải tự tin nhiệm lấy ta, chớ ta chẳng nên ý vào những truyện đầu đầu như việc cử đại biểu sang kỳ Đại hội-nghị thuộc-địa ở Pháp v. v... mà rồi hư hỏng cả đó.



Ông còm - mí. — Có đi chơi cả ngày không sợ không rầy sao?
Cô Hai. — Rầy chi, phụ nữ phải-phóng mà!

PHARMACIE
de
TANDINH
22, RUE VASSOIGNE, 22
HO-DAC-AN
Docteur en Pharmacie
de la Faculté de Paris

TONICAN

THUỐC-BỔ

Trị những bệnh: HAO-TÒN

LAO-TÂM, ĐAU MỚI MẠNH

và các chứng bệnh sanh ra bởi khi-huyết kém suy. Rất có ích cho đàn bà có thai và sau khi sanh đẻ, dùng sẽ đỏ da thâm thít.

SIROPAN

THUỐC-HO

HO GIÓ: HO ĐÀM, SIÊN

và các chứng bệnh đau phổi (ho-lao) dùng nó tất sẽ có linh nghiệm.

THẾ-GIỚI TRONG NĂM

VỪA QUA

H AU-CHÂU
Hơn những năm trước, năm 1934 lại gây rất nhiều sự khủng-hoảng cho thế-giới.

Pháp.— Ngay đầu năm, nước Pháp đã bị một cái tang lớn : hai chiếc xe lửa đâm đụng nhau ở Lagny làm cho hơn 200 người thiệt mạng. Hơn hai trăm gia-dình tan-nát ! Ấy là chưa kể số người bị thương đến tàn-lật !

Các ông nghị đang chất-vấn thành-phủ về cái tai nạn ấy thì đã đổ bể ra việc lương gât Stavisky, một dịp nữa cho các ông hạch tội các người cầm quyền.

Stavisky mở nhà ngân-hàng ở Bayonne thầu-nhận tiền dành dụm của bọn lương dân, rồi lương mất tất cả hơn 7 trăm triệu quan. Nào có thể, một số lớn các nghị-viên và một vài vị tổng-tướng cũng có liên quan tới việc này : các ông ăn tiền của Stavisky nên tên lương đảo ấy tuy đã có mấy vụ tiền án cũng về tội lương gât mà vẫn được ứng-dùng ở ngoài vòng pháp-luật để

làm hai bọn lương-dân. Việc vừa đổ bể thì Stavisky tự-tử ngay.

Việc Stavisky là một vết đen trong thành-thể cộng-hòa !

Vì thế mà các đảng bên hữu nhất là đảng bảo-hoàng được dịp công-kích nội-các kịch-liệt. Ngày 6 Fevrier đảng *Action française* (bảo-hoàng) sủi dầm làm biểu tình kéo tới nghị-viện Pháp trong khi các ông nghị đang bàn tính công việc. Một phen đồ máu ; lính gác nghị-viện thấy bọn biểu tình làm dữ phải bắn vào bọn ấy.

Ông Chautemps phải từ chức, nội-các đồ, ông Lamoureux lên thay ông Chautemps lập nội-các mới.

Song, dầu ông nào nắm chánh quyền mà còn là người tả - phải thì nội-các vẫn còn bị lung-lay, nên hết nội-các nọ đến nội-các kia đều cứ kế-tiếp nhau mà đổ hoài.

Mãi tới sau, chánh-phủ Pháp phải triệu ông nguyên Tổng-thống Doumergue đang đi-duỡng cảnh già ở Tournefeuille lên Paris để lập nội-các mới. Một tòa nội-các quốc-gia liên-hiệp có đủ đại-biểu của các chánh-đảng lớn dự vào mới có thể làm vừa lòng được cả hai phái tả, hữu... Nội-các Doumergue nay lại đổ nhưng có thể gọi là đã đứng bền lâu nhất trong cuộc khủng-hoảng chánh-trị ở Pháp trong năm vừa qua.

Trong khi ông Doumergue cầm quyền, người ta nghĩ ông muốn thi-hành chủ-nghĩa độc-tại nên ở Pháp nổi ngay lên một phong-trào phản đối phát-xít ; hai đảng cộng-sản và xã-hội liên-hiệp với nhau để thêm sức mạnh. Hồi tháng Avril họ gây ra cuộc tổng bãi-công ở Pháp trong một tiếng đồng hồ để tỏ lòng phản đối phát-xít. Có cả 20.000 viên-chức

công-sở cũng phản kháng ông Doumergue.

Trong khi nước Pháp chưa ra khỏi cuộc khủng-hoảng chánh-trị, thì ở tỉnh Marseille xảy ngay một vụ ám-sát quan trọng cũng kém gì vụ ám-sát tổng-thống Doumergue mấy năm trước vua Alexandre nước Tiệp-khê (Yougoslavie) sang chơi Pháp bị hành-thích cùng với viên Tổng-trưởng ngoại-giao Pháp là ông Barthou. Hai cái tang lớn ấy chỉ làm cho giấy thân-ái của hai nước được bền chặt thêm.

Cuối năm 1934 nước Pháp có mở kỳ hội-nghị thuộc-dịa cũng như nước Anh hồi mấy năm trước chiêu-tập các thuộc-dịa Anh ở Ottawa, mục-dích là để bàn về nền kinh-tế chánh-quốc và thuộc-dịa, để sau này hai bên cùng, cầu lẩn với nhau trên đường kinh-tế. Trong hội-nghị ấy, xứ Đông-dương cũng được cử đại-biểu đi dự, nhưng các ông không chịu đi máy bay cho kịp ngày chỉ đi tàu biển, nên khi các ông tới Pháp thì hội-nghị có lẽ sắp bế-mac còn chi ? (Xem qua trang 35)

MỪNG TUỔI BA

Năm mới, em nhỏ vàng lời má ra trước mặt ba để mừng tuổi. Ba nó cho nó ba cái.

Nhỏ mừng quýnh, hỏi má :

— Sao ba cho con ba cái, má ?

— Vì năm nay con lên ba tuổi !

— Thế năm ngoái con lên hai tuổi, ba cho con hai cái, phải không ?

— Chớ sao ! Con ngoan - ngoan, hay ăn mau lớn, Tết sang năm lên 4 tuổi, ba lại cho con 4 cái, nghe.

— Thế năm nay, ông nội tám chục tuổi, mà ông nội mừng tuổi ba, thì ba cho ông tám chục cái, phải không, má ?

Xuân-Tiến

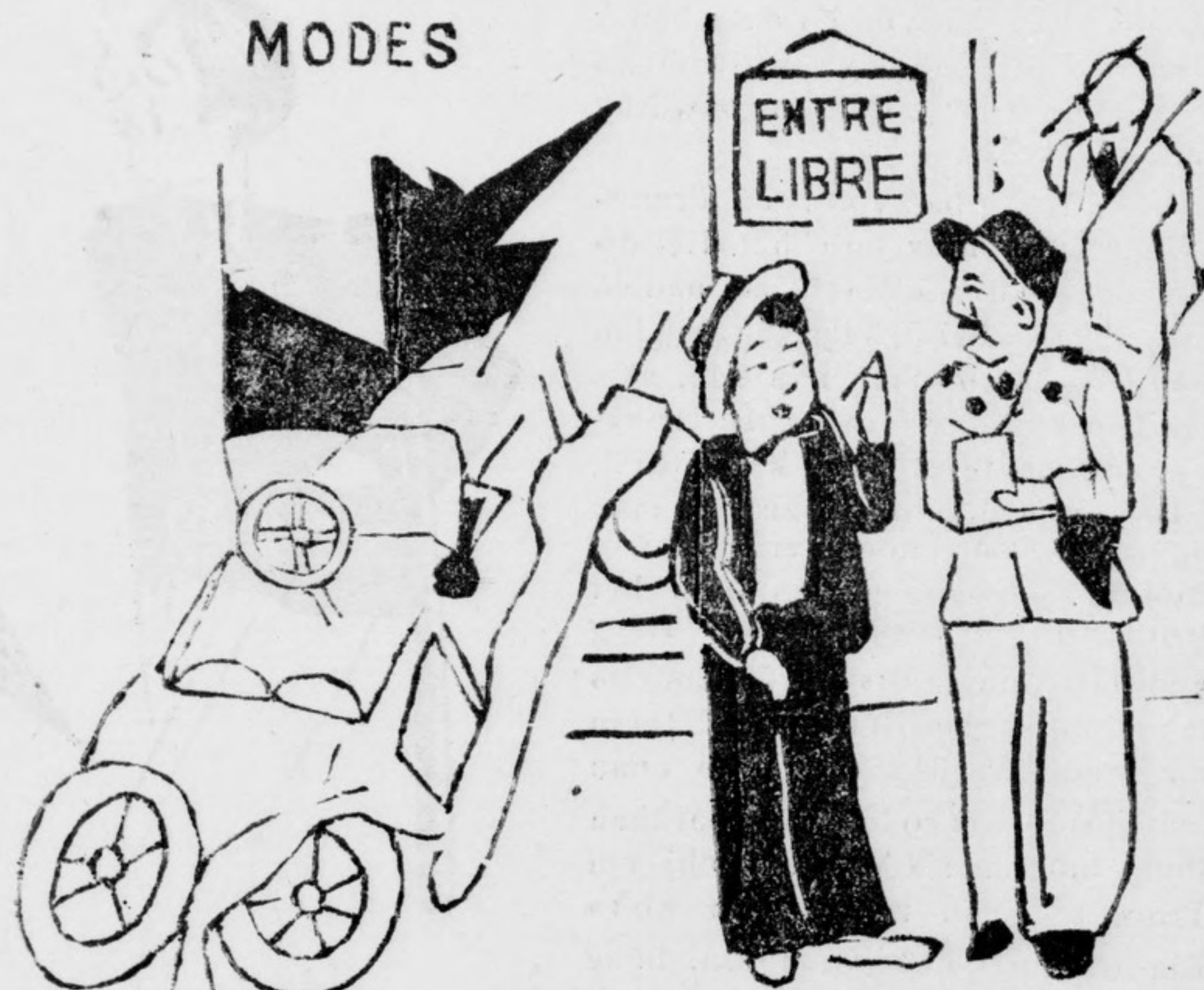
Cùng các độc-giả



Các độc giả mua năm báo *Đàn-Bà-Mới*, *trà-tiền-trước*, thì bốn-báo sẽ biếu một cái chuỗi ngọc, hoặc cái bi-beron của nhà hàng Nestlé, giá... 0\$80

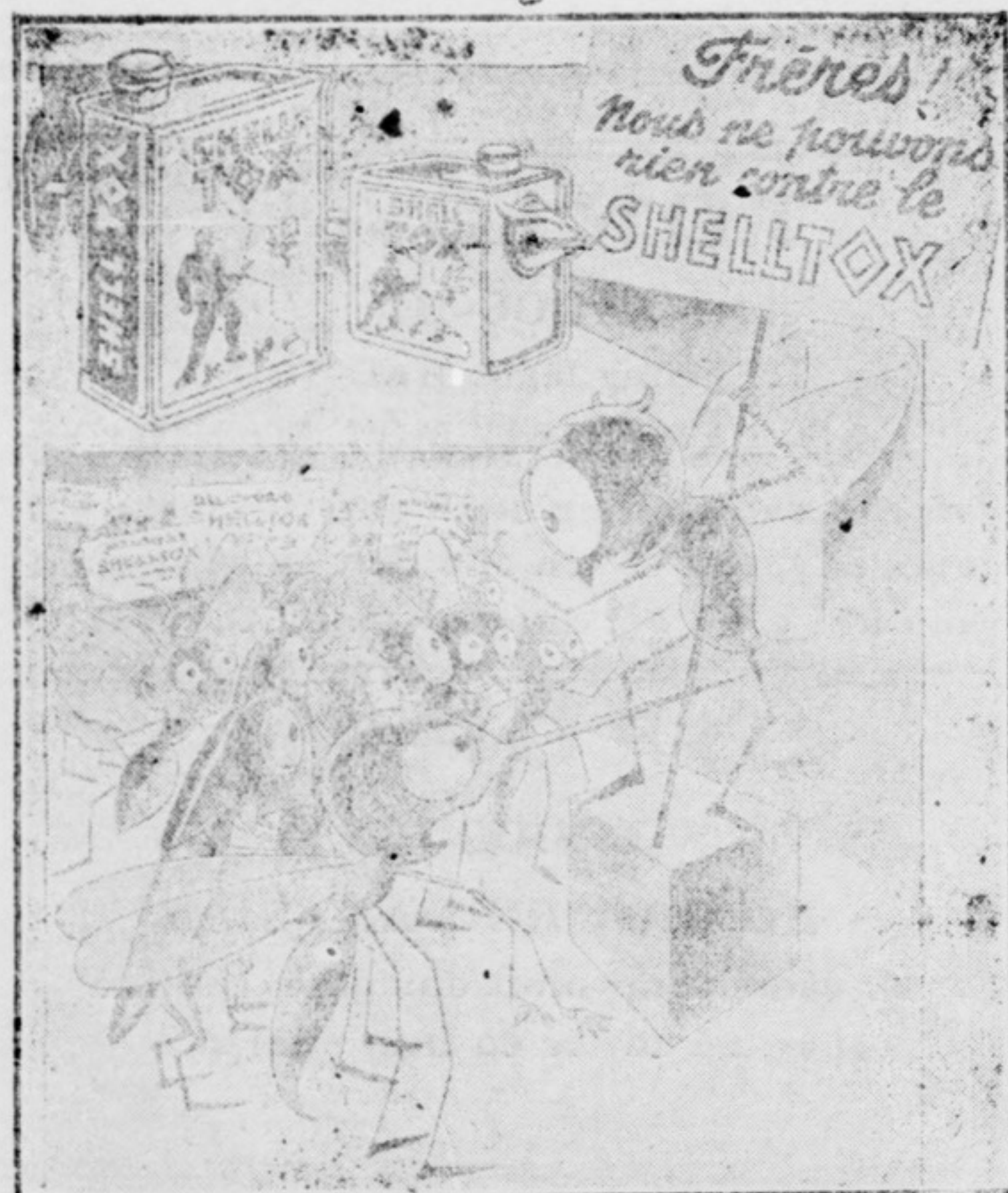
TAILLEUR
MODES

TAILLEUR



Mắt ta. — Ông để xe đã nỡ hư hại đồ đạc vậy phải bồi thường cho người ta.

Chủ xe. — Một xu tôi cũng không bồi thường, thế ông không ngờ thấy tấm bảng treo đó sao. Họ cho « vô tự do » mà !



THUỐC HO Bàn tay

NỒI TIẾNG HAY KHÁP CÔI ĐÔNG-PHÁP

LỢI-SANH-ĐƯỜNG

371 RUE PAUL BLANCHY — SAIGON

ĐAU CÙ LÀ ĐẠI-NAM KHÔNG ĐAU BÌ KIẾP



*Muốn thâu trời đất vào trong kiếng,
Đề hương riêng mình hết cảnh xuân.*

GIẾT ĐI!

— Con ơi!... lại đây mẹ bảo...

Chỉ có từng ấy tiếng, mà hình như người nói mệt nhọc lắm, tiếng chỉ phào phào chờ không rõ. Người nói câu đó là một người thiếu phụ chừng 40 tuổi, nằm trên một bộ ghế kê trong gian phòng trống trải ở giữa một căn phố hẹp tại con đường hẻo lánh trong châu-thành Saigon.

— Con ơi!... lại đây mẹ bảo!

Biết con không nghe thấy, nên thiếu phụ cố lấy hết sức dân từng tiếng một lặp lại câu gọi. Lần này người con ngồi gần đó, giật mình quay lại, ngẩng bộ mặt xanh leo nhìn... Nhìn về phía mẹ, rồi lật đật chạy lại bên giường cúi sát mặt vào mặt mẹ để cố nghe coi mẹ bảo gì?

— Bây giờ mấy giờ rồi?

Liếc mắt nhìn cái đồng hồ lớn treo trên tường, người con đáp lại:

— Thưa mẹ, 3 giờ đêm...

Rồi lại tiếp, như van vãn, như đau đớn xót xa: « Khuya rồi, mẹ ráng ngủ để lấy sức... Mẹ nghe trong mình thế nào? Có khá không? »

— Thôi, con đừng lo, vì lo cũng không được nữa! Mẹ không thể ngủ được, và cũng không muốn ngủ.

Con ngồi lại đây, cho mẹ dặn dò...

— Mẹ nằm yên tốt hơn, đã mệt lại nói, con e vì thế bình lại tăng chăng?

— Mẹ cũng biết thế... Nhưng con ơi!... Con nâng mẹ lên...

— Mẹ định làm gì?

— Cứ nâng mẹ lên.

Như không dám trái ý, người con liền đỡ người mẹ dậy, để dựa vào một cái gối lớn, rồi ngồi bên giường như có ý chờ xem mẹ muốn nói gì, muốn sai bảo gì.

— Con ơi! Chắc mẹ con ta sắp phải xa nhau, vì mẹ thấy trong mình khác lắm rồi... con để cho mẹ nói... mẹ biết rồi, còn sống thì càng may, nhưng nếu lỡ chết thì mẹ cũng thỏa gia, vì mẹ đã trút sạch được nỗi lòng trước khi nhắm mắt, vậy con hãy nghe...

Đêm khuya, sương xuống lạnh lùng, cái phòng quanh hiu đó lại càng có vẻ lạnh lùng.

Người con, một trang thiếu niên trạc độ hơn hai mươi, người tầm thước, đầu bù, mặt lem luốc, đôi mắt lớn và sâu, lúc lơ mơ như nhìn vào cõi mơ màng thăm thẳm, lúc chăm chú sáng bừng như sắp đổ hào quang, ngồi, tay tựa má nghe lời người mẹ chỉ bảo.

Thần hết sức cuối cùng, người mẹ, sau khi thở giải, cái thở giải khoan khoái như được ai cắt cho mình

lòng lắm... mà hẳn con cũng không có điều gì oán hận?...

Miệng người thiếu niên này máy muốn nói, nhưng thiếu phụ lại gạt đi rồi tiếp:

— Nay mẹ sắp hạ cõi thế, mẹ muốn nhờ con một việc, con có giúp được mẹ chăng?

Mắt nhắm giọt lệ, thiếu niên thốt thốt.

— Mẹ muốn điều chi mẹ cứ nói, nếu việc đó có nguy hiểm, có phải xả thân làm trăm ngàn mảnh, con cũng vui lòng.



khối nặng đè trên, chầm rãi cất tiếng:

— Mẹ nuôi con kể tới năm nay vừa 23 năm, tuy con không được sung sướng như ai, song nhờ trời con cũng đã nên người có chút học thức, được như vậy, mẹ thiệt toại

— Thiệt chứ, con hứa chắc thế chứ?...

Câu nói chưa dứt, thì đã nghe tiếng « cục » theo sau tiếng « đùng » thế.

— Thưa mẹ — thì ra thiếu niên đã cắn đứt một đốt ngón tay út —

con xin lấy máu ngón tay này thế không khi nào sai lời hứa.

Thiếu phụ, tuy đau lòng vì việc « quá hiếu » của con, song hình như nét mặt hơi rạng, rồi nói:

— Mẹ tin lời con lắm, mẹ nhắm mắt cũng thỏa lòng, vậy mẹ nói:

— Con có biết tại sao cha con chết không?

— Thưa mẹ không, mẹ có bảo con đâu, và hỏi cha con khuất bóng, con còn nhỏ tuổi biết sao được.

— Con nói có lẽ lắm. Từ xưa mẹ dấu con việc đó, một việc rất bí trọng mà kể làm con phải rõ, là vì mẹ không muốn đem một « mối thù » đặt vào mảnh hồn non nớt của con rồi lỡ vì đó, con không học hành được thì mới sao? Nhưng nay mẹ sắp lánh cõi trần, « mối thù » đó con phải trả.

Hai chữ « mối thù » ở miệng người mẹ nói ra có một mãnh lực huyền-bí lạ thường, làm người con đứng ngồi đứng phát giây, thân thẳng như cây gỗ, cái mặt đưa về phía trước, đôi mắt dăm dăm nhìn, tai lắng nghe...

Người mẹ nói tiếp:

— Phải! mối thù!... Con nghe đây!... Nguyên lúc sanh con được 4 tháng, khi đó ta còn ở Tân-dịnh với cha con, thì có một thầy, bạn với cha con, thầy Tâm Xuân, tới ở cạnh nhà ta. Thầy tánh tình bất chánh... định phá danh tiết của mẹ, song mẹ cự tuyệt và có đem truyện ấy nói lại cùng cha con, song cha con tin bạn hơn tin vợ, coi sự đó như không có... thế rồi một ngày kia, người đó giết cha con...

Mắt người thiếu niên đỏ bừng, rồi bỗng lại điềm nhiên như cũ, hỏi lại mẹ.

— Thưa mẹ, vậy Tâm Xuân bị tội hẳn?

— Không, có ai biết cái án mạng đó đâu... kia con có vẻ nghi ngờ.

— Thưa không, song... việc này là việc hệ trọng mẹ cho con hỏi:

(Xem qua trang 31)

Hãy nài cho
đặng cuộn
mục-lục đĩa
hát mới hiệu



Có thêm nhiều
thứ đĩa mới năm
1935. Nhiều tuồng
hay, đề hiên cho
quí vị trong ba
ngày xuân.

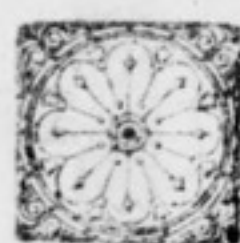
Đông - Dương Đại-Lý:
J. KELLER, IMPORTATION
72, Rue Mac-Mahon - SAIGON

BÁN LẺ TẠI
LÊ-VĂN-TÀI
62 Georges Guynemer
(Chợ Cũ) SAIGON
LÊ-VĂN-PHƯƠNG
105 B. Chénor
SAIGON

Một tục già-man

NGƯU-LANG

CHỨC-NỮ ĐỜI NAY



Trong thành-trường, nói đến sự-phân-ly, ta thường thấy gọi đến sự-tích Ngưu-lang, Chức-nữ.

Kể ra hai vợ chồng này cũng đang thương tình thiết. Suốt năm cách biệt, mỗi tối tiết thất-tịch, mỗi lại được gặp mặt nhau để than-thở, để khóc-lóc thăm-thiết, làm cho thế-gian cũng phải trân-ngập vì nước mắt của đôi uyên-trương bị chia-lia ấy.

Song đó là câu chuyện tục-truyền thì ta biết vậy.

Đây mới là chuyện Ngưu-lang, Chức-nữ thiết, chuyện chàng Ngưu, à Chức còn có giữa thế-kỷ thứ 20 này :

Thành-phố Hweian là một thành-phố gần biển thuộc tỉnh Phúc-kiến, bên Tàu. Từ mấy mươi thế-kỷ nay, ở đây, người đàn bà lấy chồng vài năm mà chưa sanh đẻ thì sẽ phải chia-rẽ với chồng rồi ở vậy suốt đời như một người góa. Chỉ mỗi năm, người ấy được phép giáp mặt chồng một lần vào đúng ngày tiết thất-tịch, ngày Ngưu-lang, Chức-nữ gặp nhau.



— Bọn giờ em đã quyết định chưa ? Em bằng lòng tôi hay thấy Năm ?

— Tôi không thể trả lời được, lúc này tâm tôi cũng chạy đi chạy lại như người tôi.

Như thế có khổ người ta không ? Bọn chị em đó có tội tình gì ? Chẳng qua có tội muộn con, cái tội mà chỉ tạo-hóa đáng chịu trách-nhậm.

Thiết là một tục già-man. Bọn nam nữ thanh-niên ở thành-phố Hweian đã lắm phen công-kích kịch-liệt cái tục ấy. Song phải bảo-thù lão-thành có thể-lực hết sức đối đầu lại nên vẫn còn duy-trì được.

Không biết tình sao, mới đây, chín cô thiếu-nữ Trung-hoa nghĩ ra một cách phản-đối rất mới và rất cảm-động : Các cô bạn một lối y-phục giống nhau, rồi nửa đêm kéo nhau ra bờ biển tụ-hợp. Các cô cam-đoan cùng chết với nhau, lấy thừng buộc lấy cổ chân, cổ tay nhau vào để làm thành một hàng, rồi cùng nhảy xuống biển tự-tử. Sáng hôm sau, người ta thấy thấy chín cô thiếu-nữ bị sóng đánh chới rạt vào những tảng đá, thịt nát, rồi từng miếng, coi thiệt thương tâm.

Xem bức thư các cô để lại mới biết mục-dịch các cô tự-vận là để phản-đối cái tục già-man đối với phụ-nữ kể trên này.

Tội-nghiệp thay, chín cái oan-hồn.

Nhưng nhờ có cái chết thảm-thương ấy mà chánh-phủ quốc-dân Trung-hoa đã lưu-ý tới cái tục già-man ở thành phố Hweian mà nghĩ cách bài-trừ. Hồn các cô ở dưới suối vàng sẽ khỏi phải ân-hận.

NÀO CHỊ EM AI MUỐN ĐẸP ?

Vì người kêu mình bằng bà mà tự-tử

Cô Lizzy tuy ngoại ngữ thạo, còn chưa chồng, vì cô nói lấy chồng sẽ xấu đi. Bao nhiêu tiền của của cô, cô chỉ dùng để sắm các đồ trang sức và việc sửa sang nét mặt. Một bữa, cô coi nhựt trình thấy ở Luân-đôn có một «viện mỹ-nhơn» khéo lắm, nên lập tức cô đem thiệt nhiều tiền tới nhờ sửa hộ nét mặt. Thoạt tiên, cô thấy dung mạo thay đổi, cô đẹp ra, trẻ ra — nhưng sau lần lần tài của người bao giờ cũng không địch được tạo-hóa — cô thấy cái già lúc trước đi mất lại trở về. Một bữa người ta thấy cô tự tử, coi trong phòng, cô có để một lá thư nói đại khái như vậy :

« Vì tôi già, tôi đã có sửa mặt mà cái « già » không tha, tôi ra đường người ta không kêu tôi bằng cô nữa, người ta kêu tôi bằng bà, nên tôi buồn, tôi tự tử l. »

Thì ra chỉ vì tiếng bà mà cô tự-tử. Mong chị em Việt-Nam ta chớ thế.

PHARMACIE J. MUS

Đường Catinat, số 195-197-199-201, Saigon

Lấy làm hân hạnh cho qui khách hay rằng : Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Qui khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bốn hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bốn hiệu sắp đặt theo kiểu kim thời, nên mấy món hàng của bốn hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lệ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bốn hiệu sẽ hết sức làm cho qui khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bốn hiệu.

Bốn hiệu kính mời.

R. BONNIOT

Nhứt hạng bào-chế y-sanh.

Các bạn còn chờ tới bao giờ
mới gởi thơ mua một năm báo
ĐÀN BÀ MỚI ?



CÔ THIẾU - NỮ
NÀY ĐỨNG
TRONG BÔNG MÀ
KHÔNG THẸN
VỚI BÔNG

Vì cô dùng đồ trang diêm hiệu :

“Tokalon”

Cả toàn cầu đều nhận là tốt nhất

TOKALON CREME SÁP

Non grasse : Không có mỡ
Légère-nt grasse : Ít mỡ
Grasse : Có mỡ

Poudre Phần TOKALON

Savon Xà bông TOKALON

Dầu thơm TOKALON
Parfum

Đại-lý Độc-quyền trong Nam-kỳ và Cao-mên
Ets RIETMANN POULET ZELTNER
19-21, BOULEVARD CHARNER - SAIGON
Các nhà buôn lớn ở khắp nơi đều có trữ bán

VĂN-DỊCH

của Băng-Dương

Tristesse d'OLYMPIO

Nỗi buồn của chàng OLYMPIO

Chàng Olympio sau khi đã ngắm những cảnh vật trước, chỗ mà chàng cùng người yêu kết chặt giây tình, nay tình duyên lỡ dở, đau đớn quá, chàng than rằng:

« O douleur ! j'ai voulu, moi, dont l'âme est troublée
Savoir si l'urne encor conservait la liqueur
Et voir ce qu'avait fait cette heureuse vallée,
De tout ce que j'avais laissé là de mon cœur.

Que peu de temps suffit pour changer toutes choses,
Nature au front serein, comme vous oubliez...
Et comme vous brisez, dans vos métamorphoses,
Les fils mystérieux où nos cœurs sont liés !

Nos chambres de feuillages en balisiers sont changées,
L'arbre où fut notre chiffre est mort ou renversé.
Nos roses dans l'enclos ont été ravagées
Par les petits enfants qui sautent le fossé.

Un mur clôt la fontaine où par l'heure échauffée,
Folâtre, elle buvait en descendant des bois.
Elle prenait de l'eau dans sa main, douce fée,
Et laissait retomber des perles de ses doigts.

On a pavé la route âpre et mal aplanie
Où dans le sable pur se dessinait si bien,
Et de sa petitesse étalant l'ironie,
Son pied charmant semblait rire à côté du mien.

La borne du chemin, qui vit des jours sans nombre,
Où jadis pour m'attendre, elle aimait à s'asseoir,
S'est usée en heurtant lorsque la route est sombre,
Les grands chars gémissants qui reviennent le soir.

La forêt ici manque et là s'est agrandie.
De tout ce qui fut nous presque rien n'est vivant !
Et comme un tas de cendre éteinte et refroidie,
L'amas des souvenirs se disperse à tout vent.

N'existons-nous donc plus ? Avons-nous eu notre heure ?
Rien ne la rendra-t-il à nos cris superflus ?
L'air joue avec la branche où je pleure.
Ma maison me regarde et ne me connaît plus !

Oi đau đớn ! Hồn ta bối rối,
Ta muốn nhìn đồng núi năm xưa,
Nhìn bình xem rợn căn chửa ?
Bao nhiêu kỷ-niệm bây giờ còn chi ?
Thì ra đã biến đi, mau quá,
Hồi trời xanh l... quên cả, còn đâu !
Ông làm, trong cuộc bể dâu,
Giấy vô hình buộc tâm nhau đứt rồi !
Phòng là (1) cũ, nay thời đã khác,
Bụi um tùm, khi trước đổi thay,
Hàng cây vạch chữ (2) còn đây :
Này cây tróc gốc ! này cây chết tàn !
Vườn đẹp trước, bỏ hoang, kia đó,
Trẻ nô đùa, qua hố, nhảy chơi,
Hồng xưa nay đã toi bởi :
Nhị phai hương ngát, cánh phai màu hương !



Kia máy nước, bức tường che khuất
Ấy chốn-nàng-giải-khát-khi-nồng,
Khởi rừng, tay hứng nước trong,
Đem tay hứng nước, nước giội qua tay.

Đẹp đẹp quá ! hây hây hơn hồ,
Ngó người yêu, ta ngó tiên-nga,
Kẽ tay giội nước nhỏ sa,
Tương đầu bat nước, tay ngà dề rơi.
Đường in bước, nay người lắt lắt,
Xưa mấp mòi, cát trải ngồn ngang,
Chun ai bé nhỏ, dịu dàng,
Sánh chun ta lớn, lại càng thêm xinh.

Kia tru đá, tro bình bên vè,
Chỗ nàng ngồi, ngồi để đợi ta.
Xe vè, kèn kít, chiều tà,
Tối tâm dụng tru, hóa ra tru môn.
Rừng cũng vậy nơi còn, nơi mất,
Cuộc tình xưa, cảnh vật tan hoang.
Khác chi một đồng tro tàn,
Bao nhiêu kỷ-niệm theo làn gió bay.
Có phải chúng ta đây còn sống ?
Trước tới giờ là mộng cả ư ?

Thiệt không ? có cuộc vui xưa ?
Gọi ngày vui trước, bây giờ được chăng ?
Khóc than thế, thà rằng nin lặng,
Cảnh như trên, gọi chẳng buồn thừa !

Cảnh cây gió thổi vật vờ,
Nhìn ta, nhà cũ bây giờ cũng quên !

D'autres vont maintenant passer où nous passâmes ;
Nous y sommes venus, d'autres vont y venir.
Et le songe qu'avaient ébauché nos 2 âmes,
Ils le continueront sans pouvoir le finir.

Car personne ici-bas ne termine et n'achève :
Les pires des humains sont comme les meilleurs,
Nous nous réveillons tous au même endroit du rêve,
Tout commence en ce monde et tout finit ailleurs.

Oui, d'autres à leur tour viendront, couples sans tâches,
Puiser dans cet asile heureux, calme, enchanté,
Tout ce que la nature à l'amour qui se cache
Mêle de rêverie et de solennité.

D'autres auront nos champs, nos sentiers, nos retraites.
Ton bois, ma bien aimée, est à des inconnus.
D'autres femmes viendront, baigneuses indiscrètes,
Troubler le flot sacré qu'ont touché tes pieds nus.

Quoi donc ! c'est vraiment qu'ici nous nous aimâmes ?
Rien ne nous restera de ces côtes fleuries
Où nous fondions notre être en y mêlant nos flammes :
L'impassible nature a déjà tout repris.

Oh ! Dites moi, ravins, frais ruisseaux, treilles mûres,
Rameaux, chargés de nids, grottes, forêts, buissons,
Est-ce que vous ferez pour d'autres vos murmures ?
Est-ce que vous direz à d'autres vos chansons ?

Nous nous comprenions tant ! Doux, attentifs, austères
Tous nos échos s'ouvraient si bien à votre voix
Et nous prêtions si bien, sans troubler vos mystères
L'oreille aux mots profonds que vous dites parfois.

Rồi người khác đến miền này nữa,
Chốn ta đi, sắp sửa người qua,
Mộng tình tự phác đôi ta,
Người theo họa nữa, vậy mà song đầu !

Vì khách tục, đầy đầu mộng tưởng,
Trời chẳng cho vui sướng hoàn toàn,

Mỗi người một cảnh dở dang,
Kẻ hay, người dở, một hàng khác chi.

Trường xuân-mộng mê ly đầu khác;
Hoặc yên vui, chưa chát, đơn đầu :
Tình ra một chỗ (3) như nhau.
Đời nay khai cuộc, đời sau hoàn thành.

Mà thật vậy, quần quanh lẽ thế,
Chắc hẳn rồi bao kẻ lại đây,
Yêu nhau tìm thú chốn này :
Cũng mơ, cũng mộng, cũng say, cảnh, tình.

Rồi đồng tốt, lá xanh, đường cỏ,
Cả rừng này của họ em ôi,
Rừng xưa em bảo : « của tôi »
Nhưng nay, tình cũ, cảnh thời đã lìa.

Rồi nước trắng suối kia sẽ rửa
Rửa bao người tục-nữ tắm đây,
Đục ngầu ngọn nước sôi này,
Chưa em nước khóa, nhớ ngày năm xưa.

Thật không hả ? Đôi ta mơ mộng ?
Chính chốn này ! Trời bỗng đổi đi
Đôi hoa khi trước, còn chi !
Trên đôi say lặng ôm ghì lấy nhau,
Hồi nho chín ! vực sâu, suối mát !
Bụi, rừng ! bang ! cảnh đặc ò chim !
Nói đi ! Có phải lại đem

Câu ca, tiếng hát êm đêm tặng ai ?
Hiếu nhau rõ, các người hẳn nhớ,
Cùng lạnh lùng, ý tứ, êm vui
Đôi ta hiểu tiếng các người,
Tiếng tuy huyền bí, mà rồi hiểu nhau.
Cảnh tịch mịch ! khe sâu hãy nói !
Hồi trời xanh ! trong cõi này đây,
Im im dịu dịu trời bày.

Khi đôi ta những đắng cay đau lòng,
Như kẻ thác, nằm trong mồ cỏ.
Vậy mà ông... ông nở bô sao ?
Biết nhau điều đứng lao đao.
Tình xưa đã chết, nỡ nào làm thình ?
Nỡ nào chỉ riêng mình sung sướng ?
Chỉ vui ca, chẳng tưởng tới ai ?
Nỡ nào khi thấy chúng tôi,
Bóng người quên cũ, quên đời, quên cây.

Cũng chẳng tỏ niềm tây, như kẻ,
Gặp bạn xưa kẻ lẽ hân huyền.
Ông ôi ! Sao chẳng than phiền
Đôi khi ông thấy những miền ngày xưa.

Miền xưa, nàng với ta cùng dạo,
Mà ngày nay mộng ảo mơ màng.
Bóng ta bên cạnh bóng nàng,
Gần xa, mờ tỏ, nhẹ nhàng lướt qua
Và khi thấy tay ta nâng đất,

(Xem qua trong sau)

NỖI BUỒN CỦA CHÀNG

OLYMPIO

Répondez, vallon pur, répondez;
solitudes;
O natur abritée en ce désert si beau!
Lorsque nous dormions tous deux
dans l'attitude
Que donne aux morts pensifs la
forme du tombeau.

Est-ce que vous serez à ce point
insensible?
De nous savoir couchés, morts avec
nos amours,
Et de continuer votre fête paisible
Et de toujours sourire et de chanter
toujours?

Est-ce que nous sentant errer dans
vos retraites,
Fantômes reconnus par vos monts
et vos bois,
Vous ne nous direz pas de ces cho-
ses secrètes
Qu'on dit en revoyant des amis,
d'autrefois?

Est-ce que vous pourrez, sans tris-
tesse et sans plainte,
Voir nos ombres flotter, où marchè-
rent nos pas
Et la voir m'entraîner dans une
morne étreinte
Vers quelque source en plein qui
sanglote tout bas.

Et s'il est, quelque part dans l'om-
bre où rien ne veille,
Deux amants sous vos fleurs abri-
tant leurs transports,
Ne leur irez vous pas murmurer à
l'oreille:
« Vous qui vivez donnez une pensée
aux morts ».

Dieu nous prête un moment les prés
et les fontaines
Les grands bois frissonnants, les
rocs profonds et sourds,
Et les cieus azurés, et les lacs et les
plaines
Pour y mettre nos cœurs, nos rêves,
nos amours.

Puis il nous les retire. Il souffle
notre flamme.
Il plonge dans la nuit, l'autre où
nous rayonnons
Et dit à la vallée où s'imprima no-
tre âme
D'effacer notre trace et d'oublier
nos noms!

Eh bien! Oubliez nous, maison,
jardin, ombrages
Herbe, use notre seuil, ronce, cache
nos pas.
Chantez, oiseaux! Ruissaux, cou-
lez! croissez, fouillages!
Ceux que vous oubliez ne vous soulie-
ront pas!

Car vous êtes pour nous l'ombre de
l'amour même;
Vous êtes e'oasis qu'on rencontre
en chemin;
Vous êtes, ô vallon, la retraite su-
prême
Où nous avons pleuré, nous tenant
par la main.

Dắt ta đi, ôm chặt lấy ta.
Buồn rầu, kiếm suối xa xa,
Nước reo rên rỉ như là khóc than.
Thấy như vậy, coi thương sao nỗi?
Chẳng vì ta than thở đôi câu,
Chợt làm ra cuộc bể dâu

Chia buồn chẳng được cùng nhau
nửa lời?
Trong bóng tối, im hơi, nếu có.
Ẩn dưới hoa, tôi lừa gái trai,
Cùng nhau tình tự miệt mài,
Ông ơi! Có bảo vào tai họ rằng?

« Cuộc tình ái, hẳn hoan người
hưởng
Hỏi các người hãy tưởng người xưa
Người xưa cũng thế, mặn mà,
Bước người bao lượt lại qua chốn
này

Mà thật vậy trời cay nghiệt quá.
Đem đồng xanh, đem đá, đem mây
Đem mây nước, đem rừng cây,
Rừng rung gió chạy, đồng đầy cỏ
hoa:

Cho ta mượn, để ta đem gởi,
Gởi tâm ta, gởi mối tình chung.

Gởi tình gởi cả mộng lòng,
Rồi trời trên ghẹo bỗng không đời
về,

Thời tình tắt, hàng kia trước sáng,
Nay trời đem bóng ám mịt mờ,

Rồi trời lại bảo cảnh xưa:
Tên ta chớ nhớ, lau nhòa vết đi!

Toutes les passions s'éloignent avec
l'âge,
L'une emportant son masque et l'autre
son couteau
Comme un essaim chantant d'his-
trions en voyage
Dont le groupe déeroit derrière le
coteau.

Mais toi, rien ne t'efface, Amour!
toi qui nous charmes,
Toi, qui, torche au flambeau, luit
dans notre brouillard.
Tu nous tiens par la joie et surtout
par les larmes
Jeune homme, on te mandit on
s'adore vieillard.

Dans ces jours où la tête au poids
des ans s'incline,
Où l'homme sans projets, sans but,
sans visions,
Sent qu'il n'est déjà plus qu'une tom-
be en ruine
Où gisent ses vertes et ses illusions.

Quand notre âme en rêvant descen-
dant dans nos entrailles,
Comptant dans notre cœur, qu'enfin
la glace atteint,
Comme on compte les morts sur
un champs de bataille
Chaque douleur tombée et chaque
songe éteint.

Comme quelqu'un qui cherche en
tenant une lampe,
Loni des objets réels, loni de monde
rieur,

Elle arrive à pas lents par une
obscure rampe,
Jusqu'au fond désolé du gouffre
intérieur.



Vậy thì hỏi! Nhớ chỉ cho một
Nhà, vườn, cây quên hết, chúng ta!
Chỗ ngồi! hơi cổ! sofa nhòa!

Bụi ơi! lập vết chưa ta chơ rồi
Chim! Cứ hót! Nước ôi chảy nữa.

Cây mọc đi, lá tủa cảnh giải!
Các người đâu có quên ai,

Nhưng ai thú thật, nhớ hoài các
người

Et là, dans cette nuit qu'aucun
rayon N'étoile,

L'année, en un rephi sombre où tout
semble finir,

Jont quelque chose encre palpites
sous un voile,

C'est toi, qui dors dans l'ombre
dsacré souvenir!

Octobre 183...

VICTOR HUGO.

Bởi chính người: bóng đời tình
trước.
Chính người là nơi mát nghỉ chưa,
Của người lữ khách nhọc nhằn,
Miệt mài, đi mãi, đường trần lao
đao.

Hỏi khe sâu năm nào có nhớ
Chính nơi đây gặp gỡ đời ta,
Đời ta núp bóng khe mờ,
Cầm tay cùng khóc, chan hòa lệ
rơi.

Sự ham muốn của đời rồi đời,
Cùng thời gian cùng tuổi xa lần,
Cái « giả dối » cái « hại thân » (4)
Cùng năm cũng tháng xoay vần
khác đi,

cũng giống lũ bát thuê dè tiện,
Đến nơi này, lại đến nơi kia,
Lần lần đi mãi, không về,
Qua đời rồi bóng, khuất đi không
còn (5)

Nhưng! tình ái! khiến hồn ngây
ngất
Người đầu sao, chẳng mắt được
nào,

Tuổi người sánh tuổi trời cao,
Lửa người nhen nhúm, dầu sao
vẫn bền.

Hoặc rực rỡ, như đèn sáng tỏ,
Hoặc lập lờ, như bó đuốc đêm.
Vẫn soi rọi cảnh tối đen,
Của đời đời lửa, chói lên vào đời.
Thần tình-ái! tay người buộc chặt.
Buộc nhau bằng nước mắt nhiều
hơn,

Hơn là những cuộc truy hoan,
Vây nên bao kẻ thê lương than phiền
Ghét lúc trẻ, đảo điên đang dở,
Muốn mắng người sao nữ lừa nhau
Nhưng khi tóc bạc trên đầu
Nhớ người khách nhưng khăn cầu,
kinh yêu,

Lúc tuổi tác, không điều ao ước,
Không mơ màng, tưởng trước
tương lai.

Thân như nắm mộ tả tơi,
Đổ tan đức hạnh, rã rời mộng xưa
Hồn khi đó, vắn vơ bước xuống,
Xướng cõi lòng đau đón lạnh tanh,
Đếm coi bao vết thương tình
Bao lần « tàn mộng » đời mình
đang cay?

Đâu có khác đếm thấy người chết,
Sau chiến trường la liệt nằm trơ,
Rời hồn theo giấc, tối mờ.

Xa đời, phảng phất, đi dò đáy tâm,
Cũng như kẻ tay cầm đèn sáng,
Kiếm tìm trong bóng ám, thần thơ.
Soi tâm mịt mịt mờ mờ.

Tưởng như tâm đã trở trơ, nguội
rồi

Nhưng hồn bỗng hồi hồi, vì thấy
Dưới màng tâm tựa cây vật chi?

— Ra người! Kỷ niệm xưa kia
Còn nằm trong tối ngủ lý, hồi
người.

(1) Lá tỏa vây quanh như phòng.

(2) Thường hai người thương nhau, lúc
nói chuyện hay vạch cây, bứt lá.

(3) Lúc chết.

(4) Chính nghĩa: Những cái ham muốn,
cái thì đem con dao, cái thì đem « mặt-nạ »
đi, chỗ này nghĩa bóng là, có cái ham muốn
giả dối, như sự ham cái hư danh, có ham
muốn hại thân, như sự ham đánh bạc.
Con dao chỉ sự hại, cái mặt-nạ chỉ sự giả
dối.

(5) Những sự ham muốn đó không khác
chỉ là hề làm cho ta mê cưỡi một lúc, rồi
lại bỏ đi nơi khác.

BANG-DƯƠNG

CUỘC CHƠI XUÂN NĂM 1985

Kể đi người lại tấp-nập, rộn-rịp hai bên lề đường.

Lần trong lớp sóng người, Mộng-Nhơn chỉ còn thiếu chút là chết bẹp, vì mãi ngắm cảnh xuân, trông những cặp tái-tử, giai-nhân nô-nức, trong buổi tân-xuân tốt đẹp.

Vẫn những hạt mưa xuân phơi-phới: vẫn cái tiết xuân dịu-dang; nhưng cuộc chơi xuân năm 1985 đối với Mộng-Nhơn thì khác hẳn năm 1935, 50 năm về trước. Một người đã ngủ 50 năm trời nay mới thức giấc như Mộng-Nhơn thì tránh sao khỏi ngỡ ngàng như chim vô rừng cấm.

TẮC-XI

Đang khi ngơ ngác, nhìn ngược nhìn xuôi, chàng bỗng bị một tiếng chi nghe lạ quá đập vào tai: « Tắc-xi ! »

Một chiếc xe hơi hòm kiếng đang lè-lè trên đường cái, ngừng ngay lại lề đường. Một thiếu-nữ ngồi phía trước cầm lái xe, lạnh-lẽ mở cửa phía sau ra; người đàn ông đứng bên Mộng-Nhơn hồi nãy vừa kêu hai tiếng « Tắc-xi » bước vô xe rồi nói nhỏ: « Mac-Mahon ». Sau khi cánh cửa xe đã sập mạnh vào xe, thiếu-nữ mỉm cười, cái cười tươi tắn của bông hướng mùa xuân mới chừng mười tám, miệng thốt ra mấy tiếng nghe như tiếng chim oana: « Đường Mac-Mahon, thầy ! »

Thế là chiếc xe thẳng tuốt, chạy trên đường nhựa, thoang - thoang như còn để lại mùi thơm thứ nước súc dầu của cô... tài-xế

Năm mới bốn-hiện chúng tôi cầu chúc cho quý ông, quý bà bấy lâu có lòng chiếu cố đến hiệu Thanh-Huê đăng báo chữ:

Phước như đồng hải
LÊ-THANH-HUÊ

Muốn nếm hương-vị của sự « văn-minh » chơi, Mộng - Nhơn cũng bắt chước người đàn ông vừa rồi kêu xe hơi đi. Cũng như lần trước một chiếc xe hòm kiếng ngừng lại, cũng do một thiếu-nữ cực - kỳ xinh đẹp cầm lái.

Trước khi bước lên xe, chàng kiểm lại tiền trong túi vì chàng nghe người ta nói bây giờ bọn móc túi nhiều lắm và giới lắm, tiền mình giữ không cẩn-thận bị chúng lấy dễ như chơi.

May ! Cái « bốp - phoi » còn ngu ền.

— Xin lỗi cô, — chàng nói với cô tài-xế, — ngồi phía trước có mắc hơn ngồi phía sau ?

— Chà ! Bộ chủ này ở thế - giới khác mới về chứ ? Cõi chủ ăn bận đã kỳ-khởi đủ, mà chủ lại còn không biết thế-lệ đi « tắc-xi » nữa ! Ngồi đâu cũng được.

— Đa ! Tôi cứ tưởng được ngồi bên cô, thì giá tiền mắc hơn. Mà dù có mắc gấp mấy tôi cũng ưng, miễn cô đừng bắt tôi ngồi trên mũi xe như hồi trước tôi đi My-tho bằng cam-nhông, ô-tô-buýt chỉ đó mà, tội nghiệp !

Mộng-Nhơn hơn-hở vui sướng vì được hân-hạnh ngồi bên một bông hoa biết nói chàng cho là lịch-ự gấp trăm, gấp ngàn các cô hồi năm 1935. Chàng không phí một phút nào không nói chuyện.

— Xin lỗi cô, ngồi bên cô thế nè, có hẳn mắc cỡ.

— Đâu có ! chị em chúng tôi đi làm phải chiều khách, mà nào có thiệt-hại chi !

— Nói chẳng phải nịnh, phụ-nữ ngày nay giỏi quá đa ! Cầm lái-xe in như đàn ông vậy.

Cô tài-xế cười xòa :

— Có chi đáng khen ! Chị em chúng tôi cũng là người cũng có đủ từ chỉ, ngũ quan như đàn ông, thì cũng có thể đi làm hết các việc của nam-giới. Sự sanh-hoạt càng gây-

gắt, khó - khăn thì không những chồng mà cả vợ cũng phải đi kiếm sanh-kế chứ !

— Xem ra cô là người có học-thức ?

— Tôi đậu cử-nhân văn-chương, nhưng đi mần như vậy có chi là xấu.

Không muốn mất thời-giờ vô ích đâu cô muốn chiều khách, cô phải hỏi Mộng-Nhơn về đường nào.

— Chà ! Tôi không biết ! — Chàng đáp. — Tôi quên hết đường. Cô đưa tôi đi chơi xuân vậy.

Suy-nghĩ một chút, cô tài-xế gật đầu :



Vợ. — Mình nói mình không có lỗi vậy bữa qua mình đi với ai ? Con đó có phải là mèo mình không ?

Chồng. — Phải, song có mèo sao lại kêu là lỗi.

Vợ. — ???

Chồng. — Mình không thấy cô nhân nói : « Khuyến anh chờ bạc thì chờ, rượu, trà, trai gái say xưa mặc lòng » sao ? Thật là cô nhem chú lý quá.

— À này ! Hay chủ đi coi đánh « bốc ». Cuộc đánh « bốc » này vui lắm đa ! Chắc hết thấy Đông-dương đều có người tới coi.

KIÊM-KHÔI ĐẠI CHIẾN

Mộng - Nhơn thấy nói có cuộc « bốc » lớn mừng lắm, vì chàng ưa môn võ ấy lắm, chàng vội hỏi gấp :

— Có lẽ, trong cuộc này có võ-sĩ ngoại-quốc tới đánh với võ sĩ ta ?

— Đâu phải. Có Nguyễn-thị-Kiểm sẽ đấu với ông Phan-Khôi trong hiệp. Bao nhiêu tiền thu được sẽ giúp dân bị nạn miền Trung-kỳ.

Vô đầu suy-nghĩ một chút, Mộng-Nhơn cau mày hỏi :

— Ủa ! Cô Kiếm nào ? Cô Kiếm viết báo Phụ-nữ Tân-văn phải không ? Còn ông Phan Khôi là người bệnh vực Võ-hậu và là bạn thiết của lão « Lô-dịch » chứ gì ?

— Chính phải.

— Sao nghe nói cô Kiếm viết văn hay, diễn-thuyết giỏi, chứ đâu có nghe cô biết võ. Còn ông Phan-Khôi già thế mà cũng đánh « bốc » được sao ?

— Chưa chưa. Cô Kiếm ngày nay không phải cô Kiếm ngày xưa. Tri-đục, đức-đục, cho tới thể-đục, cô đều lưu-ý cả, nên cô khỏe lắm, đã giết giải quán-quân quần vợt Nam-kỳ một lần. Ông Phan-Khôi cũng vậy, tuy là nhà văn mà biết võ nữa.

— Mà cô này, họ không mắc-cỡ à ? Nam nữ thọ thọ bất thân chứ !

— Trời ơi ! Đến ngày nay mà chủ còn nói tới những lý-thuyết củ đã trăm năm, thì ai không cho là chủ rớt từ cung trăng xuống. Không nói nữa. Đã tới nhà đấu võ kia rồi.

Chiếc xe ngừng trước một rạp hát rất lớn. Mộng-Nhơn trả tiền xe rồi xuống mua giấy. Người đồng như kiến, chen nhao mà mua, lần-lộn cả đàn ông với đàn bà. Thấy một thiếu-nữ rất lịch-sự đang cố len cho được một lối mà lách vào

(Xem qua trang sau)

PHÒNG TRỒNG RĂNG

•••

LE-VAN-TRUONG

CHIRURGIEN - DENTISTE



Chuyên trị bệnh trong miệng và răng

•••

52, BOULEVARD BONARD

TRƯỜNG DẠY XE HƠI

Auto Ecole Moderne

158 Rue Pellerin Saigon



Tại bốn trường có thầy Pháp, Nam dạy rất đúng đắn.

Học mau giỏi, có cấp bằng mau lẹ. Những giấy tờ về việc chỉ bốn trường là hết.

Đội giấy cầm tay bánh bên Pháp.

Lục sao giấy cũ.

Giá cũ tính rẻ hơn các nơi.

giữa đám đông có vẻ nhọc mệt, vất vả lắm. Mộng-Nhơn vội tới gần, nói :

— Xin cô cho phép tôi mua giấy thơm cô, kéo cô một sức.

Thiếu - nữ quắc mắt :

— Bộ chú coi chị em chúng tôi là đồ hèn yếu cả sao, chú khi chúng tôi vừa chớ.

Nói đoạn, thiếu - nữ lấy hết sức mà chun vô đám đông rất dễ-dàng. Mộng-Nhơn không khỏi hồi-hộp trái tim mà nhủ thầm trong óc : « Ra ngày nay, trọng nữ quyền khác ngày trước ».

Trong rạp đấu võ, người đông hết sức. Không còn một ghế nào bỏ, người không mua được giấy rất nhiều, đứng bên ngoài, hăm hực, chờ chờ để xem kết quả ra sao.

Một hồi kèn cử bài quốc-ca Việt-Nam, hết thầy khán-giả đều đứng lên, im phăng-phắc, một bầu không khí im lặng oai nghiêm. Hết bài kèn Việt - Nam, lại đến bài quốc-ca Nhật, rồi ai nấy đều ngồi xuống ghế. Mộng-Nhơn hỏi người ngồi bên, thì họ nói : « Đó là Hoàng-tử Nhật bốn qua chơi nước Việt-Nam, ông Nghi-trưởng Quốc-hội ta đưa ngài đi dự cuộc đấu võ này cho thêm vẻ long-trọng. Nghe nói Hoàng-tử Nhật ít ra cũng giúp đán ta năm ngàn. »

Một tiếng « boong ».

Nhà trọng-tài đứng ra giữa võ đài giới-thiệu :

— Thưa các ngài, đây là cô Ng-thị-Kiểm đã chiếm giải vô-dịch quần vợt Nam-kỳ năm ngoái.

Khán-giả la om-sòm, dậm chân, vỗ tay, miêng reo :

— Bravo Nguyễn-thị-Kiểm.

Trong tiếng reo ấy, nghe tiếng phụ - nữ nhiều hơn. Mộng-Nhơn nhìn thấy rõ cô Kiềm bận quần đùi, áo cut tay, bắp thịt chân và tay to lớn, cứng - cáp. Cô Kiềm mỉm cười cúi đầu chào khán-giả rồi quay về ghế ngồi. Trọng-tài lại giắt ông Phan-Khôi ra.

— Đây là ông Phan - Khôi, vô địch Trung-kỳ.

Lại một hồi vỗ tay lẫn với tiếng hoan-hô :

— Bravo Phan-Khôi.

Ông Phan-Khôi gân-guốc, cao và đen, trong có vẻ lực-sĩ lắm. Người

ngồi bên Mộng-Nhơn nói nhỏ với chàng :

— Ông Phan-Khôi ăn đứt cô Ng-thị-Kiểm. Đại, trụng trội với đá, sao cô không biết phen.

Một hồi thanh-la « boong » « boong », Hai võ sĩ đã ra giữa võ đài. Thời thì, khán giả la ó tưởng đến đồ rap. Hai câu : « Bravo Kiềm » và « Bravo Khôi » nổi lên như hai hồi súng đại - bác của hai đội quân nghịch bản náo, nghe rất dữ-dội. Cô Kiềm phải giơ tay lên ra hiệu cho khán-giả ngồi im, rồi nói lớn : « Bravo le Sport ». Lúc này ai nấy mới chịu thôi. Nhân lúc khán-giả ngồi im, ông Phan-Khôi nói mấy câu khoe mình :

— Thưa các ngài, vì việc nghĩa nên tôi mới chịu đánh bốc với cô

thắng bại. Keo thứ năm ông Khôi xem chừng mệt lắm, còn cô Kiềm vẫn luôn-luôn giữ cái nụ cười khả-ái trên cặp môi hồng mỗi khi cô đánh rồi một hiệp. Tới keo này, ông Khôi bị cô Kiềm đánh một cú mạnh quá, ông té xỉu.

Năm lần ra võ - đài, ông Khôi thở hắt-hắt. Trọng-tài đếm 12 lần, ông Khôi không đứng lên nổi. Thế là cô Kiềm thắng. Thời thì, tiếng vỗ tay, tiếng chúc mừng cô nổi lên vang giầy. Cô Kiềm cúi đầu cảm ơn khán - giả và diễn - thuyết mấy câu :

— Thưa các ngài, ông Phan-Khôi hồi này nói khỏe hơn tôi là nói tâm bậy. « Tôi xin các ngài đốt một chàng pháo võ tay để đốt cháy M. Logique của ông ». Tuy vậy, tôi



Nụ cười mùa xuân

NÓI ÍT LỜI

Cô Hai ở Rạch - giá lên Saigon mua đồ ăn Tết.

Trước khi đi, má cô cắn - dặn : « Con có lên trên ấy thì nói ít lời ít điều chữ, kẻo bọn công-tử Sài-thành họ ghê gớm lắm đấy. Nói nhiều lời họ tưởng là đồ điểm-đàng, họ sẽ chọc ghẹo đa ! » Cô Hai cúi đầu nghe lời má bảo rồi hồi lại :

— Đa, thưa má ! Nói ít lời là thế nào vậy ?

— Nói ít lời là đừng nói nhiều lời. Ví dụ ai hỏi con điều chi, nếu « có » thì con đáp một tiếng « có » thôi, nếu « không » thì đáp một tiếng « không ». Không được lắm lời, nghe.

Cô Hai tới Saigon. Đêm hôm 28, cô ra chợ Bến-thành sắm đồ Tết. Cô đang đi, bỗng có mấy cậu theo hoài, chào cô và biểu cô ngừng bước để hỏi một câu chuyện. Cô quay lại.

— Thưa cô Hai, tôi trông cô quen quá; cô còn nhớ tôi không ?

— Tôi là người nói ít lời. Nếu tôi có còn nhớ thầy thì tôi đáp : « có » mà nếu tôi không còn nhớ thầy thì tôi đáp « không ».

— Cô Hai đã có chồng chưa ?

— Tôi không khi nào nói nhiều lời. Nếu tôi có chồng rồi tôi nói « có » mà nếu không có chồng thì tôi nói « không ».

Mấy cậu cười nôn ruột. Cô Hai rảo bước đi, trong bụng mừng là đã vưng lời má bảo.

XUÂN TIỂU

PHÁO

NỘI-HÓA

Pháo HẠNH PHÚC và VIỆT NAM của bốn-hiệu chế ra nổ thật tan xác, toàn hồng, đốt trong một màu đỏ ối, sắc đẹp, khói thơm. Xin các ngài dùng, sẽ biết.

Bốn hiệu có bán các thứ : LÀNH, XUYẾN, THE, LỰA, LƯƠNG BẮC, GHẾ THONET.

Bốn hiệu còn đủ các thứ trà tiêu : MAI-NAM-THÁI ướp sen, nhai CHÂN-NAM-THÁI THIÊN-HƯƠNG.

Mua sỉ có giá đặc-biệt.

Đức-Sinh

Melle NGUYỄN-THỊ HÒA
N° 40 SABOURAIN SAIGON

Kiểm, chờ sự thắng tôi cầm chắc trong tay rồi, đánh được cô Kiềm cũng không sướng. Mời các ngài hãy cùng tôi tới nhà M. Logique mà coi : tôi 40 tuổi, cô Kiềm mới có 20 ; theo đúng phượng-pháp [luận-lý-học] thì 40 là gấp 2 lần 20, vậy theo tuổi mà xét thì sức tôi gấp hai lần sức cô Kiềm mà.

Boong ! Tiếng thanh-la thúc hai võ-sĩ ra đấu sức ; hai người bắt tay nhau rồi đánh keo đầu thực kịch-liệt. Khán giả vỗ tay, reo-hô tưởng như động đất. Keo thứ nhì, keo thứ ba, keo thứ tư, chưa phân

vẫn mền ông vì trọng tinh-thần thể-thảo hơn trọng sự thắng. « Mười giờ đánh bốc xong rồi, anh Khôi té-xỉu, bồi-hồi gia em ! »

BÁN HUN

Đi coi đánh bốc rồi, Mộng-Nhơn lại theo làn sóng người tràn ra ngoài. Trong những câu chuyện ồn-ào như ong dỗi ồ, chàng nghe được mấy câu :

— Còn đêm mai nữa, có cuộc bán hun lại vui gấp mấy.

(Xem qua trang 30)

MADAME TRƯƠNG-VĂN-HUÂN

200 RUE D'ESPAGNE SAIGON
DẠY THÊU VÀ BÁN ĐỒ THÊU

Hấp diên

Nón ni dơ, cũ, ố, rung lông sát hấp ra lông ni nước.

Nón ang-lê « casque Singapore » dùng lâu mềm, méo, hấp lại cứng như nón mới.

Áo quần ni serge cũ phai màu hấp nhuộm khô lại (teinture à sec) cầm màu như hàng mới.

Khỏi sợ hư vì không nhuộm đồ giặt nón bằng nước như tiệm khác dùng hóa học như nón, danh tiếng khéo như Sài-gon.

Nhiều nón ni bán rẻ.

CHAPELLERIE DAKAO

192-194 Bd Albert 1er

Dakao

Chẳng biết tên ảnh là gì, nhưng cả làng đặt cho ảnh cái tên Keo, nên ai cũng chỉ kêu thế.

Ảnh Keo thiệt không phụ cái tên của ảnh vì tánh ảnh keo-củ không ai dám sánh kịp. Trời sanh ra con chó để giữ nhà thì ảnh Keo ra đời chỉ để suốt năm, suốt tháng lo tới cái « kết » bạc.

Ảnh ghét người vay nợ như kẻ thù, dẫu cho người ấy là bà con ruột thịt cũng vậy. Ảnh yêu tiền như kẻ si-tỉnh mê một cô gái đẹp, yêu một cách say đắm, mơ mộng, dui mù, chẳng cần phải nghĩ rồi sau khi chết tiền nó đưa ảnh đi tới đâu!

Ngày Tết, ảnh hết sức lạnh mặt con cháu trong họ vì lo chúng tới mừng tuổi lại phải cho tiền.

Bữa mồng một, Keo vừa ăn cơm sáng xong, vừa định vô buồng nằm lạnh mặt, thì thấy tiếng chó sủa ở ngoài cổng, tên đầy tớ đã dẫn vô một ông khách sang trọng.

Keo toan lạnh mặt, song ông khách lạnh như cắt đã thẳng tuổi vô, niềm nở, vui cười, chúc bạn:

— Năm mới, mừng anh Hai mạnh giỏi và được bình an.

— Cám ơn anh, — Keo đáp một giọng lạnh dạn. — anh chúc cho tôi có dư dật đồng tiền một chút thì hơn vì năm vừa qua, kinh-tế khủng-hoảng, làm ăn chật-vật lắm.

— Nào ai đã mượn tiền anh mà anh đã vội rào đón trước. Anh muốn vậy thì tôi chúc cho anh năm nay giàu có bạc triệu.

Keo kêu người nhà pha trà mời bạn uống nước, rồi ra sân, đi xuống nhà bếp cốt để rầy đưa đầy tớ đã phạm vào tội không nói dối là chủ đi khỏi.

— Bậy làm tao lại tốn một bữa ăn, vì ban tao ở tàn Saigon tới thăm tao. Keo vừa gút vừa cho tên đầy tớ một bạt tai không kiêng rề gì ngay Tết.

Trở lên nhà trên, nét mặt đang buồn rầu, tức giận bỗng đổi ra vui vẻ: Ảnh thấy bạn đang giờ « bốp-phoi » ra soát tiền lại; một cái « bốp » chửi đầy những giấy một trăm cùng giấy hai chục. Chẳng khác chi con mèo rình con chuột, Keo đứng nép vào cánh cửa để nhìn cho rõ cái xấp giấy bạc đầy, nó rục

rỏ trước cặp mắt ảnh như một cảnh thần tiên. Một điều ảnh không ngờ tới: bạn ảnh kêu con ảnh đứng gần đó cho cái giấy bạc năm đồng.

Mừng quỳnh, Keo bước ra toan giựt lấy tờ giấy bạc song lại e mắc cở. Bạn Keo cứ làm thình như không biết, chỉ giờ tập giấy bạc ra soát lại hoài.

— Anh Hai tôi giàu dữ dả?
Bạn Keo giựt mình day lại, mỉm cười:

— Có chỉ là giàu. Tôi mới trúng số 5000 đồng, còn gói bằng, tạm lãnh có một ngàn để tiêu xài ngày Tết. Dẫu sao, cũng còn nghèo hơn anh nhiều, tôi đáng kể vào đâu.

— Thế là anh chưa hiểu tôi. Tôi độ này nghèo lắm, tưởng khó mà đủ ăn.

— Vậy sao?

— Chờ anh với tôi là bạn cũ, tôi

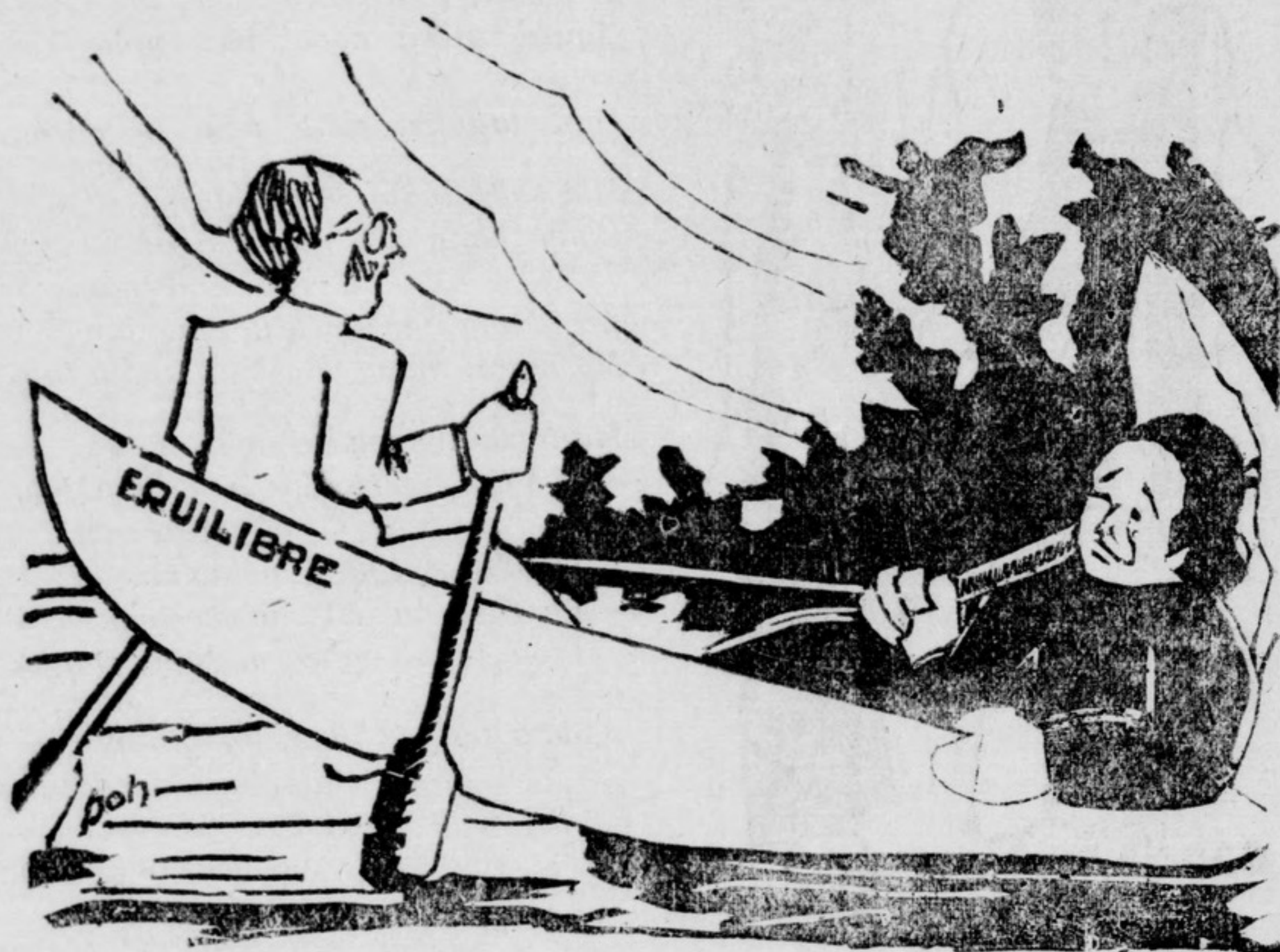
mới dám nói thiệt. Nghèo lắm anh. Nay trời cho anh trúng số, chắc anh không quên tôi, người bạn khi xưa cùng anh chia cơm, sẻ áo...

Câu nói quá bạo vì từ trước tới giờ Keo dẫu đã chịu chia cơm sẻ áo cho ai. Tuy vậy, bạn Keo cũng không chấp câu nói tầm bậy ấy.

— Anh không hỏi thì thôi, anh đã yêu mà hỏi đến tiền tôi dẫu dám tiếc. Nhiều thì không được, chớ số năm trăm anh dùng tiêu tạm, tôi sẽ xin vui lòng đưa ngay.

Keo mừng quỳnh như đứa trẻ được má nó cho cái áo mới. Ảnh mừng thầm năm mới đã gặp được người hào-hiệp; ảnh xây trong óc biết bao nhiêu là điều ước-vọng: ta sẽ mượn năm trăm nói là để đi buôn, rồi một vài tháng ta lại lên nhà ảnh nói là lỗ hết, vay thêm chuyển nứa thì làm gì chẳng được.

Tập Kiều



Chồng. — Xin mình thay bạc đổi ngời, kéo ngời như vậy thì ngời sao yên.

Vợ. — Rõ mình có bộ óc điên, thay rồi cũng vậy, ngời yên cho đành.

Keo hết sức cảm ơn trời dẫu năm đã đem cho ảnh một cái mỏ bạc để ảnh đào....

Nhưng dẫu sac cũng là một lối đi buồn, Keo cần phải bỏ vốn ra trước đã. Làm ra ta đây là người rất quý bạn, ảnh kêu đầy tớ bảo nấu cơm thiết khách.

Chẳng đề cho Keo phải mong đợi, bạn Keo đã rút trong « bốp » ra ba cái giấy bạc:

— Anh tạm cầm 3 trăm cho năm mới được may mắn.

Keo run tay cầm lấy 3 tờ giấy mới nguyên, mắt muốn nhỏ một giọt lệ cảm ơn con người hào-hiệp. Đem 3 trăm vào nhà trong cất vào tủ két, Keo lại hối đầy tớ nấu cơm lệ để mời bạn.

Một bữa cơm rất long trọng.

Chủ khách thù tạc xong, ngà ngà say mới bày ra đánh bài. Không có giấy lẻ, bạn Keo đưa ra cái giấy một trăm nhờ Keo đổi giùm. Vào nhà trong, Keo lấy ra 10 xấp giấy một đồng mà Keo đã rút ra mỗi xấp một tờ, để cho mỗi chục bạc chỉ còn có chín.

Trong khi đánh bài, bạn Keo cũng không chú-ý đến.

Xong canh bạc, bạn Keo cáo từ, đứng lên, thua mất gần một chục.

(Xem qua trương 16)

Bá cáo việc riêng

Tôi xin có lời bá cáo cho thân chủ của tôi hay rằng vì một lẽ riêng, tôi đã mời ông Lê-văn-Huê Y-khoa bác-sĩ, thay thế cho ông Lê-văn-Du médecin civil, kể từ ngày 16-12-31, để trông nom nhà bảo-sanh của tôi.

Ông Lê-văn-Huê là một nhà chuyên trị bệnh đàn bà đã có tiếng và lại giỏi về khoa sản-dục nữa.

Nay bá-cáo

Mlle Phạm-thị-Hồng

Chủ nhà Bảo-Sanh Hồng-Phúc
75 Mac-Mahon — SAIGON

Dầu Cù - Là hiệu KIM-LONG



Do theo thầy Cù-là chế ra với những dược-liệu bên xứ Cù-là. Muốn biết sự linh-nghiem của dầu « Cù-là Kim-Long » chẳng phải sự so sánh không là đủ, phải biết tánh-chất dầu dẫu không cay, không nóng quá và sự công hiệu cấp kỳ của nó (xức trong giây phút thấy đỡ mồ hôi ngay.) Bất kỳ bệnh chi cũng trị dặng thì mới thiệt Cù-là trị bá chứng. Xin hãy dùng thử mới rõ dầu Cù-là Kim-Long hay như thế.

Ai có dùng thuốc Ho, thuốc Xổ, Phong-Tinh và Bạch-đái-hạ Kim-Long thì có lẽ biết dầu Kim-Long ít hiệu nào sánh bằng.

(Tinh nào cũng đều có đại-lý bán)

KIM-LONG Dược-Phòng

414 BOULEVARD ARMAND ROUSSEAU
Cholon

Keo rất vui mừng cho rằng vãn đã đổ lại càng đổ thêm.

Bạn Keo xin lỗi, đi lên Saigon còn phải thăm bà con trên ấy. Trước khi ra đi, anh còn kêu hết thấy đầy tờ trong nhà, cho chúng mỗi đứa một đồng.

Keo đứng bên lăm le muốn cướp tiền của bọn này, hai tay mân mê vật áo có vẻ bết rứt.

— Từ hôm tôi trắng số, tôi mắc bệnh hay cho tiền kẻ nghèo. — bạn Keo nói. — Nhất là Tết này, tôi lại càng tiêu xài dữ.

— Anh hoang quá. Tiền giúp tôi, tôi còn làm được việc, chờ cho chúng, chúng chỉ đánh bài hết.

Bạn Keo lại đưa cho Keo cái giấy 100 đồng nữa nhờ đổi giùm lấy giấy lẻ. Lại một dịp cho Keo lấy lời 10 đồng bạc.

— Giấy 100, anh nên ký tên vô phòng khi bị cướp, thì có thể đi trình quận, và có dấu để người ta để tra xét.

Thấy bạn quá lo cho mình, Keo cười thầm, bụng bảo dạ: « Ta lại chẳng khôn hơn mấy, bao nhiêu giấy bạc của ta, ta đều ký tên vô và biến số hết ». Song Keo làm bộ đáp: — Dạ, anh nói có lý. Số bạc 300 anh cho tôi, tôi xin ký tên vào hẳn hoi. Còn 2 trăm kia, anh nhờ đổi là tiền của người láng giềng, tôi không quan tâm.

Hai người bắt tay nhau, rồi khách về, chủ trở lại nhà.

Chiều bữa ấy, Keo thiếu giấy lẻ, phải đem tờ giấy 100 đi đổi để lấy tiền xài. Tình cờ, Keo lấy phải tờ giấy của bạn đưa buổi mai, mà Keo đã ký tên.

Đến sang nhà ông « côm-mi » Tập đổi, thì Keo bỗng bị như một tiếng sét đánh ngang đầu:

— Giấy bạc đã Ông. « côm-mi » bảo thế.

— Trời ơi! Tôi lăm.

Mặt tái mét, tay run lẩy-bẩy, người đứng không vững. Keo cầm tờ giấy bạc, nói không ra hơi:

— Giấy... bạc... đã... sao?

Rồi không đủ sức mà chần tỉnh được tinh-thần nữa, Keo té lảo ra đấy, thở hắt-hắt như con ngựa chạy đường trường mới về:

— Trời ơi, tôi mê hay tỉnh... Keo vừa nói vừa cổ đứng đấy... Tiền... của tôi đâu... Hai... trăm bạc. Nó nó bóp hầu, cắt cổ tôi.

Rồi như điên như dại, Keo chạy về nhà, mở két bạc ra lấy 5 tờ giấy 100 của bạn ra so sánh với giấy bạc mình thì quả nhiên hai thứ giấy khác nhau lắm.

— Minh ơi. — Keo kêu vợ ôm côm, — đỡ mọi rợ, đỡ sức sanh, nó gạt tôi, nó đưa tôi giấy bạc giả.

Vợ lật-đật chạy từ bếp lên:

— Trời ơi! Thế thì giết nhau rồi. Thôi mình đi trình quận cho nó bị tù một xương.

— Trình quận thì mình vô khám trước, vì mình ký tên vô những giấy bạc này.

Keo như người gần chết, ngơ ngác, xanh xao, rồi bỗng la đầy tờ ôm-sôm:

— Bấy đâu! Lên biên.

Hết thấy đầy tờ chạy lên đứng chờ lệnh. Keo khám người chúng, lấy lại của mỗi đứa một đồng mà hồi sớm mời bạn Keo cho chúng:

— Bấy phải bồi - thường lại cho tao. Tao thiệt mất 200 bạc. T. X.



— Chị lấy anh hồi nào mà em không biết.

— Ấy tôi gặp nhau ở Hà Nội, rồi cười nhau ở Huế,

— Thế chị định bỏ anh ở đâu?

XUÂN HẠN

TẠNG CỎ H. A.

Tối ba mươi.... trên con đường
tấp nập

Một người đi dặng lật-đật, âu sầu.
Mặt cúi gằm không thiết ngừng đầu
Nhìn thiên hạ chen nhau đêm chợ Tết.
Người ấy đi.... đi không biết mệt
Gần nửa đêm thì tới miệt ngoại-ô.
Đêm đen thui.... thấp thoáng ánh đèn mờ

Qua ngách cửa mấy chiếc nhà lá xep!
Đầy im lặng... không vẻ gì là vẻ Tết,
Bọn dân nghèo còn kiếm chác ở châu-thành.

Người nói trên ngừng bước, ngó loanh-quanh
Cổ phân-biệt cái, mình tìm trong
khảong tối

Đã tìm được.... người ấy mau bước
lại
Trước gian nhà thăm hại nhất nơi
đầy.

Ghè mắt nhìn: dưới ngọn đèn lung
lầy
Đôi niên-thiếu tay cầm tay ngồi lẳng
lặng.

Nhưng không phải cái lẳng lẳng
buồn rầu lo lắng,
Lẳng lẳng này vì say đắm tình yêu,
Vì vẫn vợ trong giấc mộng hoa đào,
Vì hôn đã phiêu-diêu ngoài cánh lục
Người đứng ngoài vẫn nhìn, rồi
chốc chốc

Đưa tay lên chặn ngực nên trào
lòng.

Mắt chớp lượn: lệ nhỏ từng giọt
Chảy thành vệt trên vật áo nhưng
xanh thắm.

Áo nhưng đây thiết là nóng ấm
Mà người mang vẫn lạnh thắm tâm
can

Mình run lên người ấy sẽ than:
« Ôi! Cái hạnh-phúc nồng nàn bày
trước mắt!

« Ta đã quyết làm mi tan nát,
« Mà than ôi! Mi vẫn vẹn toàn,
« Trong cảnh nghèo mi sống thình-
thang.

« Sống một cách mơ màng đầy xuân
mộng.

« Còn thân ta biết bao cay đắng
« Bên hận tình vẫn đeo đẳng tình
hoài.

« Tối hôm nay là tối ba mươi
« Nhà ta đầy những hoa tươi và
ánh sáng.

« Nhưng lòng ta có biết đâu là sung-
sướng

« Mắt mờ màng ta vẫn tưởng tôi mi.
« Thế rồi ta cất bước ra đi,
« Mặc năm hết, đêm khuya và gió
buổi.

« Ta đi cốt nhìn cho thỏa mắt
« Cảnh đen thui mà ta hăm bắt mi
vào....

« Để an ủi lòng ta cho khỏi ước ao
« Khỏi nhớ tiếc giấc mộng đào ta
đã lỡ.

« Nhưng trước mi, lòng giận hờn
như không còn nữa,
« Mà ta cũng không thấy chi để thỏa
tâm lòng ghen

« Vì trong gian nhà mi, nhỏ bé, tối
đen

« Ta cảm thấy mùi hương thơm
nức,

« Vẻ đẹp tươi, bá: ngát của trời
xuân,

« Và bước lại qua cửa một vị thiên
thần

« Khiến tâm ghen tức thành tâm
kinh trọng.

« Ta đã biết vị thần đó uy-danh lồng
lộng.

« Đuổi ma hờn ghen" giận lạnh xa ra
« Vị thần đó là tình-ái điều hòa,

« Có thần đó thì đâu cũng là xuân cả!

« Bên đình trâm, giữa những bông
hoa hôn hờ,

« Trong gian phòng rực rỡ ánh đèn
táy,

« Chút nữa về, ta sẽ ngẩn ngáy
« Với những nỗi đắng cay chua chát.

« Xuân về đó nhưng lòng ta thì lạnh
toát,

« Thì héo khô như hoa chết buổi
đông tàn.

« Vì mi ơi! Tuy ở cảnh giàu sang
« Ta vẫn thiếu những điều đàn-tâm-
phúc,

« Thiếu ánh-sáng thiêng-liêng vô
hình sắc.

« Cửa một vị thiên-thần nhẹ bước
đi qua,

« Vị thần đó là tình-ái điều-hòa,
« Chỉ thần đó mới là xuân-cảnh
thiệt!

Thụy-An.

Độc-giã! Cầm số báo Tết
hãy nhớ tới ĐÀN-BÀ-MỚI
Độc-giã chớ nên để ĐÀN-BÀ
MỚI phải phàn nàn lo sợ
vì Độc-giã. Độc-giã hãy lo
gởi tiền trả ĐÀN-BÀ
MỚI trước ngày Tết

CỨU-TỬ HƯƠN-SANH!

Lệ như chớp-nháng

Ấy là thuốc nước « Bá Tuế Lục Thần Thủy » hiệu ÔNG GIÀ, đã cứu cả ngàn người bệnh thiên thời, ỉa mửa, đau bụng, chóng mặt, nhức đầu một cách mau lẹ. Một ve thuốc nước Lục-Thần-Thủy đủ chuộc sự sống của mình trong cơn bệnh ngặt. Một giọt nước « Lục Thần Thủy » đủ minh biết tài đặc-biệt của hồn dược phòng.

Chẳng những riêng về phần người mà thôi, còn dùng trị bệnh cho thú vật cũng hay cấp kỳ. Phòng ngừa bệnh dọc đường, với 1 chai thuốc nước « Lục Thần Thủy » thì chẳng hề bệnh chỉ nài ra.

Hãy dùng! dùng một lần một thì biết hay dở. Ấy là 1 thứ thuốc được đông người hoan-nghinh hơn hết. Khắp nơi có trữ bán.

Mỗi ve. 0\$15

VIỆN-ĐÔNG DƯỢC-PHÒNG
115 Rue de Paris Cholon



BA NĂM CÁCH BIỆT

— Tề ra ! Cô là cô... Bầy ?

— Còn cậu vẫn là cậu Năm !

Cô Bầy, cậu Năm đưa mắt nhìn nhau, một bên có vẻ kín đáo, bí-mật ; một bên có vẻ ngạc-nhiên, xằng-xốt.

Cậu Năm mới bước chùn vào cái nhà ấy có ngờ đâu lại là nhà cô Bầy, người yêu của cậu ba năm về trước. Lấy làm con mắt nhìn người yêu từ đầu đến chùn, cậu Năm thấy cô vẫn còn nguyên cái giáng-diệu yêu-kiều, cái sắc giết người khi xưa. Rồi cuốn phim cuộc tình-ái dĩ-vãng của hai người lại chiếu rõ, từng nét trong óc cậu, làm cho cậu cảm tức lắm :

— Cô Bầy, cô còn mặt nào trông thấy tôi. Cô hại tôi hết cơ-nghiệp mang tù-tội, nay cô còn nhờ cô Hai đưa tôi đến đây làm gì ?

Chỉ trả lời bằng cái nụ cười kín đáo, cô Bầy đứng im nhìn bạn cô là cô Hai đứng bên. Cậu Năm càng cảm tức, cau mày, dậm chân :

— Cái nhan-sắc của cô đã hại tôi, nhưng có biết đâu có ngày nó cũng làm cho cô mang lụy. Tôi nay tuy khánh kiệt hết cả tiền của nhưng tôi cũng được một bài học hay về ái-tình mà từ nay tôi không khi nào thêm mang tới những hạng đàn bà như cô nữa.

Cậu Năm tròn cặp mắt tròn xoe nhìn thẳng vào cô Bầy, pho-tơ-sống đứng trước mặt cậu, nó tiêu-biểu cho biết bao sự cay đắng, khổ sở cậu đã nếm trải trong 3 năm trời.

Ba năm về trước. Cái tiếng « cậu Năm Bạc-liêu » đã là một thành-ngữ để chỉ hạng người ăn tiêu một cách dễ-vượng, phung-phá. Dù sao, cũng không ai sánh bì được với cậu.

Cậu Năm Bạc-liêu, sáu khi cha mẹ chết cả, được hưởng cái gia-tài hàng mấy chục vạn.

Với cái tuổi thanh-niên đam-mê chơi bời, cái số tiền lớn ấy vẫn còn chưa thấm vào đâu. Người ta thấy cậu bất-nhơn-tình với cô này, rồi lấy cô kia làm vợ, cậu thay vợ như thay áo sơ-mi. Mà mỗi lần cậu lấy vợ là một lần cái núi tiền của cậu bị lở một tảng lớn.

Hồi đó ở đất Saigon có một bông hoa rất quý mà làng chơi đã tặng cho chức « hoa-khôi » : cô Bầy Nguyệt.

Người ta kêu cô là Nguyệt vì cô làm cho đời người được đầy đủ lạc thú, hạnh-phúc cũng như vầng nguyệt tươi xuống tạo-vật ở chốn thôn-quê cái nguồn ánh sáng vui vẻ, diễm-tinh, đáng tăng thêm thú sống cho người chùn lăm tay bùn. Tuy vậy, vầng nguyệt cũng còn có khi lánh mặt, để cho dân quê lại phải chôn vùi vào trong cảnh tối tăm u-ám, thì cô Bầy Nguyệt cũng đã lăm khi làm cho người đời sau cuộc ái-ân diễm-phúc phải chìm

giữ thái - độ lãnh - đạm, vô tình. Mỗi khi cậu biên cái « séc » ba trăm hay năm trăm bạc để tặng cô ra « băng » lãnh tiền, cô chỉ mỉm cười cảm ơn một tiếng rồi liệng cái « séc » trên bàn một cách thần-nhiên như không thêm để ý tới.

— Vậy em muốn cái gì? Xe hơi? Nhà lầu? Hay những đồng lúa xanh tươi, mộng-mệnh bát ngát mà cô bay thẳng cánh cũng không hết! Anh có đủ... Em muốn gì được hết, được hết...



đắm vào nơi bề khổ, mà nào cô có thêm ngó mắt ban cho một giọt lệ thương-tình.

Trong số thanh-niên bị hại về tay cô, có cậu Năm Bạc-liêu, người bị điêu-đứng, cực-khổ hơn hết!

Một tay chơi có tiếng như cậu Năm mà gặp cô Bầy thì mới thiệt là xứng đáng. Một bên liệng tiền như rác không còn biết tiếc chi; còn một bên xài tiền như nước chảy, khó mà có vật chi ngăn cản nổi.

Đi lại với cô Bầy đã 6 tháng mà cậu Năm vẫn chưa được mấy lúc có tỏ lòng thương. Đối với cậu, cô vẫn

— Một trái tim thành thực...

— Trời ơi! Nếu như anh có thể phanh ngực, moi trái tim anh ra cho em coi, anh cũng không tiếc.

— Vậy anh thương em lắm sao?

— Nhứt trên đời là em. Anh nguyện với em anh là kẻ chung-tinh.

— Được lắm. Chung-tinh.

Một nụ cười mai-mĩa như có vẻ nhạo-cười cậu Năm không thực tâm. Cô Bầy bèn mở « bóp-dầm », móc một tấm hình ra :

— Ai đây?

— Khổ quá! Sao em lại lưu tâm đến người ấy.

— Chị Liên mà. Chị Liên đã bị anh tình phụ nay đến phải bỏ-vợ bên Cao-niên.

Cô lại rút tấm nữa :

— Ai đây?

— !!

— Phải, anh đầu muốn đáp. Có Ai đây. Có Ai đã từ vẫn vì anh đề... Mà còn nữa. Thấy mới là hai người bạn, tôi mà tôi biết rõ. Anh là người rất chung-tinh mà.

Bầy niên cậu nói của cô Bầy cứ từ từ mà buông ra nói cửa miệng, tuy dịu dàng, thần-nhiên mà có hiệu-quả như tôi kẹp án hùng-dũng của quan Biện-lý ngoài tòa làm cho cậu Năm áy-náy, sợ hãi vô cùng. Càng khác chi tên tội-nhân có xin cái đặc-án cuối cùng của vị quan tòa sắp tuyên án tử-hình, cậu Năm đưa cặp mắt van-lơn cầu-khẩn, trông rất tội-nghiệp. Chẳng chuyên lòng, cô Bầy chỉ cười nu.

Hồi lâu cô bảo :

— Anh đã đi lại với em 6 tháng hại của anh cũng nhiều tiền. Nay phải nói cho thiệt, nếu nói dối sau này em sẽ ra tòa xin đề, nghe không. Em hỏi: anh còn bao nhiêu trăm bao nhiêu chục, bao nhiêu xu nhỏ, nói hết.

— Nói thiệt, thì em sẽ lấy anh?

— Có nhien rồi.

— Hai mươi ngàn và mấy trăm, anh không nhớ rõ.

— Được, thế biên « séc » giao nốt cho em rồi mai em sẽ rời nơi này về ở nhà anh.

— Cậu năm mừng quỳnh, trong bụng cảm ơn trời đã cho trông cây được ngày ăn trái. Cậu viết ngay « séc » giao cho cô Bầy. Thế là cậu hết trơn, không còn đồng nào trong túi. Cậu Năm quả nhiên vì mê sắc đẹp của cô Bầy quá mà chẳng ngờ đến sự mai sau nó sẽ tới nhanh như chớp.

Bữa sau cô Bầy đã về ở nhà cậu Năm. Được hai hôm, cô bắt cậu bán nốt gian nhà ấy đưa tiền cho cô rồi cô kiếm cách ly-dị.

Lúc này cậu Năm thiệt là một kẻ điên rồ, tuyệt vọng.

Tiền hết lại bị người yêu phubạc, cậu ngày ngày đi lang thang ngoài đường.

Một bữa, cậu thấy một cặp vợ chồng

TRONG LÚC ĐỒNG TIỀN EO HẸP XIN
BÀ CON NÊN NHỚ NHÀ BÁN SÁCH

BAZAR BUI-THI-LAU

Librairie Nghĩa-Trọng
30, Boulevard Saintenoy - Cantho

là một hiệu có trữ bán đủ đồ văn phòng giấy mực, thơ tuồng, truyện, sách giá rẻ hợp theo lúc bấy giờ.

Trữ bán cả thứ thuốc cao, đơn hườn tán, do nhiều ông danh y Annam bào chế rất linh nghiệm, đau bệnh chi đều có thuốc này xin tới mua một lần sẽ đáng vừa lòng.

ai khoác tay nha đi dạo phố có vẻ chưa chán hạnh-phúc, cậu cảm-tức lắm, hai mắt đỏ ngầu, chạy tới đánh túi bụi 2 vợ chồng ấy làm cho cái bốp - dầm của người vợ rớt xuống đất, tiền lung ra cùng đường.

— Mã-tà! Mã-tà! Cướp! Cướp giữa ban ngày.

Thế là cậu Năm đã bị hai người lính chạy tới nắm lấy; muốn tỏ ra người làm tròn chức-vụ, hai người ấy lại còn chửi ghì tay cậu lại, điệu đi; không biết đau không mắc cỡ, cậu Năm cứ cười rử rượi, cười ra nước mắt.

— Chà! Thằng quý làm bộ diện rồ để khỏi bị tội.

— Đáng ghét quá.

Người ma-tà chằm câu bằng một cái thoi vào đúng giữa ngực cậu Năm. Một chú bồi đi chợ qua đấy, cũng đá cho cậu một cái mà rằng:

— Chính thằng điếm này móc túi tôi tháng trước và lấy mất ba cắc. Cho mấy phen này về nhà đã.

Cậu Năm càng cười, mà càng cười nước mắt lại càng tuôn ra tằm tã.

Mấy bữa sau ra tòa án. Trước vòng bị cáo, cậu Năm nhứt định không đáp những câu hỏi của quan tòa. Hỏi chứng-tá, ai nấy đều khai là «thằng ấy» định cướp cái «bốp» đựng tiền.

— Bốn năm tù!

Thế là lời tuyên-án đã kết-liệu cuộc tình duyên của cậu Năm nó chỉ còn là một vết thương đau trong trái tim cậu. Lúc trở về khám lớn, cậu nhắc thấy cô Bảy hình như cũng tới tòa xem xử vụ án cậu.

Ngày qua, tháng qua, năm qua. Cái vòng thời gian đã quay được một vòng dài. Gần ba năm, yên phận ở nơi lao-tù, cậu Năm dùng hết tâm-lực mà quên cái cảnh-tượng thương đau nó cứ hiện lên trong óc cậu: hình cô Bảy với cười nụ của cô, cùng giọng nói lạnh-lạnh.

Hôm 30 Tết, cậu ngồi buồn, nghĩ đến năm nào cũng ngày này mình vui vẻ đi mua rượu tây, kẹo ngọt, mà nay vô vô chốn lao-lung không được một miếng bánh! Song, ba năm trời đã đúc cho cậu được một khối óc danh thép có đủ năng-lực bắt trái tim phải yên không được hồi-hợp.

Bỗng nhiên có viên gác khám tới gọi số cậu bảo cho biết rằng cậu đã được ân-xá. Còn hơn một năm tù nữa ai xin cho cậu, nào cậu có biết đâu.

Thay quần áo, cậu ra tới cửa khám đã thấy cô Hai, một người bạn gái xưa vì thương tình cậu mà mỗi tuần vẫn xin phép vào thăm và mang cho cậu một đồ quà.

Cô Hai vui-vẻ chào cậu Năm; cậu giở hai giọt nước mắt cảm ơn người bạn đã săn sóc tới cậu. Rồi cô Hai mời cậu Năm về nhà cô, cái nhà mà cậu vô tình bước vô đã thấy mặt cô Bảy, người yêu cũ.

Cậu Năm cảm tức cô Bảy lắm, nhưng cũng cố nói thực nhiều cho hả cơn giận. Cậu kể lẽ từng ly, từng tí về những sự trước cậu đối với cô từ-tử ra sao, mà cô nở phụ bạc.

Mặc cho cậu trách mắng một hồi lâu, sau cô Bảy đáp:

— Anh nói hết rồi chứ. Nay tôi lượt em. Cô Hai hàng tuần tới thăm anh và nay đưa anh về đây, anh có biết là người nào không? Là người của em đấy, em nhờ cô thay em mà săn sóc tới anh.

Cậu Năm ngạc-nhiên, nhìn cô Hai mong cô cái lại.

— Cô Hai nói: — Tôi chẳng qua chỉ làm theo ý chị Bảy thôi. Chứ tôi với thầy quen sơ mà sao vô cớ tôi lại tận-tâm đến thế.

Cậu Năm lại càng ngạc - nhiên thêm, cúi đầu suy-ngĩ.

— Anh Năm, — cô Bảy nói tiếp —

anh có biết rằng em làm ra chuyện tình-phụ là cố ý muốn cho anh tu-tĩnh lại, đừng đam mê chơi bời, thì vợ chồng mới hồng có ngày se chặt sợi giây ân-ái? Mà ngờ đâu, em có ngờ đâu, anh rủ thay đam vào vòng tù tội! Lúc đầu em muốn chạy thầy cải cho anh, nhưng em nghĩ lại: nên để anh nếm cả mùi khổ sở ít lâu, tức là rèn trí cho anh đấy. Nay anh được ân-xá đó là công em chạy cho anh vậy. Nay nhà cửa, này ruộng vườn đều là tiền của anh em giữ hộ để nay vợ chồng ta cùng hưởng. Nếu em không biết rõ được bước đường đã qua của chị Liên và chị Ái, hai vợ cũ của anh, mà em cứ thấy đổ lẩn vào, ăn ở với anh từ trước thì có lẽ em đã cùng chung số-phận với hai chị ấy rồi. Nào đâu có được ngày nay!

Từ nãy đến giờ, cậu Năm chỉ cúi đầu nghe chuyện, ngực thôn-thức, chẳng biết đáp sao. Nay cậu vừa ngừng đầu lên nhìn vợ thì cô Bảy cũng vừa trông xuống, bốn mắt cùng nhau tuôn 4 giọt lệ.

Bên ngoài có người ầm ầm. Một đứa nhỏ chừng hai tuổi do con đây-tớ giắt, tấp-tê chạy vào.

— Má à! Má biểu hôm nay có ba ở trên trời rớt xuống thì ba đâu?

Cậu Năm nắm lấy đứa nhỏ, một đứa bé mũm mĩm, mặt trắng, giống cậu như đúc.

— Ba con đây đây. — Cô Bảy nói. — Minh coi nó có phải là con

CHIỀU BA MƯƠI DƯA CỦA TRÔNG CHÔNG

Xa anh chốc đã ba xuân rồi!

Xuân này anh hẹn về có đôi,

Chân-chừa mộng-xuân, em đợi Tết

Tựa cửa trông anh chiều ba mươi.

Nhớ bữa ba mươi này năm ngoái,

Giọt lệ vẫn dài, lòng tê-tái,

Em chỉ ngồi nhìn con trẻ thơ,

Như con, không biết xuân sắp lại.

Bây giờ con đã lớn khôn rồi,

Đã biết kêu cha, biết nói cười,

Anh lại trở về, ôi! vui sướng,

Xuân này sán lạn một màu tươi.

Chút nữa cùng nhau dưới ánh đèn,

Đôi ta âu-yếm nỗi tình duyên,

Hương trầm thơm ngát như đưa

mộng,

Như quặng đôi ta tới cảnh tiên.

Nhìn nhau đôi ta ngồi lặng-lặng,

Say với tình thương yêu đuối-dắm,

Say với mùi hương trầm thức hoa

Vì xuân vì ta khoe về thắm.

Chỉ còn thiếu tiếng chim oanh ca,

Thay tiếng chim oanh, tiếng con thơ,

Sung-sướng đôi ta lên tiếng hát:

Cảnh xuân thâu lại một nhà ta!

Vì ái tình ta vẫn dưng nồng,

Vẫn ưa cười cợt với xuân phong,

Vẫn ham kết bạn cùng bóng đẹp,

Riu rít con thơ toại mộng lòng.

Thụy-An



mình không? Minh bị tù ít lâu thì tôi sanh ra nó. Hôm nay ba mươi. Một đây, mừng hai Tết, vừa là ngày sanh nhật nó đây hai năm.

Cậu Năm ôm ghì con vào ngực, khóc... Cô Bảy ngắm cái cảnh-tượng

êm - dềm ấy, bùi - ngùi tác gia, giỏ thêm vài giọt lệ rồi cùng họa mấy tiếng thôn-thức với khúc đờn tam mà chỉ có ba người được hưởng.

Tế-Xuyên

HANOI TAILOR

94 D'ORMAY

Le parfait tailleur

Confection en tous genres

Nhân dịp Tết, các ngài hãy lại đó may đó, đủ kiêu,
đủ màu! Khéo nhất, đẹp nhất

VÀI CHUYỆN BÍ-MẬT TRONG NGHỀ DO-THẨM ĐỨC

Trong hồi Âu-chiến năm 1914-1918, sự do-thẩm quân nghịch thật là một việc rất khó-khăn, chật-vật.

Muốn do-thẩm thế trận bên thù, thì ít ra phải là người rất giỏi, rất can-dảm, có dũng-lực, có tri ư-ng-biến, có tài hoạt-bát, nếu không thì tấm thân sẽ làm mồi cho viên đạn mủi gươm vậy.

Ta chẳng thấy một tay tuyệt-thế giai-nhân là Mata-Hari, có sắc-đẹp làm cho sôi-nổi cả làng chơi Âu-châu hồi bấy giờ, mà chẳng bao lâu việc bại lộ cũng đến phải ra pháp trường đền tội ! Uống một đời tài-hoa.

Kể ra hồi đó, bên Đức cũng như bên Pháp, sự do - thẩm thật là quý-quyết tinh ma; bọn do-thẩm dùng làm mưu - trí ghê - gớm mà chẳng ai ngờ tới vậy. Dưới đây xin kể một vài chuyện trong nghề do-thẩm của Đức.

Cò thư

Lối này là một lối thông - dụng hơn hết : Chỉ dùng, cò gói thư, gói một bức thư rất tầm thường, không ai để ý tới, mà có ngờ đâu, bên nghịch cứ xét riêng cái cò dán bên ngoài rồi theo phương-pháp luận-đoán để biết được vài tin bí-mật bên quân nghịch.

Bên bộ tham-mưu Đức đã có dấu hiệu riêng : cứ xét coi con cò thiếu mấy cái răng cưa chung quanh, rồi tra trong cuốn sách riêng đã ấn-định trước để biết được một tin gì quan trọng. Ví dụ, bộ tham-mưu đã điều đình trước với tên do-thẩm cứ bỏ ba cái răng cưa ở chung-quanh cái cò là hiệu quân Pháp sắp tiến binh, chẳng hạn; khi nhận được bức thư mà có con cò như vậy, thì bộ tham - mưu Đức hiểu ngay liệu mà đối phó. Đó là nói ví-dụ, chứ những điều kiện riêng để luận-đoán của họ còn phức-tạp hơn nữa.

Hồi đầu, thư-tín gói ra ngoài, không để ý để phòng, vì những thư ấy không có gì đáng quan tâm, nếu không phải bức thư thăm gia-quyền thì là một bức thư buôn-bán; sau đem kiếng hiển-vi ra xét con cò, mới thấy dấu - hiệu khả nghi nói trên này.

Cái dấu bí mật

Ngoài ra, nước Đức còn dùng da trên đầu tên do-thẩm để viết dấu hiệu vào; một du-khách không đáng lo ngại gì, ở Pháp về nước Đức có ngờ đâu trên đầu, dưới cằm tóc, có ghi một vài dấu hiệu riêng để cho bộ tham-mưu Đức cứ do đó mà xét nghiệm rồi biết được một thế-trận của Pháp.

Bọn do-thẩm còn ghi những dấu-hiệu ấy vào trong người chỗ bí-hiêm, hoặc dưới gót chân, còn ai để ý đến nữa.

Chiến-tranh càng lâu, càng thêm nhiều mưu trí rất sảo-quyết trong nghề do-thẩm.

Bị tù rồi trốn thoát

Trong đội-quân do xứ Hung-gia-lợi cứ ra có hai tên lính trùng tên nhau là Nagy.

Có một điều lạ là một tên Nagy có vẻ thông minh, lanh-lợi và làm cho viên võ-quan đội quân ấy chú-ý đến ngay. Viên quan võ muốn kiểm một tên lính tinh-nguyên để gói một bức bí-thư đi. Tên Nagy khảng-nghì này xin đi ngay.

Viên võ quan hiểu ý bên gọi riêng và ra một nơi và nói cho và biết rằng và là một tên do-thẩm nếu cho và đi thế nào và cũng trốn và mất cả bí-thư. Rất can-dảm, coi như chuyện rồn, Nagy đáp : « Tôi khen ngài, nay tôi mới thấy một người như ngài là người tri-dòng hơn tôi ».

Thế là Nagy bị bỏ khám chờ khi ra tòa án binh xử về tội do-thẩm. Nhưng có ngờ đâu, chưa xử và, thì và đã trốn thoát từ bao giờ rồi. Ít lâu, viên võ quan đã bỏ tù Nagy, nhận được một cái thiệp chúc mừng năm mới do Nagy gói tới. Thiệt là lối đâm hòng nhau quá.

Chàng bí-mật Franke

Nhút trong hồi Âu-chiến, có một tên do-thẩm Đức tự xưng là Franke là người bí - mật hơn hết. Có thể nói và là con quỷ có phép tàng hình. Cho đến tên thiệt của và cũng không ai biết đến.

Người ta chỉ biết và là một người thanh - niên lịch - sự, đẹp trai, lực-lưỡng, khỏe-mạnh, lại có tài đóng

kịch. Cái tài ấy và đem dùng trong nghề do-thẩm rất đặc-lực.

Và thường hay dùng cách đã-đang một võ-quan bên quân nghịch rồi vào dò - xét thế - trận bên ấy. Nay người ta thấy Franke được đóng thiếu-ủy đội quân Anh, mai đã thấy và đóng trung - úy hay đại-ủy trong một đạo - quân của nước đồng - minh khác rồi. Và có đủ y-phục của các võ-quan các nước đồng minh Pháp và dùng không có chỉ là ngượng-ngịu cả.

Khi và lên được vào nước Anh rồi đóng quan thiếu-ủy, thì bộ tham-mưu nước Anh ra sức tróc-nã nhưng và trốn thoát làm cho bao nhiêu là thiếu - úy Anh bị bắt bỏ tù oan vì tình nghi là Franke.

Đã có lần và bán quân - phục, võ kho trữ binh-khí của Anh, sai tên gác mở cửa nói là để vô soạn lại đồ trong ấy, ai ngờ và vô để dò-xét một vài kiểu binh-khí mới chế tạo của người Anh.

Lại có lần và bán quân phục Anh để đi duyệt binh xem xét từng đội-quân một. Khi việc bại lộ, thì và đã trốn đi đâu rồi.

Đã danh là một nhà triệu phú Mỹ để dò thám

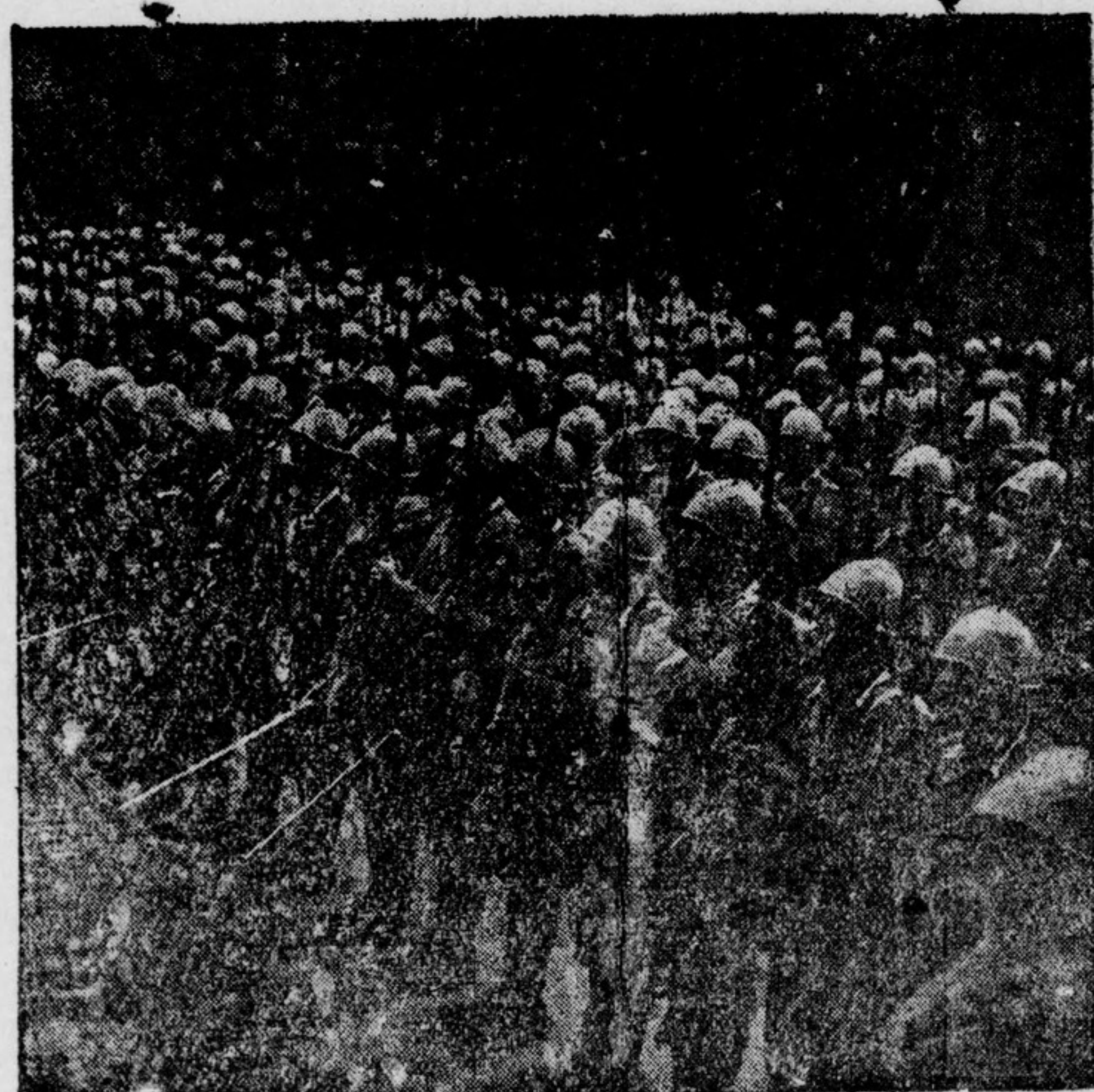
Hồi do một nhà triệu phú Mỹ đi du-lịch thế-giới, đến Edimbourg. Ông ăn xài rất lớn, ở đây nghỉ ít lâu và trong khi nhàn rảnh thường mua các thức có lạ ngoại quốc, gói cho anh em bạn các nơi để làm kỷ-niệm.

Ông cũng lại nhận được của bạn ông gói tặng lại nhiều cò ở những nơi bạn ông ở.

Người Âu, Mỹ, có tính chơi cò như ta chơi các bức hình tài-tử hát bóng vậy. Không có gì là đáng tội.

Song bộ tham-mưu Anh sét ra nhà du-lịch Mỹ ấy là Karl Hans Lody một tên do-thẩm Đức và những cò của và gói đi đều có dấu hiệu riêng để thông-tin bí-mật.

Sau Karl Hans Lody bị án tử hình



Một đội quân Đức

Sớm mai
7h. tới 11h.

Phòng coi mạch

Chiều
3h. tới 6 h.

J. B. PHẠM-VĂN-THUẬN

Médecin civil

63, Colonel Grimaud, SAIGON

Téléphone: 721

Docteur

NGUYỄN-VĂN-NGUYỄN

Ancien-Externe des Hôpitaux de Paris

Chuyên trị các bệnh

trái tim, bao tử và gan

Phòng khám bệnh: 81 đường Mac-Mahon

Giờ coi mạch: 7 h. à 10 h.

TÉLÉPHONE: 704

N. B. — Như có việc gấp xin đến tại nhà 82

đường Lagrandière

Tóm tắt mấy kỳ trước

Mão là con ông Bốn, ở tỉnh Hanam có chị lấy cậu Cả Chính, con ông Phan Lân, người cùng tỉnh. Cậu Cả Chính có người em gái là cô Thu hứa gả cho Mão, song vì nhà ông Phan Lân, sau khi chị Mão chết, không bằng lòng cho Mão làm rể nữa, thành thử Mão và Thu đau đớn vô cùng. Mão học trường thành chung tỉnh Nam-Định bị đuổi, nên quyết chí tự lập và nhờ được người bạn tên Thiệp kiếm việc cho ở sở Hỏa-đồ tỉnh Phú-thọ. Tuy xa cách Thu, song Mão và Thu vẫn thư từ đi lại. Được ít lâu Thu có ý lạt lẽo với Mão, vì Thu đã lấy người khác: một ông Kinh-lý có họ với vợ mới cưới của cậu Chính, trọ ở nhà cụ Phan. Mão hình như biết việc đó, nên buồn, rồi đau, tết cũng nằm ở nhà chờ không đi đâu cả.

Mừng tuổi cha mẹ xong, Thu cùng chị dâu và các em nhỏ lần lượt đi từng nhà quen. Qua nhà Mão, Thu không dám nhìn vào, trong lòng Thu khó chịu, bẽn lẽn. Các em Mão, biết mặt Thu, đang đứng trước cửa đốt pháo từng chiếc một, thấy Thu đi qua chạy vội vào kêu Mão. Thu như biết ý, rào cẳng bước mau.

— Anh Mão này! chị Thu vừa đi qua trước cửa nhà ta đấy!

« Chị Thu! » Hai tiếng làm Mão giật mình hồi hộp. Mão ngồi phất giấy, đứng lên đi ra được vài bước rồi không hiểu sao Mão lại quay vào, vào rồi, nhưng có ý tiếc, Mão ló cổ ra cửa nhìn theo... Thu đi đã xa, chỉ còn trông thấy hai giải khăn « chài trắng » bay phấp phới. Thốt nhiên Thu quay lại, không biết có nhìn thấy Mão không, mà Mão choáng váng cả người...!

Không thấy gì nữa, Mão mới chịu quay vào đặt mình nằm, tinh thần thư thái. Mão nghĩ: « có lẽ ta làm, cái thằng Kinh-lý kia nó quen với anh Chính nên nó trọ ở nhà cụ Phan thế mà ta ghen thì vô lý quá. Nhưng sao em Thu lại ngấm hình nó, sao ta lại thấy hộp phấn trên bàn...? Ừ, mình thấy cái hình mình cũng ngấm chơi như hình vợ anh Thiệp đó, mình ngấm luôn. A không vậy. Còn hộp phấn, em Thu vào buồng lão Kinh-lý vì nó đã về ăn tết rồi, tay em cầm hộp phấn nên tiện em để trên. Chớ ngu gì có,

tư tình với Kinh-lý em lại để phấn ở đó cho người ta nghĩ ». Như tìm thấy câu trả lời bài toán khó, Mão ngồi dậy cười sảng sặc. Cười chán, Mão lại tự trách: « Ta thiệt mê muội, chát nữa phụ lòng Thu! Thu ơi! Anh đắc tội với em lắm! em có tha cho anh không? »

Yêu nhau chín bỏ làm mười đó em à! Ừ mà ta ngu thiệt, em yêu ta nên mới đi qua nhà, cho ta ngấm em! ta ngu độn lại nằm một xó! Thấy ta ra, em xây lại ngay. Em yêu ta quá! »

Chộp mắt cơn đau đã bớt hẳn! Mão đi rửa mặt, thay quần áo, làm cho ba Mão ngạc nhiên:

— Con đã khỏi rồi à?

— Vâng, cảm gió sơ sai vậy thôi.

— Ừ viên ký ninh hay thiệt, thảo nào mà thầy khám-bộ nhà thương nói thuốc này mắc lắm.

Mão mỉm cười, cho cha Mão bằng lòng chớ Mão cũng biết cái « ngảnh cổ » của Thu chưa khỏi bệnh mình còn ký-ninh đối với Mão vô dụng! Sáng còn mặc lễ phục khách và chắc sao nội mồng một, anh rể cũng sang mừng tuổi bà và cha vợ, Mão có ý đợi anh sang đã, rồi mới đến mừng tuổi lại. Nhưng đến chiều cũng chẳng thấy anh sang, buồn tình Mão lủi thủi ra đi, bụng bảo dạ: « Cái đó là lẽ thường, chị mình chết rồi, sự hững hờ đó có đáng kể chi, quý hồ em Thu vẫn là của ta! » Đến nhà Thu, Mão vừa định bước vô thì gặp vú em. Mão vui vẻ đưa cho vú em 1 đồng bạc nói: « Năm năm mới mừng tuổi vú. Cậu Cả có nhà không? »

Vú em đáp: — Dạ, cậu còn đang ăn cơm. Cô Thu cũng đang ăn... Nói tới tên Thu vú em nhìn Mão cười.

— Vậy lát nữa tôi tới.

Mão về, 7 giờ tối tới, thẳng nhờ nói cậu Cả đi vắng.

Sáng mai, vợ chồng cậu Cả xuôi Nam-định.

Mồng bốn mới đi làm, mà tới mồng hai ông Kinh-lý đã mua giấy về Hà-Nam. Đến nơi, hai cụ ngạc nhiên song chiều lệ cũ:

« Kia ông Kinh-lý, năm mới mừng ông thăng quan tiến chức, đầu năm lấy vợ cuối năm đẻ con trai. »

THUY

Thu đứng trong buồng nghe chúc mừng mỉm cười, Thu lắng tai nghe, tiếng ông Kinh-lý đáp: Dạ, xin kính chúc hai cụ trường thọ giàu sang và đặng vạn sự như ý.

Uống xong cốc rượu ngọt, ông Kinh-lý hỏi: « Bẩm hai cụ, cậu Cả con đâu không thấy? »

— Ấy hai vợ chồng cháu về bên nhà vợ nó, mừng tuổi. Một tia mừng thoảng qua mặt ông! Ông đã tính đúng tối mồng hai vợ chồng cậu Cả phải vắng nhà về Nam mà!

— Sao ông xuống sớm vậy. Chắc mai đã phải đi làm rồi.

Hoi lúng túng, ông Kinh-Lý trả lời: « Dạ con ngày kia mới phải đi làm, nhưng con có việc đúng đến mồng bốn phải xong, lên Hanoi con đã tính đem theo về làm nhưng lại quên mất, nên phải về trước một bữa cho rồi công việc. »

— Ông lo việc quá!

— Dạ bốn phen bắt buộc. Rồi ông ngồi kể quang cảnh tết ở Hanoi cho hai cụ nghe.



Thu ở trong nhà xúi em nhỏ ra nhà ngoài cho Kinh-lý mừng tuổi cho tiền, nhưng thiệt tâm Thu muốn trêu Kinh-lý muốn các em nhỏ nói tới Kinh-lý cho Thu nghe. Quã nhiên, lũ trẻ ra một lát chạy vô khoe với Thu: « A! ông Kinh-lý cho em những một đồng! »

Thu hỏi em: « Ông ấy bận áo gì? Đưa trẻ ngấm ngấm một lát lắng đầu: »

« Em không nhìn ». Thu xúi ra nhìn. Đưa em ra tận trước mặt Kinh lý nhìn kỹ cái áo, quay bảo chị:

« A! ông ấy bận áo gấm xanh đẹp như của anh Cả ấy! » Thu mỉm cười...

Tình tò mò bảo Thu ra coi Kinh-lý ăn bận quần áo Annam người ra thế nào? Ngần ngừ hoài, Thu mới bước mạnh bạo ra

dáng đi khoan thai tha thướt, miệng mỉm cười cúi đầu chào Kinh-lý. Kinh-lý lễ phép đứng giậy chấp hai

tay chào lại: « Năm mới xin chúc mừng cô... » Chúc mừng gì? Kinh-lý bật lời. Thu bẽn lẽn cúi đầu trả

lời: « Xin chúc mừng ông. » Thế rồi im. Giả vờ lấy hộp thuốc trong tủ chè, Thu lại tha thướt đi vô!

9 giờ! ông Kinh-lý lên buồng riêng. Cụ Phan sang nhà quen đánh

tổ tôm. Cụ bà xuất ngay đi lễ mệ, đi năm rồi. Thu ngồi đánh bài với

các em, nhưng Thu nào có để ý tới quân bài. Thu thua hoài, trí Thu

bay lên từng lầu rồi! Mười giờ các em đi ngủ, Thu vô phòng... Trên

lầu, ông Kinh-lý hai tay chấp đằng sau lưng, đi đi lại lại, thỉnh thoảng

lại ra thang lầu ngó xuống nhà xem đèn đã tắt chưa, cụ Phan đi đánh

tổ tôm đã về chưa? Thu nằm dưới buồng trở mình phía tả sang hữu...

bản khoăn... Hai giờ, Cụ Phan về từ lâu có lẽ

đã ngủ yên rồi. Đèn dưới nhà tắt hết. Ông Kinh-lý trở giậy, đi chun

không sê mở cửa buồng. Nhẹ như cái bóng ông bước xuống thang lầu, không động một tiếng. Tới chun

thang ông ngừng lại, nín thở nghe ngóng... Ngủ cả rồi. Tiếng cụ Phan

ngáy như sấm... Tiếng lũ trẻ khi khò. Ông đi về phía phòng Thu.

Ngọn đèn leo lét chiếu qua khe cửa một tia sáng mờ như sợi chỉ trắng.

HÀNG HỒI TẠI CÁC HIỆU THUỐC

Các tác-phẩm khoa-học làm cho người được đẹp

THO-RADIA

DO PHƯƠNG-PHÁP CỦA QUAN ĐỐC-TƠ ALFRED CURIE
CÀ-REM CÓ CHẤT RADIUM VÀ THORIUM
PHẦN CÓ CHẤT THORIUM VÀ TITANE
XA-BONG CÓ CHẤT THORIUM VÀ BAUME DU PÉROU
XA-BONG ĐÁNH RĂNG CÓ CHẤT THORIUM

THÌ SẼ ĐƯỢC TRẺ MÀI

CHUNG

Ông ghé sát khe cửa nhìn vào thấy Thu đương ngồi tay tỉ mỉ, tóc buông, áo hở cổ... ông rùng rợn mấy lần định gõ cửa nhưng lại thôi, toan rút trong túi một vật gì... sau ông ngồi xuống đất lấy phong thơ để sát mặt đất... ngón tay ông đẩy vào. Thu vẫn ngồi im, tay soa ngực... ông lấy móng tay cạo cửa, Thu giật mình ngừng lên, nhìn ra cửa thấy miếng giấy trắng vuông nằm dưới đất. Thu vội bước xuống giường lượm lên, coi :

« Thu nương !

« Từ khi trộm liếc dung-nhan, lòng « này lòng những ngẩn ngơ ngơ « ngẩn, năm canh thơ thần sầu khắc « bằng hoàng, được người ấy nhà « vàng nào đắm tiếc.

Thu nương ơi ! Vì không duyên « nợ ba-sinh thì chi một mối tơ mảnh « vấn vít ! Tại lòng trời rủa dũi, cạnh « hồng-nhan bằng dây mình vào, để « ai lòng những khát khao, khát khao « người ngọc lao đao tinh thần !

« Hồn văn-nhan xưa nay vẫn thế ! « Giống đa tình còn lạ chi ai ! Ngày « xuân con én đưa thoi, gió xuân « vùn vụt chờ ai đâu nào !

Tự biết đường đột, đoái trông « lượng cả dung tình. Dịp cầu ô « thước há tự mình bắc nổi ? Thu « nương ơi ! Nếu chẳng quân xấu xa « từ đây xin đoái trông tới kẻ si-tình, « gần ai một phút ai tan tành ai « cũng hã.

Gánh tình sau sẽ giúp nhau,
Một nụ cười hoa nhẹ khối sầu.

Ấn-ái mộng xuân mơ một giấc ;
Xin thề chung thủy suốt ngàn thâu !

Lúc đó, mặt ông Kinh-lý ở trong bóng tối, không ai trông thấy, song con mắt nhà cầm viết thì cái cửa không cần được nó, sự tối không cần được nó, đến cái trái tim khối óc dấu kín ở trong cơ thể kia mà nó còn ngó rõ được thì cái cửa cái bóng tối có sá chi ! Nó nhìn thấy mặt ông Kinh-lý, cái mặt nửa mừng nửa sợ, nửa bạo dạn, nửa ngượng ngịu. Thấy Thu lượm lá thơ rồi, ông Kinh-lý trong tâm hồi hộp lạ.

Ông nghĩ : « Nàng cười chẳng ? Đó là sự sống của ta, nàng tỏ bộ bằng lòng chẳng ? Đó là sự vui của ta. » Bao nhiêu công trình của ông

từ xưa tới nay đều chỉ có một mục đích : « đưa một lá thư ». Lá thư đó sẽ đem cho ông một cái hun, rồi cái hun đó dắt cái hun khác, dắt cái thân yêu điệu đã giấu bao nhiêu sự khoái lạc vô chủ ở dưới những mảnh áo lại cho ông ! Sự đắc thắng ông đã cầm ở trong tay, cái giờ lên ngôi bá chủ trái tim đã tới, ông phải cương quyết.



Cái tài văn-chương, cái tài âm nhạc của ông là những quân lính. Ông là chủ soái ! Quân lính đã vây được thành, ông phải thân hành mở thành... Nhưng ông vẫn còn lo !

Ông lo rằng lỡ cô không chịu, mai cô đưa cái thư của ông cho bà mà cô thì thật chết. Thiệt, ông phải thu xếp đồ đạc, dọn đi nơi khác... Nhưng không có lẽ thế được, đã nhìn nhau bằng một cách tế nhị như vậy thì ai lại nỡ...

Trong lúc ông suy nghĩ, cô Thu đã đọc xong.

Đọc xong, Thu mỉm cười, hai má đỏ bừng... Tiếng cửa sập sập, Thu sợ Cụ bà tỉnh giấc biết, Thu lấy viết chì viết vào mảnh giấy « mai sẽ trả lời » rồi theo khe cửa đẩy ra.

Thấy giấy, ông Kinh-lý mừng cầm lấy định xem nhưng tối quá đành đem lên lầu trước ngọn đèn sáng : « mai sẽ trả lời ». Lòng đầy hy-vọng, có bốn chữ ông đọc đi đọc lại hoài mà vẫn còn đọc, sợ bỏ sót chữ nào thì phí của quá ! Hi hờn mừng

thăm, ông trông cây đã gần ăn trái chỉ việc gọt tay ra hái.

Mão đêm hôm ấy nằm mê thấy cùng em Thu nữ non, tình giây thì này em trai bên cạnh !

Mồng ba. Mưa bụi phấp phơ phấp phới theo chiều gió như chiếc mùng thưa phủ qua bức họa một cánh vườn cây xanh, lá thắm bóng đỏ, bông vàng !

Mão ngó ra sân. Hạt mưa bụi làm tươi màu châu cúc vàng, đào đỏ, nhưng lại làm lòng Mão ủ rũ ! Ngọn gió xuân lướt qua, cành đào se lá ngọn rung rinh làm rớt xuống đất những giọt mưa đọng trên lá ! Tâm hồn Mão cũng lá lướt như cành đào ! tâm Mão cũng có tiếng tí tách như nước rớt trên đất ! Mão buồn, buồn hiu hắt, lạnh lùng ! Mão không hiểu tự sao Mão buồn ? Mão chưa tin là Thu phụ Mão ? Mão còn hy-vọng. Nhưng sự hững hờ của Thu làm Mão buồn, cảnh vật cũng hòa theo mà làm buồn lòng Mão nữa. Mão sẽ ngâm mấy câu dịch của Verlaine :

Trời mưa dội khắp châu-thành,
Mà sao mình thấy lòng mình cũng mưa.

Khối buồn man mát lơ mơ,
Tự đâu lặng lẽ đem vô lòng mình.
Càng ngâm thơ càng sâu, cảnh

vật đối với Mão càng âm thầm. Mão ngồi thờ ra... hai giọt lệ đã rung rung nơi mắt !

Đang đầu phố trước cái bàn, một người con trai bằng trạc Mão đang ngồi uống rượu ! Cõi bộ đặc ý lắm, thỉnh thoảng lại nhoen miệng cười.. Cái cười bất thiện của anh đi sẵn chứa sừng sấp bắn con chim ? Ông Kinh-lý đó. Ông đã tiếp được thư Thu trả lời, ông đã được đài gương soi tới ! Ông đã viết một lá thơ hẹn tối nay cho gặp mặt hoa đào đang giải lòng non nước. Thu còn ngần ngại chưa trả lời, song ông chắc chuyện phải xong. Con gái ai không có bộ e thẹn như thế ? Nhứt là cô Thu mới lần đầu bước vào tình-trường (ông tưởng thế) thì lại càng e thẹn dè dặt lắm ! Nhưng cái bức thư trả lời kia chẳng phải là cái chìa khóa mở động đào đó ư ? Ông chỉ phải mất công mở nữa thôi !

Trời khuya lắm rồi, cánh cửa buồng Thu, có lẽ Thu bỏ quên không gài chốt, bỗng tự động mở rồi đóng lại liền. Một cái bóng đã vào buồng Thu. Tiếng nói nhỏ quá... hai cái bóng cái cao, cái thấp, trước còn xa sau từ từ gần lại... Bỗng cửa buồng lại mở, hai cái bóng đi ra, cánh cửa khép lại. Hai cái bóng từ từ lên lầu. Ở trên lầu cậu Cả mợ Cả chưa về chờ ở nhà dưới lỗ cụ Bà tỉnh giấc thì sao ?

Hai cái bóng vào rồi, cửa buồng Kinh-lý nhẹ nhẹ khép lại... dưới ngọn đèn mờ tỏ...

Mão ơi !... hai lẳng mồi mòng đỏ thắm như hai cánh hoa đào trước (xem tiếp trang 22)

TẾT ! TẾT !

NHÀ CHỤP HÌNH

CHÁNH-KÝ

54, Boulevard Bonnard — SAIGON

sẽ làm vừa lòng quý khách
trong dịp tân-xuân, vì
hình mỹ-thuật tối tân lắm.

Nhà thuốc Việt-Nam

ĐÔNG-HUÂN-ĐƯỜNG

235-237 rue Cây mai — Cholon

3 đời danh tiếng (thuốc gia-truyền)

Ve lớn : 0\$15.

Ve nhỏ : 0\$07.

DẦU ĐÔNG-HUÂN

Trị bá chứng hay hơn
hết. Có bán khắp nơi

Thuốc số 5. — Giải ban thời nhiệt tán : Trị nóng và trừ tuyệt các bệnh ban trái. Người lớn trẻ em đều dùng dạng. Mỗi hộp 0\$20, mỗi bao 0\$10.

Thuốc số 23. — Sâm nhung bổ huyết hườn : Bổ thận, trị mộng tinh, duy tinh, đàn bà con gái kinh nguyệt không đúng, huyết kém, xanh xao, nước da huỳnh đàng, đàn ông khí suy, gân cốt bại hoại, tinh thần mỏi mệt, ăn uống chẳng biết ngon. Mỗi hộp 1\$00 (uống được 5 bữa).

Thuốc số 18. — Sâm bối bổ phế-hườn : Các chứng bệnh ho như ho lao, ho tổn, ho lạt huyết, súc huyết và chứng bệnh ho già hay làm mệt, đã dùng đủ thứ thuốc không hết. Xin hãy tìm thuốc số 18 này mà dùng thì tật bệnh sẽ tiêu trừ khỏi lo tiền mất tật còn, Mỗi hộp 1\$00 (uống được 5 bữa).

Thuốc số 4. — Hải nhĩ thất lý kinh phong tán. — Trị trẻ em từ lúc mới đẻ tới giáp thời nội bị những chứng bệnh như là : cấp mạng kinh phong, dứt chơn, con mắt thường hay ngó lên, ho hen khô khè cùng là tới ngũ thường hay đổ mồ hôi đầu hoặc bị chứng bệnh mạng ty phong nó hay làm ên xương sống, mỗi ve 0\$20.

THỦY CHUNG

(tiếp theo)

Mão cho là của Mão nay đương ở dưới miệng ai, làn tóc đen nhánh đã lộn vào mớ tóc khác rồi.

Hạt mưa tí tách, tiếng gió vu vu, quả nhiên ông Kinh-lý nghe gió thổi nên đã ôm ngang cánh liêu yếu!

Mồng bốn, tiếp được giấy thép bạn Thiệp đực lên làm, Mão lặng thinh, nói với ông Bốn là giấy thép bảo được nghỉ thêm mấy ngày nữa. Mão không muốn lên vội, Mão muốn ở lại vài ngày xem câu chuyện mình với Thưa sao đã! Từ hôm tết Mão không gặp câu Chinh. Hề đến là đây tớ nói đi vắng, còn Thu thì tuyệt mù không thấy tăm hơi! Mão ra đánh giấy thép nhờ bạn xin phép họ nói dối là bị nóng lạnh. Chiều sốt ruột quá, Mão sai người đi kêu vú em nhà Thu đến. Vú đến, Mão cho bà đồng thường công trước và nhờ đưa giùm cho Thu bức thư.

— Con sợ lắm! con còn nhớ năm ngoài sáu tuổi con chết! con không dám.

— Đây cho vú thêm 1 đồng nữa, cần thận đưa cho kín, bà không biết đâu.

Cầm lấy thư và tiền, vú em ngần ngại rồi tức tốc đi về, vào buồng Thu, nhìn trước sau không thấy ai, lén dề vào tay Thu.

— Khi, bạn sau chười vào mặt ấy, không nhận như vậy.

Thu, miệng mưng, tay xé tan bức thư làm cho Vú em đỏ mặt vì tưởng lại được tiền của Thu. « À, ra càng sang, càng tỉnh thành càng hay đời bung! Vú em vừa lẩm bầm vừa đi ra.

Thu toan bỏ mấy miếng giấy vụn vào giỏ rác nhưng tò mò Thu lại chấp lại từng miếng xem:

« En Thủy Chung ơi!

« Sao em hồ bưng vậy, em có biết « anh vì em mà quên ăn mất ngủ « không? Nếu em còn nhớ tình xưa nghĩa cũ, tối nay đừng 11 giờ em ra « cửa sau cho anh giải tỏ đôi lời...»

— « Ở thẳng đi! »! Thu không thèm đọc nữa xé vụn ra, liệng qua cửa sổ, những miếng giấy bị cơn gió thổi bay phấp phới lật đi lật lại rồi lẳng lẳng, mảnh rơi xuống cống, mảnh rơi xuống đất — Sự nhớ tới những thư từ trước, Thu mở tủ, đem hộp đồ ra, đầu năm thơ dầy vào hai túi áo, đi xuống bếp thấy không có ai, Thu quăng mạnh vào, ngọn lửa bốc cháy vu vu. Còn một mảnh

văng ra ngoài, Thu lượm lấy thì ra tấm hình của Mão.

— Xấu như ma cũng đòi... Thu trề môi quăng luôn vào ngọn lửa! Cháy hết, Thu điềm nhiên đi lên nhà trên khau nốt cái khăn pochette tặng tình-nhơn mới, là ông Kinh-lý.

Đưa thư cho vú em, chắc thế nào cũng được gặp Thu lúc 11 giờ đêm, lén cửa sau, Mão vội vã ở nhà ra đi từ 10h30!

Mười một giờ kém năm: Mão nhờ điều thuốc lá cháy, soi lên mặt đồng hồ đeo tay nên rõ, Mão thấy dạ xôn xao. « Chút nữa em Thu ra, không biết ta nói câu nào trước câu nào sau ». Mười một giờ đúng Mão sát lại nơi hẹn lấy tay dầy cánh cửa. Vẫn đóng chặt cứng... có lẽ sắp ra...

Từ lúc đó, mỗi phút bằng năm, tiếng chòsủa tiếng lá rung, tiếng ket cửa nhà ai cũng làm cho Mão giật mình. Nhưng chẳng tiếng nào phải cả.

Mười hai giờ. « Chắc nhà còn thức đánh bài, em Thu chưa có thể ra được, đợi lát nữa...! »

Nghe lạnh, Mão rời người thấy ướt đầm lúc ấy mới hay trời mưa bụi! Mão không cho vậy là cực. Mão mong chốc nữa cửa mở, Mão sẽ để tay ai lên vai áo ướt như thế còn hay còn cảm bằng mấy lời nói.

Một giờ! Ô hay! lẽ nào Thu quên, Mão vòng ra đứng trước để tai vào cửa nghe... Im phăng phắc, ghé khe cửa tối đen không một bóng đèn. Lộn lại cửa sau Mão bên gan đứng đợi, nhưng hai chân đã mỏi cuống. Mão nghĩ: Đã ra tới đây lại về không, uổng quá, lỡ chút nữa em Thu mới lên được ra mà không thấy mình thì đắc tội với em quá.

Trên buồng ông Kinh-lý, Thu đương cùng ai má ắp vai kẻ trong cái mền gấm.

Cái bàn tay mịn màng Mão hy vọng sắp được nằng đặt vào vai áo ướt của mình đang thoa má, vuốt tóc cho con người tài-hoa hơn Mão.

Chờ đến gần 2 giờ sáng không thấy Thu ra, Mão thất vọng lê gót trên đường bùn ra về! Lần này thì Mão tin chắc là Thu đã bỏ Mão rồi. Nhưng tại sao mà bỏ? Mão tự xét không hề làm điều gì trái ý Thu.

Mỗi lời Thu nói, Mão nhất nhất làm theo, Mão coi Thu như một bảo-vật thiêng liêng! Mão quả quyết tin rằng Thu đã mê ông Kinh-lý nên mới bỏ Mão một cách dễ dàng thế! Ôi! cái « tin » này ác nghiệt làm sao! Ngực Mão nóng như lửa đốt, răng cắn chặt môi. Thà rằng Thu bị mẹ bắt buộc nên bỏ Mão, Mão còn sung sướng hơn! Thà rằng Thu có lấy Kinh-lý là vì ép lòng, Mão còn người ngoại một chút. Nhưng có lý nào Thu lại bị ép uống? Giạo trước bà Phán từ-hôn mà sao Thu vẫn thờ từ cùng Mão, hẹn hò đầu phong-ba bão táp không thể lấy Mão được, cũng liều để giữ trọn chữ tình? Nếu bị ép uống, thì thế nào Thu cũng viết thư nói cho Mão biết chứ! Lý nào lại bỏ Mão một cách lạt lẻo như thế. Đích Thu gian dêu với thẳng Kinh-lý rồi! Thu mê Kinh-lý vì nó đẹp trai nó làm được lắm tiền! Cái ghen cái tư-ái quay lộn trong ngực Mão, Mão muốn sẽ ngực ra cho hả!

Sáng mai, Mão sửa soạn quần áo định chiều ngược Hà-nội rồi đi Phú-Thọ. Mão không muốn ở lại một phút nữa! Nhưng đến chiều vừa sắp ra tàu thì bà Mão bị cảm gió, lên cơn sốt nặng. Chưa hết phép Mão ở lại chăm nom bà, luôn luôn túc trực bên giường không muốn rời ra khỏi cửa một bước vì bề động ra đến cửa là ngó thấy chốn cũ năm xưa! Nay chỗ đầu hè Mão vẫn đứng chờ con vú đem thư lại. Nay con đường, thỉnh thoảng đứng cửa chơi, Mão thường gặp Thu đi ngang, đưa mắt nhìn Mão miệng mუმ mუმ cười!

Mấy hôm Mão ngồi bên giường bà là mấy hôm buồn cho lòng Mão, vì Bà cụ chốc chốc lại mở mắt ra bảo Mão: « Bây giờ đã có công ăn việc làm rồi tuổi cũng đã lớn, cháu nên tìm con nhà tử tế mà lấy, cho nó hầu hạ miếng cơm chén nước. Cháu đừng có đa mang con con mẹ phàn Lân nữa. Người ta giàu sang, ai thêm đôi tưởng đến mình hồ cháu? Thông gia mà từ khi chị mày chết họ có thêm đến đâu? ». Mỗi lời bà nói như cái ghim châm vết thương trong lòng Mão. Mão lặng im thở dài sau có tỏ ý không muốn nghe bà nhắc đi nhắc lại nữa! Đến mồng bảy bà Mão quy-tiên! Mão khóc lóc như một thiếu-nữ đa-cảm! Không những chỉ vì thương bà mà Mão khóc! Mão nghĩ đến Thu đến cái tình thất-vọng của mình mà khóc! Khóc cho hả! cho bỏ

những lúc lệ chỉ rung rung ở khoe mắt không thoát ra được! Ngồi nhà càng thêm đau đớn khổ sở, Mão không chờ xong ba ngày của bà nữa. Cất đám bà buổi sáng mồng tám thì buổi chiều Mão đi Phú-Thọ ngay.

Vợ chồng Thiệp thấy người Mão hốc hác hẳn đi lấy làm lạ! Tưởng đau Mão vì ưu phiền, quá thương bà nên nổi thế! Nhưng mấy tuần lễ sau, thấy người Mão không thay đổi bộ dạng mà lại càng có vẻ âu-sầu hơn, Liên, vợ Thiệp, sinh nghi bảo với chồng rằng: « Em xem nguyên-nhân cái vẻ buồn rầu của Mão quyết không phải là ở sự thương bà vì khi người ta càng lớn càng gần với đời bao nhiêu thì cái tình gia-tộc càng xa bấy nhiêu! »

Thiệp cãi: « Tùy từng người chứ, có phải ai cũng như ai đâu. Thế em không đọc sách thấy bao nhiêu kẻ càng trôi nổi với đời lắm, thì tình gia-tộc càng mật-thiết hay sao? »

Liên đáp: « Cũng có lẽ, nhưng chỉ khi nào đã quá trôi nổi, quá chán ngán thì mới thế, chứ vào tuổi 20, 25 là tuổi mới ra đời, hăm hở, mải miết với đời, như tuổi Mão bây giờ thì tình gia-tộc phải lạt đi! Ấy là chưa nói lúc đã yêu ai thì cái tình kia có khi mất hẳn nữa! »

(còn tiếp)



— Chà, anh này sang dữ, hút một lúc tới 3 điều xì gà!

— Sang gì! Năm kinh tế, tôi làm vậy cho đỡ tốn quet.

NHÀ BẢO SANH « HỒNG-PHÚC »

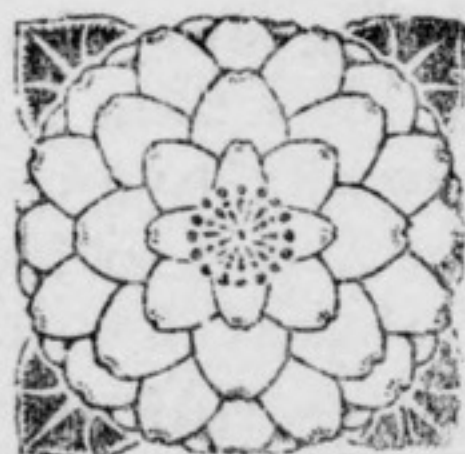
75, Rue Mac-Mahon -:- Saigon 75 (Ngang số Trường-Tiền)

Chủ-nhơn: Cô PHẠM-THỊ-HỒNG.

Tốt nghiệp trường Y-học Đông-dương Hanoi (đã làm việc nhà nước lâu năm).

Có quan y-khoa bác-sĩ LÊ-VAN-HUÊ (chuyên môn khoa hộ sanh và bệnh dân bà) mỗi ngày đến thăm bệnh và chích thuốc cho quý bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai thụ bệnh.

Quý bà có thai gần ngày, hoặc có bệnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.

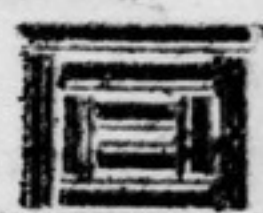


CÓ NHIỀU THỨ THUỐC MỚI:

1-) Thuốc thay lửa, thoa sau khi sanh để uống mỗi ngày cho máu chạy đều và được nóng ấm một cách đều đặn để tránh khỏi cái hại năm lửa có chất thảo-khí rất độc làm tổn sức khỏe.

2-) Thuốc chích cho khỏi đau bụng khi nào chuyển bụng mà đau một cách dữ dội.

3-) Thuốc chích cho chuyển bụng mau, dễ đẻ (khỏi đẻ kèm) khi nào từ cung một quá không thể làm mắc rặn tự nhiên được.

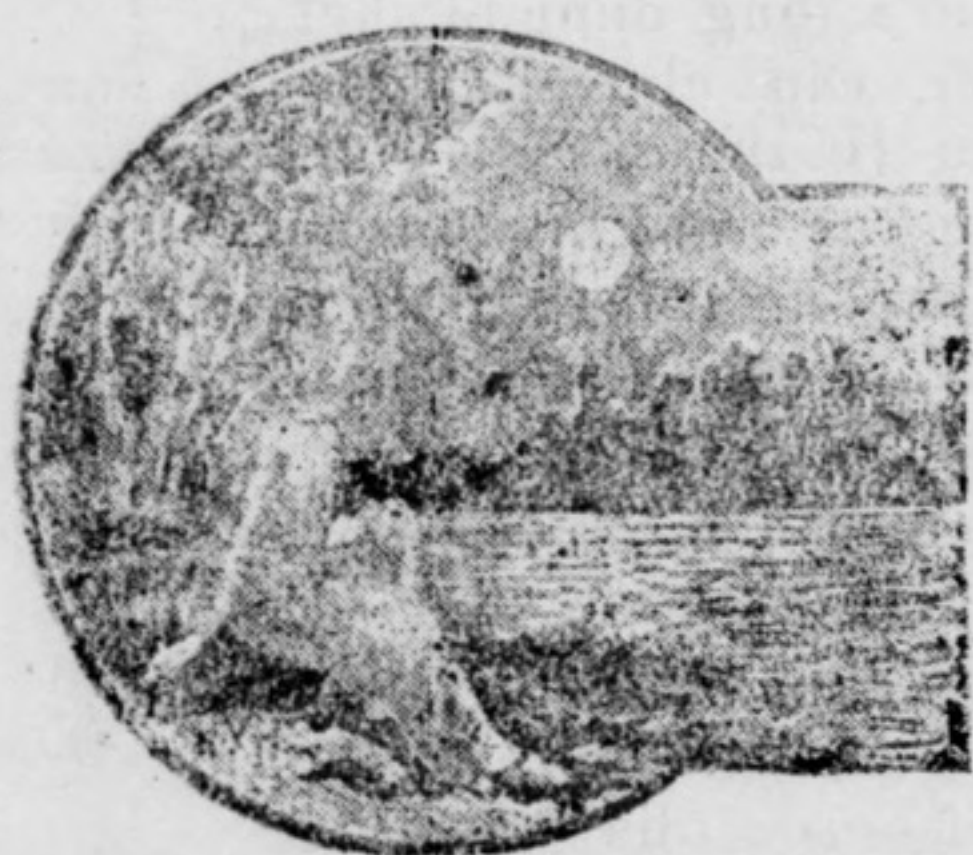


Rồi rí rên như hát, như ca,
Như đem tâm giải cùng bờ
Tìm em cảnh đó, em chờ, mình ôi !



II

Em muốn ngó bầu trời đen lảnh,
Vạn ngôi sao nhấp nháy từng không,
Xa xa thăm-thẳm muôn trùng,
Liếc nhìn hạ giới rồi cùng nhảy nhau,
Như muốn nhạo hoàn-cầu mờ tối
Như muốn chê dả-dối thế-tinh.
Cảnh trời vừa đẹp, vừa thanh,
Biết tìm đâu thấy hỡi mình, mình ơi?



Em lại muốn dạo chơi cảnh biển,
 Gương xanh xanh, đáy hiện trời
 xanh,
 Trời xanh, in nước long lanh
 Nước, trời, như muốn phản hình lẫn
 nhau,
 Rồi gió thổi, trắng phau sóng tại,

Em muốn thấy, sát trời ngọn núi,
Hang, vực sâu, đường lối quanh co,
Ân hình trong đám sương mờ
Núi như núp kín để chờ đợi ai.
Mây đứt đoạn, mảnh cài vào đá,
Mảnh mắc vào ngọn lá, vực sâu,
Mảnh sà nước, mảnh ngang đầu
Cảnh ôi là đẹp, tìm đâu hỡi mình ?

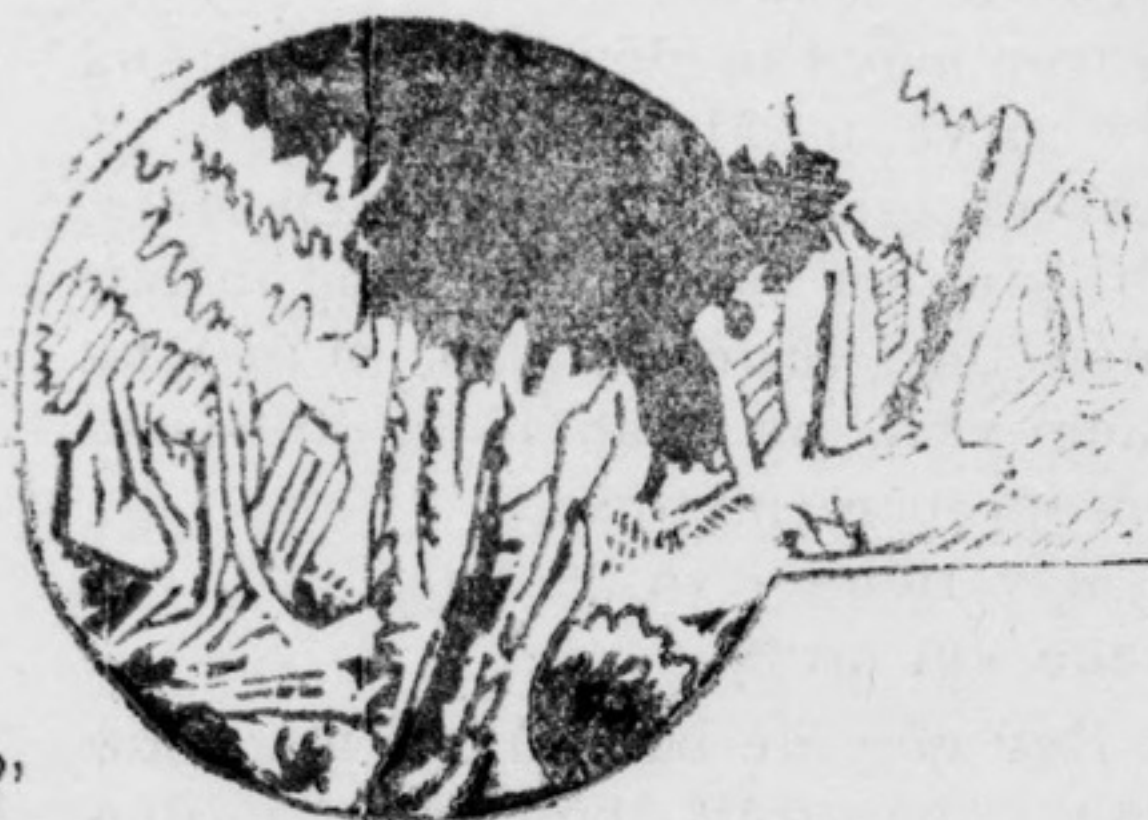


Em muốn ngắm hồng xinh một
đóa,
Cánh thơm tươi, nhí chứa đầy hương,



*Trên đài còn đắm giọt sương
Như người trinh-nữ lệ vương mắt
 tinh.*

Gió nhẹ thổi, nghiêng mình sương rớt
Người ngấm hoa đau ruột vì hoa,
Sương sa tưởng giọt lệ sa
Minh ơi, cảnh ấy đâu ra hỏi mình ?



Em lại muốn đồn tình lắng khúc,
 Đè hồn xa cảnh tục này đây,
 Tiếng cao, cao vút từng mây,
 Tiếng xa, xa til đóng tày khó lường,
 Rồi, như sợi tơ vương, tiếng lướt,
 Rồi, như hơi, tiếng vượt từng không,

Đưa em vào cõi mộng lòng,
Đền kia, tìm giúp, em mong, hỏi
mình ?



—Người yêu hỏi, cảnh sinh vừa nói ;
Hoặc đồng xanh, hoặc núi, hoặc mây,
Hoặc đồn khêu lửa đường giày,
hoặc bóng hoa thắm chứa đầy giọt
sương
Hoặc tỉnh đầu, đêm trường nhấp
nháy,
Hoặc trời xanh in đáy biển sâu,
Nếu em không biết tìm đâu ?
Xin em hãy kiếm trong đầu thi-nhan.

Bằng-Dương

Bắt đầu từ 10 Février 1935, nhằm ngày mùng 7 tháng giêng năm Ất-Hợi, bốn-xã sẽ đóng cửa nghỉ chiều chúa nhật. Vậy qui ngài có lòng yêu vẫn thường tới lui mua hàng, xin lại những ngày thường (mở cửa từ 7 giờ sáng tới 9 giờ tối) và sáng chúa nhật (từ 7 giờ tới 1 giờ chiều); còn những ngày lễ tây vẫn mở cửa như thường.

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN

Giấy trắng, gạch ngang, gạch vuông **lộ hình con voi** (xin
nài cho được giấy **lộ hình** chớ chẳng phải ngoài bao đề con
voi); giấy **lộ hình con Cọp** thiệt là thứ giấy tốt nhất và giá
lại rẻ. Viết mấy hiệu **Joie d'écrire**, ngòi viết vàng 18 carats giá
4\$50 và 6\$00.

Mục lục sách cuối tháng hai tây mới in rồi,

TIN-DUC THU-XA
37-38-39, Rue Sabourain
 SAIGON 

THO' MÓ'I

— Chụp hình ở đâu ?
— Ở ANTOINE GIÀU :: Hình đủ các kiểu ::
:: Lại đủ các màu ::
:: Hãy đi lại đó ::

Nhà chụp hình

ANTOINE GIAU
45, Rue Bonnard

Chụp theo cách tân-thời, mỹ-thuật. — Đẹp lắm.

CHUYỆN HÀ-THÀNH

NO'! TU TIÊN CỦA CHI EM

Lời tòa-soạn. - Muốn cho chị em Nam-kỳ dễ hiểu bài của chị Thu-Vân, chúng tôi phải cắt nghĩa những tiếng riêng xứ Bắc ra tiếng Nam. Những tiếng ấy có giấu ngoặc (...). Một ngày kia, chị em Trung, Nam, Bắc sẽ hiểu nhau, thì tức là một sự đáng mừng lớn cho văn quốc-ngữ vậy.

Từ nay mỗi tuần em sẽ biên các chị em yêu quý Nam-kỳ, độc-giã của báo **Đàn bà mới**, một câu chuyện Hà-thành. Chuyện Hà-thành tuy không có gì lạ cho lắm, tuy không có chi đang làm gương cho chị em, nhưng chị em ta cũng nên biết tới để hiểu biết nhau. Khi đã hiểu biết nhau rồi, thì cái gây liên-lạc ba kỳ chẳng sẽ vì đó mà thêm bền-chặt, khăng-khít hay sao?

Kỳ này em khó kiếm chuyện quá. Biết thuật chuyện gì bây giờ? Kể chuyện về dao - dục, luân-lý? Kể chuyện về phong - tục? Đều là những chuyện đáng thuật cho chị em nghe cả. Nhưng em thiết tưởng mới làm duyên với nhau, em nên kể một câu chuyện vui có thể khuấy gọi tinh tở-mò (tọc mạch) của chị em, thì mới được chị em cười-cổ tới và từ nay sẽ còn được chị em hàng tuần để ý tới mục này.

Cái đầu đề trên này đã đủ làm cho chị em phải lấy làm lạ mà hỏi: Té ra, ngoài Hanoi có đạo tu tiên cũng như trong Nam có đạo Cao-Đài sao?

Thưa không. Cái nơi tu tiên đây là một nơi mà chị em Hà-thành đến mỗi buổi tối để dùng khói thuốc phiện (a-phi-ôn) đưa tâm hồn đến cái thế-giới vô tư, vô lự mà kêu tạm là « cảnh tiên ».

Chị em ắt sững-sốt hỏi: Thế là một tiệm hút thuốc gì?

Vâng. Một tiệm hút riêng để cho phụ-nữ Hà-thành.

Chẳng cần đòi nữ-quyền, chẳng cần đòi bình-dẳng, chẳng cần hô-hào như chị Nguyễn-thị-Kiểm, chị em Hà-thành đã có quyền đi hút như bên nam-giới. Tiễn-bộ không? Thật tiễn-bộ vào cõi chết.

Em nghe nói ở Hà-thành có « tiệm các bà » đã lâu. Song chưa có dịp nào đi xem, vì em xin thú thật, em

không được bán-hạnh là một tên lính của đội quân bẹp (bẹp tai, tức là người hút á-phi-ôn). Em phải làm quen với một me-tây nọ (vợ tây) nghiện so vai rứt cổ, và nhờ chị ta dẫn đi. Em cũng vờ là biết hút và nói là muốn đi hút tiệm.

Vậy 7 giờ rưỡi tối hôm chủ nhật (chúa nhật) vừa rồi, hai chúng em đã có mặt tại tiệm hút ở đường M. M. mà người ta gọi tên là « Tiệm các bà ».

Một gian phòng cũng rộng rãi. Nhưng cái ánh sáng lờ-mờ của mấy ngọn đèn dầu lạc (dầu đậu phộng) ở trên mấy bàn đèn làm cho phòng ấy có vẻ u-uất, mơ-mộng. Em có hỏi tại sao không bật đèn điện, thì bạn em bảo vì ánh sáng lờ-mờ mới thật là cảnh tiên, mới tăng thêm vẻ thanh nhàn (nhàn rảnh) của cõi nà-bàn (niết-bàn).

Mấy tiếng « ro... ro... ro... » nghe vui tai tẻ.

Bốn góc, kê bốn bộ ghế ngửa (bộ ván), bên trên, bốn cái bàn đèn (mâm hút). Bà chủ tiệm là một bà đã nặng duyên nợ lắm với thần A-phi-ôn nên trông gầy (ốm) dẹt như con cá nầm. Bà bận cái áo cánh lụa màu ghê, âm khôi, xem chừng đã mấy tháng trời chưa giặt ủi, cái quần lãnh bạc phếch. Hai má hom-hem, bộ răng cái má (nửa đen nửa vàng), chân gồ trông rõ gân, xương; bà nằm bên bàn đèn đang chuyện gẫu (phiếm) với một bà khách hàng quen thân với bà.

Bạn em (vì muốn dấu tên nên em gọi tạm là cô Năm Sộp), cô Năm Sộp ngả mình xuống tấm ghế ngửa chưa có người, rồi giờ tay mời em:

— Chị ngã lưng.

— Cảm ơn. Được chị mặc tôi.

— Ừ ừ, vào đây, cần phải tự-do, chứ e-lệ (rút-rè) người ta cười chết!

Em cũng cố làm vẻ tự-nhiên, cố nén sự ngượng - ngịu rồi ngồi xuống giường.

— Lấy một « ngao » (1) thuốc, bà chủ ơi!

Sau một tiếng « vâng » bà chủ đã bảo con Sen (con đây tớ nhỏ) đem đến một hộp thuốc-phiện. Con Sen đốt đèn...

Cô Năm Sộp tay bóp hộp thuốc, tay mân-mê cái giọc tầu rồi để vào

miệng hút thử. Mặc cô tiêm thuốc, em để ý đến ba cái giường kia. Trừ bà chủ ra có tất cả 7 bà khách hàng nằm trên ba giường đó. Bà nào xem ra cũng có tuổi, và gầy hốc-hác. Nếu không phải là vợ tây già, thì cũng là vợ khách trú.

Kéo một hơi giải, rồi thở phì phò lên trên không, trông như làn mây cuốn, một bà người Trung-kỳ, cất cái giọng xứ Huế khê nặc, khê nòng, hỏi người nằm giường bên cạnh:

— Dạ, bà Xếp, tới ni khi nào?

Nghe tiếng hỏi, một bà nằm đang tiêm thuốc giường bên, lừ đừ cặp mắt đáp lại:

— Tôi đến từ nãy. Tôi cứ tưởng bà Chánh đã vô trong Huế rồi, ra bà vẫn ở ngoài Hanoi!

— Dạ! Quan tui chưa phải đi... (đôi)

— Bà Chánh hút hết bao nhiêu rồi?

— Dạ mới có sáu hào (cắc).

— Còn em cũng mới có 4 hào (cắc).

Câu chuyện tấp-nhảm như thế chưa dứt, thì một bà đã đưa ngay vào một câu, một câu mà bà cố làm ra giọng xứ « đường trong » nhưng nó vẫn không thoát cái giọng « đường ngoài »:

— Khéo không có quan ông biết thì quan bà lại bị mắng đó!

— Đã đi chơi mà còn lo thì đừng đi cho xong.

Bà « Xếp » đáp dùm bà « Chánh », có vẻ lạc quan lắm.

Nhưng bà « Chánh » xứ Huế lại ra bộ triết-lý hơn:

— Ở đời ba vạn sáu ngàn ngày là mây. Chẳng chơi cũng thiệt mà chẳng ăn-hút cũng hoài.

Rồi mấy bà khoái tri cười với nhau. Trong khi ấy, tiếng « ro... ro... » nghe vẫn còn như tiếng đàn muỗi kêu trong lúc đêm trường.

Cô Năm Sộp tiêm xong liều thuốc, cô mời em hút, em từ chối nói dối là em đã hút ở nhà rồi. Cô bèn hút một mình.

Trong một tiếng đồng hồ em ở trong tiệm hút, cố ý quan-sát xem trong đám khách hàng ra vào, có chị em nào ở vào hạng trung-lưu, quý-phái không. Thì may sao, trong đám khách hàng ấy chỉ có những người mà ngôn-ngữ, cử-chỉ, y-phục,



Chồng. - Ở nhà cứ tối tôi đi chơi là mình đi theo, vô lý quá! Ai đi chơi mèo mà sợ.

Vợ. - Thưa mình, phận gái chứ tông.

đều tỏ ra là hạng vợ tây, vợ khách cả.

Em còn quên: Có cả một cô tây lại cũng đến hút. Cô cùng đi với chị Y., một vũ-nữ ở phường khiêu-vũ kia mà em đã gặp một lần khi em đến uống nước với nhà em (chồng em). Thì ra cô Y. cũng nghiện. Cô Y. theo lời cô Năm Sộp nói với em — còn làm nghề mả-dâm nên phải hút thuốc phiện để « sớm đưa Tống-ngộ », tối tìm Tráng-khanh ». Tội-nghiệp thay! Em sẽ có dịp nói chuyện về cách sinh-hoạt của hạng chị em này đáng để cho ta thương hại chứ không đáng ta ghét bỏ.

Thôi, câu chuyện « tu-tiên » của chị em Hà-thành đã giải, em xin tạm ngừng bút. Em phải nói rõ một lần nữa rằng trong cái động tiên ấy chưa có hạng chị em con nhà tử tế đến tìm sự khoái-lạc.

Ấy cũng là một điều đáng mừng: vì như cái thú đi mây về gió mà lan đến cảnh cửa quý, lầu cao, thì thiệt là một sự đáng lo cho tiên-đồ phụ-nữ nước nhà vậy.

Cái số chị em ra vào ở tiệm ấy tuy là số ít mà cũng đáng để cho chị em có tâm-huyết phải chú ý và lo-ngại.

THU-VÂN

(1) Ngao: một hào thuốc.



CHI EM O'!

Mái tóc xanh sao đi nở hàng-hờ!

Nếu chị em lo trang-diễm cho mày mặt thì không thể quên được mái tóc của chị em nó làm tăng thêm vẻ đẹp bội phần.

Muốn trang-diễm mái tóc cho xinh-xắn không có thứ dầu gì cho bằng dầu HAI-DUONG.

Dầu HAI-DUONG do người Annam chế ra dùng nguyên liệu thượng-phẩm vừa làm cho tóc chị em dịu dàng đen bóng mà vừa làm mát da đầu không sanh gàu như nhiều thứ dầu của ngoại bang.

Mùi thơm ngào ngạt giá lại rất rẻ:

Mỗi ve lớn giá có BỐN CÁT thôi. Ở đâu có cũng bán.

Sở phát hành

M. Đoàn-văn-Đo

156 rue Marchaise - SAIGON

NGÀY XUÂN MAY MẮN

Hồi thứ I

Sở thú Saigon. Trong nhà chim
Cậu Bầy.— Trời ơi! Anh Ba, coi này, chỗ góc ghế đá kia có nhỏ lịch-sự hết chỗ nói; thiệt là tiên trên trời sa xuống đất để tô-diêm cho cảnh xuân thêm tốt đẹp.

Cậu Ba.— Anh Bầy kỳ khôi dữ ư. Mỗi lần anh thấy một cô gái nào đẹp là in như mèo thấy mỡ. Hồi nọ, anh bị một cô, cho một bài học nên thân, tưởng anh hoảng tới già mà ngờ đâu, anh vẫn thói nào giữ nguyên thói nấy.

Cậu Bầy.— Anh không thấy à? Coraillon đã nói: « A vaincre sans péril on triomphe sans gloire. »

Cậu Ba.— Chà! Dáng chừng anh sắp ra trận sao, mà nói câu ấy. Đi o-mèo mà cũng làm như một viên tướng, làm như mình là Don Rodrigue, mắc cỡ quá mà.

Cậu Bầy.— Anh tưởng đi o-mèo là việc dễ sao. Phải có học tâm-lý, phải giỏi cả khoa ngoại-giao, phải dụng công, dụng trí như một viên tướng ra trận; lúc được người yêu ưng thuận rồi, thì có khác nào viên tướng thắng trận. Mà thắng trận một cách dễ-dàng thì không phải là vinh-quang. Thôi để mặc tôi tới moi câu chuyện cho anh coi.

Cậu Ba (thở dài).— Mặc anh! Có bị chửi thì anh nghe một mình.

(**Cậu Bầy** tiến đến bên cô thiếu-nữ, ngả nón chào.)

Cậu Bầy.— Thưa cô Hai...

Cô Hai (ngạc nhiên).— Thầy là ai?

Cậu Bầy (cười rất có duyên).— Dạ! Tôi nhìn cô như người quen lắm.

Cô Hai.— Nhưng thầy là ai? Quen tôi từ bao giờ?

Cậu Bầy.— Dạ! Tôi là... (suy nghĩ)... là con trai lớn ông Đốc-phủ Bình ở Bạc-liêu.

Cô Hai (có vẻ mừng).— Trời ơi! Ra cậu Tâm phải không; cậu Tâm con ông Đốc-phủ Bình Bạc-liêu... tôi nghe danh đã lâu mà nay mới được biết mặt.

Cậu Bầy (mừng quýnh).— Cô quá khen... Như cô đã quên tôi, người bạn cũ.

Cô Hai (câu mào).— Khó hiểu quá... Thôi, miễn là thầy con ông Đốc-phủ Bình là đủ.

(**Cậu Bầy** vui sướng, ngồi ngay bên cô Hai, về tư đắc lộ ra nét mặt, lúc lúc lại đưa mắt nhìn sang bên ghế cậu Ba, lắc-lư đầu khoái trí.)

Cậu Bầy.— Thưa cô, có ngấm hoa, thì có lẽ cô ưa hoa lắm. Vậy xin lỗi cô, hồi cô mướn bông chi nhứt.

Cô Hai (mỉm cười).— Bông sen vì nó mọc trên bùn mà không có mùi tanh-hôi.

Cậu Bầy.— Tôi chỉ mướn một thứ hoa sống, thứ bông biết nói.

(**Cậu Bầy** nhìn thẳng vào cô Hai, cười...)



Vợ.— Vậy thì trước mình đừng quên đủ tôi có được không? Quên đủ rồi ngày nay lại đuổi tôi đi!

Chồng.— Tôi quên đủ mình?

Vợ.— Chớ không ư? Mình không thể cùng tôi sống chết sao?

Chồng.— Tôi thể thể là vì mình nói mình có 10 ngàn, nay mình không có, thì tôi sủa lời thể!

Cô Hai.— Nói rồn hoài mà... (Cô suy nghĩ một lúc). Thầy này, về nhà tôi nói chuyện đi. Tôi có câu chuyện muốn hỏi thầy.

Cậu Bầy (mừng quýnh).— Vậy xin cô cho phép tôi ra kia bảo bạn tôi về trước; còn tôi sẽ đi theo cô.

(**Cậu Bầy** chạy lại chỗ cậu Ba ngồi.)

Cậu Bầy.— Anh thấy không. Les fleurs sont invincibles mais non invincibles, khó đến đâu mà tôi hái không được...

Cậu Ba.— Chịu anh. Sao mà anh được cô ấy ưng-thuận mau vậy.

Cậu Bầy.— Có chi đâu. Tôi nhận đại là con ông Đốc-phủ Bình làm cho cô tin là thiệt. Chắc là ba cô có biết ông Đốc-phủ này đây. Vì thế cô mới mời tôi về nhà nói chuyện. Thầy tưởng tôi có số đào-hoa được gái mê là đúng lắm. Thôi, anh về trước để tôi đi với « mèo » tôi, nghe?

Hồi thứ II

Văn sở thú Saigon

(**Cậu Bầy** chạy tới chỗ cô Hai.)

Cậu Bầy.— Có cả gói đồ, xin để tôi đem giùm.

Cô Hai.— Phiền thầy quá.

Cậu Bầy.— Có chi là phiền. Các người galant biết phép lịch-sự của nước Âu-Mỹ đều làm như tôi cả. (Nhắc gói đồ lớn, ôm vào ngực). Ở Bạc-liêu, mỗi khi ba tôi làm tiệc thết quan Thống-dốc, tôi được dự, và tôi thường đối với các tiểu-thư của các quý-quan cũng bằng cách lịch thiệp, lễ phép như vậy.

Cô Hai.— Đáng quý lắm!

Cậu Bầy.— Đã có khi con gái quan Toàn-quyền đánh rớt cây dù ở giữa đường, tôi bèn lượm lên, quỳ xuống đất dùng hai tay cho cô; cô cảm ơn mãi và khen tôi là người galant nhứt thế-giới. Nay tôi mới cầm giùm cô Hai gói đồ có chi đáng kể.

(Hai người đi ra ngoài kêu xe kéo đi về khách-sạn Phong-cảnh.)

Hồi thứ III

Khách-sạn Phong-cảnh

Cậu Bầy.— Có mượn phòng ở đây?

Cô Hai.— Tôi ở trên lầu thứ nhì, Mời thầy lên.

(**Cậu Bầy** xách gói đồ đi vào thang máy, ngờ đâu cô Hai lại bước lên cái thang thường, nơi bên.)

Cậu Bầy.— Có đi thang máy kéo mệt sức.

Cô Hai.— Không sao. Tôi quen đi thang thường cho nó tiêu cơm.

(**Cậu Bầy** có vẻ mắc-cở bước ra rồi cũng đi thang thường lên tới lầu.)

Cô Hai (gõ cửa phòng của cô).— Mở cửa tôi vào, mình.

Cậu Bầy (run sợ).— Chết! Có có chồng.

Cô Hai.— Không sao! Chồng tôi biết thầy lắm. Tôi muốn làm cho chồng tôi phải ngạc-nhiên khi trông thấy thầy đến một cách bất ngờ.

(Cửa phòng mở; chồng cô Hai rụi mắt, nhìn vợ.)

Cô Hai.— Chà! Cộn, ngái ngủ. Tôi kiếm đặng cho mình người bạn mình vẫn hằng mong-dợi.

Chồng cô Hai.— Ai kia? (Nhìn kỹ cậu Bầy). Thầy là ai?

Cậu Bầy (run sợ).— Xin lỗi thầy... tôi...

Cô Hai.— Bạn thiết của mình đó. Cậu Tâm, con ông Đốc-phủ Bình mà mình nói chuyện khi còn học bên Tây, tốt với mình lắm mà... Trời ơi, ngái ngủ. Khi trước thì mong hoài, nay gặp mặt lại còn làm bộ.

Chồng cô Hai.— Minh làm ư. Đầu có phải là anh Tâm.

(**Cậu Bầy** càng run sợ, bỏ gói đồ xuống ghế, toan chạy.)

Chồng cô Hai.— (Vừa cười vừa nắm lấy tay cậu Bầy).— Tuy không phải anh Tâm tôi, nhưng tôi cũng cần cảm ơn thầy đã đưa vợ tôi về tới nhà Song, từ nay thầy cũng chớ nên làm thầy với bạn tôi lần nữa.

(**Cậu Bầy** lùi thối ra về như chó cụt tai).
 Tiểu-diện-hồ

Chỉ giùm cho

— Chỉ có trà Bạch-Hào nhãn hiệu « Con Khỉ » và thứ trà nhãn 3 chữ A A A của tiệm Ngô-hiệp-Hưng ở tại chợ 14 Square de la Marne Chaudoc làng non, thơm, giá rẻ hơn hết.

— Tiệm ấy lại bán đủ các thứ vải hiệu « Con Khỉ » ba chữ A A A hiệu Mỹ-nhận, Con-Cua và 5 Con ngựa vải thật tốt, bền, chắc, chẳng có thứ vải nào sánh kịp, có mua xài một lần mới rõ.

15 năm danh tiếng

THUỐC HO

VỎ-ĐÌNH-DÂN

SAVON

CONO

tốt nhứt

VỎ COI CẢNH TẾT Ở KHÁM LỚN HÀ-THÀNH

Cứ vững già! Các bạn hãy cùng tôi vỏ coi khám lớn Hanoi coi anh-em lao-lung ăn tết chơi. Đi với tôi vỏ đó, tôi sẽ giới-thiệu các bạn với các tù chánh-trị. Cảnh tết của họ ở chỗ đó vui hết chỗ nói.

Các bạn sợ? Có lẽ! Vì mỗi khi các bạn đi qua đường Lagrandiere thấy bốn bức tường đồ-sộ sừng-sừng nhìn các bạn, các bạn đã thấy giá lạnh thấu xương rồi. Ấy, cái khám lớn ngoài Hanoi cũng vậy. Hơn nữa, bốn bức tường của nó bằng đá, coi còn ghê sợ hơn đây nhiều.

Người Hanoi kêu khám lớn là cái cái «hỏa-lò» thì khác gì cái lò lửa lớn để đun người.

Nhưng cái hỏa-lò ấy đâu có nóng dữ như người ta tưởng-tượng. Mà các bạn có ngờ đâu ở giữa nơi đó lại có nổi lên một trận cười trong mấy ngày Tết. Nếu không vui như cảnh cô đào dưới Khám-thiên (sớm có đào Hanoi) thì cũng có lắm cái thú ở trong cái «lò» ấy.

Nào các bạn hãy vào trại «bô-li-trút».

**Chúc mừng năm mới
Thợ khéo có tiếng
và đáng tin cậy**



**Khắc đủ các thứ con
dấu và các thứ bằng
TRAN-NGUYEN-CAT
81 Boulevard Charner
SAIGON**

Cái trại ấy giam riêng các chánh-trị-phạm chưa thành án mà chúng tôi thường kêu là «tù bô-li-trút» (politique). Bên kia, cách đây chừng vài thước, còn một trại «bô-li-trút» nữa để giam các «ngài» đã thành án, chỉ chờ ngày đi nghỉ mát nơi «Côn-đảo» do nhà nước chịu tiền sở-phí.

Sáng hôm ba mươi và suốt buổi chiều, hai trai được ra «lãnh phép» (những đồ người nhà đem vào). Đó là cái đặc-ân của ông «xếp» khám lớn, vì hồi đó tù chánh-trị đang bị phạt một tháng mà theo lệ bị phạt thì không được «lãnh phép», nghĩa là không được nhận đồ ăn người nhà gửi cho. Hôm đó mỗi người có một thùng lớn đồ ăn, quần áo, thịt kho, cá kho, cho tới cả bánh tét, kẹo ngọt, và... thuốc lá ăng-lê nữa. Ngày Tết, cha mẹ có con bị tù, tiếc gì tiền mà chẳng mua cho con đủ.

Mỗi anh sau khi đi giáp mặt người nhà, đem thùng đồ về trại, trong lòng còn hồi hộp, có anh còn giấu hai giọt lệ dưới cặp mí mắt, song ai nấy đều phải nở một nụ cười hoan-hỉ nhờ có sự vui - về của anh em cùng thuyền cùng hội. Bao nhiêu đồ ăn đều dồn chung cả vào để riêng một chỗ trữ gọi là «kho đồ ăn».

Cơm chiều rồi, bọn tù chánh-trị bàn đến «chương trình ăn tết». Bàn lại thời, chờ bản chương-trình ấy thảo-luận từ mấy bữa trước rồi.

Khuya rồi, đi ngủ. Công việc sửa-soan bữa tiệc năm mới là công-việc của các anh hỏa-dầu-quân (lâm bếp) ước chừng 6 người.

Mười hai giờ đêm. Các anh đầu bếp (cùng là anh em trong bọn tù chánh-trị) đánh thức anh em dậy. Trên sàn lim (lưng làm giường nằm) đã bày các thứ mứt, bánh ngọt cùng nước trà nóng, khói lên ngui-ngút. Ở giữa trại trên tường treo một cái mền có dán hai chữ: «Năm mới».

Anh em cùng đứng chiêm-nghiệm trước tấm chiến ấy trong hai phút yên lặng để nhớ tới ông bà mà

minh không được gần-gũi dâng thờ phụng.

Xong, anh em kéo nhau vào bàn ăn, hay nói cho đúng, vào giường ăn, ngồi hai giầy. Hai bên bày những chén, tô, chắt đầy mứt, bánh ngọt cùng trái cây. Trong khi ăn uống anh em nói chuyện vui-vẻ; ai làm được bài thơ nào mừng xuân, cũng đọc lên cho anh em cùng nghe; thời thì được dịp cho các thi-sĩ cổ-rác mọc lên; thậm-chí có anh chưa biết niêm-luật là gì cũng làm thơ mừng năm mới, làm thơ thất luật sai vần cũng làm. Bài nào cũng đầy đầy tư-tưởng cực-đoan, ái-quốc, ái-quân, mà tôi tiếc không nhớ, đành thuật lại đây.

Anh em ăn uống rồi, lại ca cho nhau nghe, nhiều anh có giọng cải-lương hay không kém chi nhà nghề, nhưng không dám ca lớn vì lo «xếp» biết thì hai chun lại được số vỏ hai lỗ cùm. Bài ca nào cũng phải ngụ tâm sự mới cho là hay, chứ những bài vua Nhơn-tôn khóc Bàng-quí-phi ở ngoài ư biết mấy mà nay anh em cũng cho là đồ bỏ. Tôi chỉ nhớ một đoạn bài theo điệu hành-vân như vậy:

Ấn Tết ở trong này (bis)

Nghỉ cũng vui thay.

Anh em chúng ta bị bắt

Điều tôi nơi đây:

Họ giam cầm chúng ta lại.

Ta làm chánh-trị,

Họ phải nã-truy

Song có làm gì...

Ta cứ cười, cứ nói, cái vắng tẻ, vắng tẻ.

Thiệt là lạc-quan hết sức. Lắm anh chờ ngày lên máy chém mà còn, có câu: «Hy-vọng ta còn, ắt cũng thành công!»

Ca chân rồi, khuya lắm mới đi ngủ.

Sáng hôm sau đây sớm, mấy người gác đã mở cửa cho hai trại tù chánh-trị ra sân rửa mặt; họ lại được dịp chúc tết nhau vui như ngày hội lớn ở ngoài thành-phố.

Tối bữa cơm, gọi là bữa tiệc tết thì đúng vì ở ngoài ăn món chi thì trong khám cũng đủ cả. Trước khi ăn



— Thế này mà anh dám nhận là thợ may khéo à?

— Thưa ngài hư cái gì?

— Trên thưa một cái nút dưới thưa một cái khuy (khuyết).

anh X. phải đứng lên ca một bài mời anh em:

Kia giờ ăn, tôi rồi đây!

Anh em ta hãy chia tay vào ngồi.

Mừng vui, mấy khi ta được cùng vui

Như một nhà, anh em cùng ngồi.

Đến nỗi nước này ta phải

Ăn uống cho thực tự-do

Ăn cho khỏe, ăn cho thiệt thà.

(Theo điệu Ngũ-diêm)

Ài còn bảo là chốn lao-lung nữa!

Ngày mồng hai Tết, anh em lại tổ chức một buổi diễn kịch, dùng bốn cái mền may làm một thay «rideau». Cũng có đủ cảnh, đủ lớp đàn-hoàng. Không bao giờ tôi quên anh hề Đ. điều làm câu làm cho anh em tức cười nòn ruột.

Đó, tóm tắt cảnh tết ở khám lớn Hà-thành là vậy đó.

Nhưng cảnh tùy người. Anh em khéo lấy cặp mắt lạc-quan mà nhìn đời nên cảnh tù u-uất cũng bao bọc bằng một bầu không-khí lạc-quan: Và nếu được vui-vẻ thế, tôi cần nhắc lại, ấy cũng nhờ ơn viên «xếp» khám lớn đã làm thỉnh, mặc cho anh em vui đùa vậy.

THU-LANG (Hanoi)

XUÂN MỚI

ĐÀN BÀ CÙNG MỜI ĐI TỚI ĐÀU?

Đi tới nhà chụp hình TANDINH PHOTO để ghi lấy cái xuân sắc của mình một cách rất mỹ-thuật

TANDINH PHOTO

395 Paul Blanchy -:- Saigon

BON PRIME

Xin nhớ — Độc-giả cắt lấy Bon Prime này đem tới chụp hình sẽ tặng trừ 30.!

LỜI TÀU TRÌNH...

Muốn tàu Ngọc-hoàng thượng đế.
Chuyện trần gian thần xin kể Ngọc-
hoàng nghe.

Nguyên năm ngoài thần được bỏ về,
Coi khắp ba kỳ dân nước Việt.
Một giống dân nghèo gần muốn chết,
Cả toàn dân rên siết kêu la.
Lớn miệng nhất là lũ nông gia,
Ruộng, đất, vườn bị người ta thuê
sạch.

Nhiều kẻ đã liều mình tạc chết
quách,

Sợ rồi đây người sách cớ ra tòa.
Đề nhục nhân lấy đến ông cha.
Nên nhắm mắt mà làm ma cho trau
kiếp.

Sau đến bọn kinh doanh nghề nghiệp.
Bằng công, thương nhưng cũng
tuyệt kể sanh nhai.

Làm để đó, bán chợ ai?
Vì thiên hạ tiền tài đã nhân tài.
Vây thần xin Ngọc hoàng thương tới.
Lũ dân đen bối rối khôn cùng.
Thương kẻ tài, gập vắn long đong.
Thương người giỏi, mắc vòng hoàn
nan.

Nhưng xin Ngọc-hoàng chớ thương
mấy hạng

Mà thần kẻ bình giảng ra đây:
Thứ nhất là bọn phụ-nữ, xuất ngày,



Trước khi vào chầu Thượng-Đế
Các ông tào bản luận lời tàu

Đội chồng đi khỏi, để mê say bài tứ
sắc.

Lương chồng kẻ không dây 5 chục
bạc,

Mà một « lênh » bốn cắc cứ chơi bừa.
Chơi riết rồi cầm hết đồ nhà.

Lại còn vay người ta la khác nữa.
Chơi bạc bài, bỏ nhà, bỏ cửa,

Để đàn con mặc tử tử trong nom.
Chồng có nói thì lớn miệng cái om
sòm,

Rồi mắng tở, chửi con ăm cả phố.
Hang thứ hai, là hang người lẳng lơ,

Ăn bán đồ tím đỏ xanh vàng.
Mặt trắng tinh, không khác hức
tương,

Môi đỏ chót, như phượng điểm di.
Hỏi đến việc và may, kim chỉ,

Thì u ở như kẻ cầm, dui.
Rồi hỏi đến những cuộc chơi bời,

Thì liên lụy, ôi thôi khôn kể siết.
Nào những điệu « tăng gô » tăng
ghiếc,

...CỦA TÀO-QUÂN

Nào những khi coi hát « xiếc », « cine »
Rồi trai nào bắt gặp cũng mê.

Nhà có mắng, cái « hôn thê tự ý »
Hang thứ ba, hang này là quý,

Đem thân mình, làm kẻ sanh nhai.
Xuất đến họ, họ chỉ thích nằm dài,

Có công việc, song lười không muốn.
Hang thứ tư, là hang có tiền có
ruộng,

Rồi mẹ cha, lại muốn cho hay,
Đem đi trường đề theo bạn theo
thầy.

Rắp thân gái, sau này gặt vác,
Nào ngờ bộ óc non, cây minh có học.

Không để lời trách móc vào đầu,
Môi lớn lên, một tí tuổi đầu.

Nay hát xướng, mai cao lâu, nhà
« sec »,

Làm bảy ba, miệng chối phả « xoan
xoét ».

Có bị rầy, lại « mec » cả mẹ cha,
Kêu chú bác quen mấy chữ « tuy,
toa »

Dùng toàn tiếng pháp để tự nhận là
tây đặc,

Hỏi tiếng nước nhà thì ù ù các các.
Bề tại sao? — bảo: « tiếng Pháp để
dàng,

(Coi tiếp qua trang 29)

Pharmacie

ÔNG TIÊN

Annam Dược-phòng

82, 84, 86, 88, RUE PAUL BLANCHY PROLONGÉE PHUNHUÂN - SAIGON

Bổn-hiệu đồng-nhơn kính chúc quý vị thân chủ xa
gần đăng phước lại vinh hoa, tăng long phước thọ.

CHỈ CHỖ HẠI

của sự dùng lầm thuốc về

BỆNH PHONG-TÌNH

Như tim-la, cốt-khi, sang-độc, dương-mai, đau-lâu v. v... thường quý ngài hay giấu, muốn cho mau mạnh nên dùng lầm thuốc có chất độc mà hại cả đời. Miền cho mạnh liền thì thôi chờ quý ngài đầu rõ những thuốc ấy có: thủy ngân, khinh phấn và nhiều chất độc nữa, mũi hơi tanh khó chịu. Uống không dám nhai, nếu lỡ nhai thì sưng răng, sưng nướu, còn nuốt vô rồi thì ợ mửa, công phạt bệnh-nhơn đủ điều, làm cho nọc nhập vào cốt, đuổi vi-trùng chạy cùng mạch máu mà nhiễm độc cả châu thân, phá hại ngũ tạng lục phủ, ít ngày kể mạnh. Nhưng làm thế nào cũng trở lại, vì gốc độc vi-trùng lưu-truyền trong ngũ tạng, không tạng nào mà không có, đầu bệnh-nhơn thiệt mạnh đi nữa là tai còn sức. Quý ngài chớ vội lầm tưởng là hết dứt nên thức khuya, làm công chuyện mệt, thế nào cũng trở lại (đó là bệnh lâu năm) hành nóng lạnh, nhứt mỗi tay chơn, đau ngan xương sống, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, bắt ho, đường đại tiện, đường tiểu có chút mủ cùng làm như sợi chỉ hay muốn lờ lỏi ở đâu thì lờ. Như thế lâu ngày hại cho tánh mạnh. Người đàn bà vì đó mà sanh ra bệnh Bạch-dái-hạ, nhiều hơn là khí huyết suy kém, lâu ngày thành ra đau tử cung, huyết trắng ra đầm dề lộn máu, lộn mủ có dây có nhọt, hơi tanh khó chịu mà nhứt là đàn bà có thai phải tiêu-sản hay là sanh đẻ phải trặc trở thất hết nguy hiểm cho tánh mạng vô cùng, thêm đứa nhỏ không tội mà chết oan. Dầu còn sống sót lại nữa, cũng không thể nào tránh khỏi ghê chốc, cùng chịu khổ tất cả đời vì gốc độc di truyền.

Vay đồng bào ai lỡ đau nhấm mấy chứng bệnh phong-tình trên đây: mới phát hay là lâu năm (độc nhập vào cốt) nặng nhẹ thì mau tìm thuốc:

« SƯU-ĐỘC BÀ-ƯNG-HOÀN » của nhà thuốc

ÔNG TIÊN

Dùng sẽ dứt tuyệt, khỏi trừ căn, không hại sanh dục, không hành bệnh-nhơn. Muốn biết chắc thuốc này có tài giải độc, và trừ tuyệt bệnh, sau khi dùng thuốc ít ngày sẽ thấy rõ. Nó tổng lôi gốc độc ra hoặc theo đường tiểu, đường đại, hơi thở, lỗ chun lông, nếu bệnh nặng lâu năm nó sẽ trở hết gốc độc ra ngoài da, kể dùng tiếp ít bữa thì hết. Đó là một cái bằng cớ. Còn như lỗ lỏi ngoài da nơi đầu âm, không cần phải thoa xức thứ gì, dùng thuốc này cũng lành, đó là hai cái bằng cớ chứng chắc và thấy trước mặt, cho người bệnh tin dùng (nếu ở trong gốc độc không ra hết, xức thuốc gì cũng không lành, dầu có lành chỗ này cũng lở lại chỗ kia.)

Nên đừng người Tây, người Âu-độ, người Cao-mên và người Annam, ngàn người dùng rồi không sai một.

Mỗi hộp 1\$ 50 dùng 5 ngày. Có bán lẻ khắp Đông-Pháp, mua sỉ do:

Nhà Thuốc **ÔNG TIÊN** Annam Dược-Phòng

82-84-86-88 rue P. Blanchy prolongée Phunhuân - Saigon

NOTA: Ai muốn biết rõ bệnh phong-tình và bạch-dái-hạ xin mời đến nhà thuốc lấy quyển sách « Cách bảo hiểm và trừ nọc độc bệnh phong-tình với bạch-dái-hạ » có nhiều bài thuốc thiệt hay, tự mình trị lấy, ở xa nhớ đề có 0\$ 05 tiền gởi.

TẾT
BÊN
LÈO

XÔI NƯỚC VÀO NHAU ĐỂ CHÚC CHO NHAU MẮT MÈ

— Tết bên Lèo, có chi lạ? — Bà chủ «Đàn-bà-mới» hỏi.

— Cảnh tết Lèo đối với chúng tôi buồn lắm, chán lắm.

Cái thân xa quê-hương, phiêu-lưu ở nơi đất lạ trong mấy năm trời, chúng tôi mỗi lần thấy tết là một dịp xốn xang tắc gĩa, một dịp nhớ tới những cảnh tết êm-đềm mà chúng tôi đã được hưởng. Hai câu thơ khóc Tết của vua D.T. lại đập mạnh vào trí của tôi:

Thấy Tết thêm càng gĩa ngồn-ngang,
Riêng mình, mình khóc cảnh tang-thương.

Những sự lạ thì nhiều, nhưng hãy tạm kể cho các bạn một tục kỳ dị hơn hết là tục «xum-dền».

Ngày mồng một Tết, tôi bạn y-phục chỉnh-tề, đồ tây đang hoàng, vừa ra đi được một khúc đường, tỉnh tới thăm một người bạn cùng xứ sở.

Đang đi, bỗng bị một thùng nước xối từ trên đầu xuống, ướt hết trơn hết toét. Tay còn đang vuốt nước trên mặt, tai đã nghe tiếng cười khanh-khách. Nhìn ra bên trái, t.ong một gian nhà, mấy cô gái Lèo đẹp, tươi, như bông mùa xuân, đang nắm tay nhau cười có vẻ nhạo tôi.

Các bạn đừng vội trách, vội giận mấy cô ấy. Nếu như các bạn mới tới Lèo mà ngày đầu năm có bộ đồ đi thăm bà con, bị họ xối nước làm ướt hết, chắc các bạn, nếu không đánh các cô hề đầu, thì cũng chửi thề trong bụng. Nhưng đừng vội nóng, tôi nghiệp mà! Oan cho các cô ấy lắm.

Xối nước vào người quen là một cách chúc mừng cho họ được suốt năm đừng mất mẽ, làm ăn phát tài.

Nhà thi-sĩ Trần-kế-Xương hồi xưa làm thơ vịnh cảnh «chúc Tết» có những câu:

«Lẳng-lặng mà nghe họ chúc nhau:
«Chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu.

«Họ lại mừng nhau những sự sang:
«Kể thì tấn chức, kể thăng quan.

Nhưng cụ Tú-Xương chưa sang Lèo, nếu sang chắc cụ đã tả được một câu:

«Nó lại mừng nhau được mát người,
«Đầu năm đem nước xối nhau chơi,

Cụ tính «đi buôn cối, đi buôn lọng». Nhưng cụ chưa hề la-lớn:

«Phen này ông quyết đi buôn nước,
«Đề bán cho ai muốn «xum-dền».

«Xum-dền» nghĩa tiếng Lèo là «mát mẽ».

Năm mới, xum-dền nhau là chúc

cho nhau được mát-mẽ. Còn cách gì làm cho người được «mát» bằng cách xối nước vào người; nước lạnh chứ không phải nước đun sôi, vì xối nước sôi thì còn chi là đời!

Các cô gái Lèo «xum-dền» tôi đều là con gái nhà quan, con nhà gia-thế. Các cô thấy tôi bạn đồ tây tuy không quen biết tôi, nhưng cho là tôi đi mần việc nhà nước, coi là người tử-tế nên mới «xum-dền» tôi.

Tôi hết sức cảm ơn và cười đáp lại. Nếu lúc ấy tôi có thùng nước, hoặc tôi có thể chạy đi lấy nước mà về xum-dền lại các cô thì các cô sẽ cảm ơn tôi nữa và vui lòng đứng cho tôi xối nước vào người.

Năm mới, cái tục này thông-dụng ở Lèo lắm.

Các quan chức đi chúc vua Lèo, được vua thiết tiệc, xong rồi ra về là phải «xum-dền» cho nhau.

Nhưng tiếc thay! Tôi chưa quen khi-hậu bên Lèo. Đầu năm trời nắng như thiêu, như đốt, mình đang đi nắng, bị xối nước vào người; về nhà thay quần áo, bị nước nhiễm vô chun-lông rồi lên một cơn nóng lạnh phải đắp mền năm mà rên.

Thế là «mát mẽ» chưa thấy đã thấy «nóng». Cực chưa?



Gái.— Câu cái gì mà từ sáng không được con cá nào?

Trai.— Người ta câu bên cầu sông, anh đây câu lấy con ông cháu bà.

Thưa các bạn của «Đàn-bà-mới» đó là một tục lạ ở bên Lèo xin thuật các bạn nghe làm một món quà Tết. Các bạn hẳn thích lối chơi ấy lắm vì nó làm cho các bạn vui. Nhưng tôi thì thấy nó buồn lắm, vì nó lại bắt tôi nhớ tới ngày tết ở quê-hương, có bà con, họ hàng chúc tết cho nhau, vui biết mấy. «Ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.»

Nhưng biết tính sao? Cái kiếp giang-hồ luân-lạc...

Thụy-Nhàn (Vientiane)



DÀO-VIÊN BỎ-HUYẾT KHU-PHONG

Chủ trị: Phong - thấp, Tê - thấp, Đau-mình, Bại-xuội rất thần hiệu.



Tổng Đại-lý
Phát hành tại Nam-kỳ

NHÀ BUÔN
NGUYỄN-THI-KINH

30 rue Aviateur Garros

SAIGON



Xuân hận

Vui xuân trăm sắc đua cười,
Buồn xuân riêng để một người sầu xuân.

Xuân đi xuân lại mấy lần,
Buồn xuân lưỡng những thương xuân chóng tàn.

Gặp xuân cũng muốn hỏi han
Nào xuân có biết can tràng này không.
Ngày xuân thơm nức mùi bông,
Hoa xuân nhìn lưỡng đau lòng lắm thay.

Vui xuân, xuân hồi có hay,
Vui xuân rồi cũng có ngày buồn xuân.
Năm nay xuân đã mấy lần
Vui xuân cũng chỉ có ngần mà thôi.

Ngày xuân, xuân đã đi rồi,
Qua năm xuân lại lần hồi vui xuân.
Người xuân chỉ có một lần,
Nghìn vàng khôn chuộc cái xuân của người.

Gặp xuân ta hãy gắng cười,
Xuân còn đương độ tuổi người chưa cao.

Mừng xuân oanh, yến vui chào,
Chúc xuân trăm đóa hoa đào cười xuân.

Vui chăng tài-tử giai-nhân,
Trời xuân quang cảnh bao phần tốt tươi.

Ngày tết, quê người

Trông thấy xuân về lại gần ngơ,
Càng thêm phảng phất nhớ xuân xưa.
Quê nhà mấy độ từng vui vẻ,
Đất khách bao năm lưỡng hững hờ.
Tiếng chúc vang đường người lạ mặt,
Gương cười nửa miệng dạ như tờ.
Ai về cố-quận ta xin nhắn,
Hội ngộ xuân sau gắng gương chờ.

Vô danh

Độc-giã! Cầm sổ báo Tết
hãy nhớ tới ĐÀN-BÀ-MỚI
Độc-giã chớ nên để ĐÀN-BÀ
MỚI phải phàn nàn lo sợ
vì Độc-giã. Độc-giã hãy lo
gởi tiền trả ĐÀN-BÀ
MỚI trước ngày Tết

LỜI TÁO TRÌNH

của tảo quân

(Tiếp theo trang 27)

Học làm chỉ cái tiếng Việt-Nam.
«Huyền», «hỏi», «nặng» nói làm
sao được!»

Đó thần đã kẻ hàng phụ nữ trước.
Tẩu xong rồi nay đến lượt lũ nam-nhi.

Tui quan trường; từ tổng-đốc, tham tri.

Đến phủ huyện chẳng thương gì dân khổ,

Trong hạng ấy xét ra cũng có,
Một vài tên định cổ thanh-liêm,
Nhưng phần đông họ chỉ ưa tiền,
Nên tàn ác đối đen ra trắng,
Nhi đến bọn «hội-đồng tư vấn».
Họ thay đàn mà họ chẳng làm chi,
Có việc bàn cãi, thì hoặc ngủ lý,
Hoặc có nói, cũng chỉ vì tư lợi,
Hạng thứ ba, hạng này nhứt hại,
Ấy là phường g trai gái ăn chơi,
Họ quanh năm, suốt tháng mần đời.
Quảng tiền bạc mua tiếng cười
nghe nước,

Đề bao gái non lòng phải xấu xa
lắm lược.

Phải đem mình gói ngon nước,
cách cây,

Đề bao nhiêu lũ trẻ thơ ngây
Cha không có, bị dọa dẫm nơi khổ ải,
Xuất đời chịu đồng cay mãi mãi,
Rồi phần đông chỉ hại quốc-gia,
Ngay từ nhỏ ở chốn xấu xa,
Tâm lem lược đến già vẫn thế.

Hạng thứ tư là hạng còn trai trẻ.
Ý có tiền, nhờ mẹ, nhờ cha,
Sang nước người trí quyết xông pha.
Học cho giỏi để mà giúp nước,
Nào ngờ đầu, sênh nhà một bước.

Đem tiền đi chỉ học được ăn, chơi,
Lối Thúc-Sinh, quen thói bốc trời.

Mề mết mãi chẳng về nơi cố quốc,
Đề mẹ cha ở nhà than khóc.

Đề quê hương thăm khố điều tàn,
Chỉ một mình hưởng cảnh giàu sang.

Tiền cha mẹ xài trồn cho hết ráo
Hạng thứ năm là các nhà viết báo,

Phần đông chỉ nói láo ăn tiền,
Ai có tiền thì mặc sức mà khen.
Chính hạng này cũng đối đen ra
trắng,



— Anh đến đây làm gì?
— Tôi tìm hoa, còn anh?
— Tôi tìm người, vậy người của
tôi còn hoa của anh nhé!

Có kẻ đã ít đường học vấn
Cứ lam le, định chỉ dẫn đồng bào,
Viết câu văn thì chẳng có mạch lạc
nào.

Mà làm thơ thì: Ôi bao là dốt.
Thơ họ toàn là thơ «con cóc»,
Rồi nếu có người chăm chọc, riều
chơi,

Đã không biết lỗi, lại nói nhiều lời,
Nói bậy bạ, như nói thất giáo,
Cũng có kẻ, viết bài bảm dọa hão,
Người đang ngay đảm bảo là gian,
Rồi cũng đem luận luận bàn bàn;
Xuy cho kỹ chỉ vì tiền nên bày thế.
Đó, tình hình nước Việt thần đã
tạm kể,

Cúi xin Ngọc-hoàng thượng-đế xét
xoi,

Còn sang-năm, nếu nước Việt vẫn
trông coi.

Thần sẽ dâng sớ tâu rạch ròi hơn
thế nữa.

Bùi - thi - Hiến
Chép nguyên-văn trong sớ
của tảo quân

TẾT! TẾT!
Người ANNAM giúp ANNAM

TRÀ hiệu con **RỒNG**
CAFÉ MOKA, ARABICA

Trà và Café đều là ngon thơm, có hậu ngọt,
lóm tất là vừa lòng quý ông, quý bà

LE MOKA DES GOURMETS
181 rue d'Espagne - SAGON
(Gần góc khám lớn)

P. B. - Có bán Đường, Rượu, Nhan đồ kiểu v. v...

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

VIỆT-NAM CÔNG-TY BẢO-HIỂM XE HƠI

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

PHỤ-NỮ' TA 50 NĂM SAU

(Tiếp theo trang 14)

— Tôi sống chết cũng có xoay cho được 6 đồng bạc để hun lấy 2 cái.

— Trời ơi! Mỗi cái hun ba đồng mắc quá!

Mộng-Nhơn vội hỏi gặp một người đi bên, xem cuộc vui chỉ là vậy. Thì ông bạn ấy tốt quá, hứa ngay sẽ tới nhà chàng để cùng đi coi với chàng.

Ngày hôm sau.

Câu chuyện « bán hun » đã thành một đầu-đề làm cho bao nhiêu người bàn tán. Ai cũng nào - nức chờ đến tối để đi xem.

Bây giờ tối, trước rạp hát Đại-nam người tới đông như nêm cối. Trên một tấm bảng có dán bức hình một thiếu nữ đẹp hết chỗ nói, cứ nói là « đẹp » là đủ, còn hơn là tả cái đẹp ra thì tả không hết được; thiếu-nữ nghiêng mình cười, hai ngón tay áp vào cặp môi chúm-chím như sắp lặng ai một cái hun; dưới bức hình có đề một câu: « Có đào Minh-Nguyệt bán mỗi cái hun cho khách thưởng xuân lấy 3 đồng để giúp viện Dục-anh. »

Mộng-Nhơn thấy thế mà ngạc nhiên cho rằng phụ-nữ mà đến thế thì quá lắm. Thấy vẻ ngạc-nhiên lộ trên nét mặt chàng, bạn chàng vội cất giọng thêm cho chàng dễ hiểu:

« Minh-nguyệt! Nghe tới tên cũng đủ tưởng-tượng ra sự đẹp đến cực điểm rồi. Minh-Nguyệt là bông hoa quý của nước Việt-Nam ta, là nhơn tình của khắp ba xứ; dù đàn ông hay đàn bà cũng phải say đắm cái sắc đẹp mê hồn và cái giọng hát reo rất của cô. Cô là một đào hát, đã sang Mỹ đóng phim hát bóng, dân Mỹ rất mến phục tài cô. Thiệt là nhờ cô mà dân Mỹ mới nhắc-đến luôn hai chữ « Việt-Nam »; cô là một sự vẻ vang cho nước nhà vậy.

« Nay cô về nước nghỉ-ngơi. Nhân buổi tân xuân, cô diễn một vở hát thiêt hay, trong những giờ nghỉ và khi vắng hát, cô bán hun cho khách giả, ai bỏ 3 đồng sẽ được hun một cái. Số tiền thu được bao nhiêu trong buổi hát cùng tiền bán hun sẽ giúp cả vào viện Dục-anh. Có cô cảm tình với hội này vì thuở nhỏ, nhà nghèo, có nhờ có hội này nuôi cho, nên nay mới được có bước vinh-quang trên màn ảnh thế-giới. Cũng là một lối trả ơn mà.

« Chắc thế nào đêm nay cũng thu được nhiều tiền lắm. Các quan-chức lớn cùng các nhà triệu-phủ ngoại-quốc ở Đông-đương nghe như đã viết thư trước và gửi tới những món tiền tới bạc ngàn để xin được hun cô... một cái thôi. »

Mộng-Nhơn và bạn nói chuyện một lúc rồi vô cái rạp hát trang-hoàng cực kỳ long-lẫy.

Hồi lâu, màn kéo lên, Minh-ra trở tài trên sân-khấu. Mộng-Nhơn hồn siêu, phách lạc tưởng chừng một ngôi sao ở đầu xa xuống, có ngờ đâu một cô đào Việt-Nam mà có đủ tài, đủ sắc như vậy.

Đến giờ nghỉ.

Màn lại kéo lên. Minh-Nguyệt ở trên sân-khấu tròn-vo, cúi đầu cảm ơn khán giả đã bỏ tiền mua giấy hun làm cho cô thu được thêm món tiền vạn rười bạc. Rồi cô rút thăm, cứ lần lượt kêu số giấy của mỗi người lên hun cô; từ chỗ khán-giả ngồi lên sân-khấu đã có sẵn một cái thang. Bên cô có kẻ cái bàn lớn đầy khăn tay để sau khi hun mỗi người, cô lại lau miệng

bằng một cái khăn trắng, mới nguyên.

Cứ thế mỗi lần hun là lại một lần vô tay như pháo nổ. Bỗng ở tiền lầu cao, rớt xuống một người gầy ốm, máu học ra đầy miệng. Người ta vội đỡ lên thì ra giáo-sư Lê-công-Đắc, thầy đồ giấy la-tinh ở Hanoi. Mặt mày xám ngắt, chàng thiếu-niên họ Lê còn cố thét lên một câu: « Chúa ơi! Hồi trước, tôi công-kích kịch liệt bọn tiểu thư đi bộ, có ngờ đâu ngày nay phong-hóa lại suy-đổi đến thế! »

Ngay lúc ấy, một người, mặt đỏ như huyết, đi khệnh-khạng, chân nam đá chân chiêu, đầu lắc-lư tay cầm ve rượu. Người ấy cất giọng kẻ nhè nói:

« Văn-minh Âu-á trời thần sạch.

« Nay lúc luận-thường đảo ngược ru! »

« Ai nấy đều cười rộ lên; một kẻ la lớn: « Chôn chàng xay Nguyễn-khắc-Hiếu và chôn gần Lê-công-Đắc và một cái hố. »

Xong buổi hát đêm ấy, Mộng-Nhơn rất khoan-khoái vì đã được hun Minh-Nguyệt một cái.

Các-bung chàng dắt cả bạn vào ô-tên ăn, và nhẩy đầm. Chàng bỗng kinh-ngạc mà thấy một cô thiếu-nữ ngồi bên, trông mặt hơi quen.

— Nè, anh coi, chàng bảo bạn, cô kia có lẽ chúng ta đã gặp.

Quay lại nhìn, bạn chàng nói bộ thần-nhiên:

« Đây-tớ của tôi đây mà! Chị ta làm xong công việc hết giờ là có quyền đi giải-trí.

— Nhưng sao lại vào cùng ô-tên với chủ, không phân giai-cấp à!

— Tuy đi ở mà chị ta cũng đâu bằng « đíp lóm » rồi đó, anh đừng có khi. Chúng tôi nuôi đây-tớ là để cho người ta giúp đỡ việc mình, chứ không phải nuôi tên mọi đen mà bắt mần suốt ngày.

— Đây-tớ cũng đi-làm có giờ?

— Mỗi ngày chỉ làm có tám tiếng đồng-hồ. Lúc tôi kiếm-chị ta tới làm, chị ấy hỏi cặn-kẻ lắm: có phòng ngủ riêng cho chị ấy không? làm việc bao nhiêu giờ? làm những việc gì?... Chị ấy định trước với tôi những điều-kiện rõ-ràng minh-bạch. Tuy đi làm đây-tớ mà chị ấy cũng có tư-cách lắm, lại còn biết lưu tâm tới việc xã-hội. Mỗi buổi chiều chưa nhét, chị ta vẫn tới nhà Tề-bần, buộc thuốc cho người đau...

Đang nói chuyện, thì bạn bên, chị đây-tớ ẵm xong đã đứng lên ra về. Chị không quên tới chỗ chủ ngồi, bắt tay rồi mới đi, chị ra tới cửa, mà Mộng-Nhơn vẫn ngó theo cái

đang điện diu-dàng trong bộ quần áo lịch sự, khác chi một vị thiên-kim tiên-thơ.

XỔ SỐ MỸ-NHÂN

Hôm sau, Mộng-Nhơn đi chơi phố! Vũ-vũ trên đầu, chàng nghe tiếng may bay. Ngưng đầu lên coi thì, ôi thôi, 5 chiếc máy bay đang thả xuống biết bao nhiêu là giấy đủ màu trông như một đàn bướm có tới triệu con bay tới-tả. Đoàn con nít bên dưới reo hò: « Số xổ mỹ-nhân, tụi bay! ».

Mộng-Nhơn chưa hiểu sao thì đã lượm được một mảnh giấy màu. Chàng vừa đọc, vừa lắc đầu le lưỡi. Thì ra một mỹ-nhân đã giựt được chức hoa-khôi nay đem mình ra làm đồ xổ số để lấy tiền lập một trường đại-học cho phụ-nữ. Có bán mỗi giấy xổ 5 đồng và phát ra 100 vạn giấy xổ. Khi xổ số, may ai trúng xổ sẽ được lấy cô về làm vợ, không mất thêm xu nhỏ tiền cưới chi cả.

Những quảng-cáo của cô tung xuống làm cho ai cũng phải chú ý. Các công-tử nhà giàu bỏ tiền ra mua hàng trăm giấy xổ, không tiếc tiền. Chẳng mấy hôm mà số giấy phát ra đã bán hết!

Đến ngày xổ số!

Dịp đầu may mắn, Mộng-Nhơn tay cầm giấy xổ của chàng tại lạng nghe: 7489.

« T...ô...ô...i đây! »

Hàng vạn con mắt đổ xô vào chỗ Mộng-Nhơn đứng. Chàng chun tay run như gà cắt tiết, ôm ghi giấy xổ vào ngực, lật-đật tiến vào chỗ mỹ-nhân.

Ngó chàng chẳng khác chi chủ tá-diễn dưới ruộng, mà nay đứng bên mỹ-nhân, hoa-khôi Việt-nam, ngó thiệt trái mắt, làm cho ai nấy đều chung một tiếng thở dài than tiếc: « Ôi! Cứ độ với tiền! ».

Mộng-Nhơn hí-hởn, khoe lớn với khắp cả mọi người: « Tôi sẽ cùng vợ tôi đi thưởng xuân cho thỏa-thích. Cuộc du xuân còn lắm chuyện vui... »

Mộng-Nhơn



Rề.— Dạ thưa tía, vợ con nó hư quá, con không thể chịu được!

Cha vợ.— Vậy ư! Để tôi phạt nó, tôi không cho nó hưởng gia-tài của tôi nữa!

Rề.— Tía! Con tỏ miệng, chứ thiệt nhà con ngoan lắm, ngoan lắm.

Ngày xuân mua vui ở đâu?

Chỉ nên đến nhà hàng

TABARIN

Angle Rue Colonel Grimaud & Bourdais - Saigon

MADAME TRƯƠNG-VĂN-HUÂN

200 RUE D'ESPAGNE SAIGON
DẠY THÊU VÀ BÁN ĐỒ THÊU

GIẾT ĐI!

BÍCH-MAI

(Tiếp theo trang 9)

— Vậy tại sao mẹ biết Tâm Xuân giết cha con?

— Chính miệng Tâm Xuân nói ra. Nguyên một bữa Tâm Xuân mời cha con ăn cơm, ăn buổi sáng thì buổi tối cha con bị đau bụng rồi thối, mẹ có ý nghi ngờ, có mời Đốc-tơ về khám, song vị Đốc-tơ đó ăn tiền của Tâm Xuân, hẳn lo trước, nên việc đau đớn bị chìm đi.

— Sao mẹ không tố cáo cùng pháp-luật?

— Ấy chính mẹ định lo mai táng cho cha con xong rồi sẽ nhờ pháp-luật, song chưa kịp thì một đêm... cũng lạnh lùng như đêm nay, mẹ đương cho con bú, bỗng nghe tiếng động, rồi một cái bóng hiện trên tường... Bóng của Tâm Xuân. Tâm Xuân định làm việc bậy bạ, song nhờ mẹ có sức, chống cự được, hẳn phải bước khỏi. Ra cửa, hẳn giận lắm có hăm mẹ rằng: « Tao sẽ giết mày, như đã giết chồng mày vậy ».

Người thiếu niên nghe mẹ nói tới đó, thân bỗng rung lên, chạy đi chạy lại, coi bộ không thể nghe nổi được câu truyện. Đồng thời người mẹ lúc đó, có lẽ mệt quá, té lả ra giường. Người con chạy lại đỡ mẹ lên, thấy mẹ lạnh toát cả người, đôi mắt lơ lơ như sắp nhắm, nhắm không mở. Thiếu niên hoảng hốt

Thiệt hay thật Linh nghiệm

Thuốc rượi gia truyền.

Nhĩa thiên Thần, hiệu « Cô Tư » Thuốc này trị bá chứng rất thần hiệu. Nam phụ lão ấu đều dùng được cả. Thuốc này chuyên trị đủ các chứng bệnh bởi huyết hư cùng phong nhập mà sanh ra như: bại xuội, tê, sưng, ngứa lở, nứt gân, đau lưng đơn bà đường kính trời sụt, đau bụng máu, đơn bà dễ bị sản hậu ho phong ho huyết, trúng thực, bại ti, xương nọc độc, con mắt sưng bít mí cùng ghê chốc, hoặc đứt chơn ay vãn vãn...

Có sức lạ trị được bá chứng, hay lạ dị thường, có bán lẻ các nơi đại lý khắp Nam-kỳ, thơ, Mandat de Madame Nguyễn-thị-Nhiều n° 18 rue Baria Vinh-long. Trước ở Xuân-hiệp Tam-bình nay dời về tại Vinh long.

Giá mỗi ve lớn 1p.00, ve vừa 0.50 ve nhỏ 0.30.

Saigon; Trần-văn-Đinh 9, Amiral Courbet.

Phnompenh Truong-Xuân.

Dakao Đức Thắng n° 148-150.

Tânninh: Bazar Vũ-Lai n° 303

Paul Blanchy

Mytho: Ngã ba Trung-lương, Sanh hòa, Nam hòa lợi.

Tanau: Nguyễn-văn-Cần chợ Kỳ sơn, Truong Xuân nhà bè.

Châu đốc tiệm bỏ khỏi Cai đầu

— Thanh Phát.

— Duc an Tế Lưu út Tâm.

— Đại đồng hiệu

Tà Ni Nam Xuân,

Trang bang Trần-văn-Ngư

Nam hiệp thành

hỏi: « Nhưng sao mẹ không cho pháp-luật biết! mẹ! mẹ! nói đi, nói đi phá mỗi nghi ngờ của con ».

Người mẹ cố gượng mở choàng mắt ra, miệng lắp bắp: «...Vi...vi... mẹ muốn tự tay mẹ giết nó... mới hả... song từ đó mẹ kiếm nó... nó đi đâu mất... trong 23 năm... mẹ không gặp... vậy... vậy, ngày nay... bốn phen con... con... nhớ lấy hình nó... ở trong túi... túi mẹ ».

Thiếu niên vội thò tay vô túi áo người mẹ rút một bức hình vuông... hình một người trạc độ 25 tuổi... đẹp trai... Thiếu niên quay xuống nhìn mẹ, mẹ đã tắt hơi. Trước khi chết, người mẹ mặt hân hoan, mỉm cười lầm bầm: « Con tha lỗi cho mẹ. » Câu nói đó, nhỏ quá, người con không nghe thấy.

Khoanh tay nhìn mẹ, thiếu niên sốt sa đau đớn, đứng lặng giờ lâu, mới bước đi nơi khác, lát lát lại đem cái hình tên Tâm Xuân ra ngắm nghía, một lần ngắm là một lần nghiêng răng trợn mắt.

Hôm nay 23 Tết. Trời tối. Những sự náo nhiệt ban ngày, nhứt là ngày gần Tết, đã lần lần tan mất, nhường cho cái lạnh lẽ, lạnh lùng, hiu hắt của bầu trời đen thăm thẳm sao lấp lánh. Trong một cái nhà đồ sộ ở phố hàng Gai tỉnh Hà-nội, một cái bóng đi từ từ. Cái bóng vô phòng chủ nhà. Có tiếng động nhẹ... trong một gian phòng tối om. Bỗng đèn điện bật sáng. Trên giường, trong chiếc mền bông gòn, một người trạc độ gần 50, nằm ngủ. Bên người đó, một người khác, đương khoanh tay đứng ngắm kẻ nằm. Mặt hân hoan, người đó rút trong lưng ra một lưỡi dao sáng ngời, giơ thẳng tay, nhắm cổ kẻ nằm đâm xuống... Nhưng không hiểu sao lại không đâm, chỉ để con dao hồ trên cổ mà thôi, rồi lấy tay trái nắm tóc kẻ nằm. Giật mình tỉnh giấc, người nằm — ông chủ cái nhà đó — hoảng hốt, thấy quang cảnh vậy, liền kêu oan xin tha cho tánh mạng: « Kia tiền ở trong rương, chia khóa đây, quan muốn lấy bao nhiêu thì lấy! »

— Mi tưởng ta là quân trộm cướp sao?

— Uả, thằng Năm, mày làm gì đó? mày định giết tao hả.

Người đứng, cười rồi trả lời: « Tao bây giờ không phải là thằng Năm, đây tớ của mi nữa. »

Lặng nghe ta nói: Mi trước có ở Tân-Định không?

Định chánh

Trong bài « Dịch văn » bên phải chữ pháp, thợ sắp chữ có đề mấy lỗi như: e-saim ra essain, larmes ra larrues, l'adore ra s'adore, vertus ra verles, loin ra loni, obscur ra obscur, gouffre ra gouspe, repli ra repfi, seat ra tont, encor ra encre, palpter ra palpites, ó sacré ra ósacré.

Xin độc giả chính chánh giùm.

— Có!

— Mi là Tâm Xuân phải không?

— Phải.

— Mi có nhớ việc định hiệp dâm của mi ở Tân-Định không?

— ...Không, ta bình sanh không làm việc đó.

— Mi, còn chối cái hả. Cái người đàn bà mi định hiệp đó là mẹ ta, còn chồng người đó là cha ta, kẻ đã bị mi giết.

— ???

— Im, để ta nói tiếp. Mẹ ta lúc chết, có căn dặn ta phải giết mi, vì ta với mi không thể cùng nhau đội trời chung. Ta kiếm hết các tỉnh Nam-kỳ, Trung-kỳ không thấy mi, sau tới Hà-nội này, ta may gặp được mi, nên xin vô làm đầy tớ nhà mi để giết mi. Ta đã toan giết ngay mi trong lúc mi ngủ, — cái cử chỉ đó đối với người khác thì là hèn nhát, song ta tưởng đối với mi, một kẻ chơi với bạn, định phá danh tiết của vợ bạn không được, lại lập tâm giết bạn đi, thì cũng không phải là quá đáng. Song, ta không nỡ để mi xuống suối vàng phải ân hận vì « chết vô cơ » nên ta kêu mi dậy, kẻ tội mi rồi giết mi, mi còn muốn nói gì nữa không?

— Có, hãy cắt nghĩa cho ta câu người nói: « Chơi với bạn, định phá danh tiết vợ bạn, không được lại lập tâm giết bạn. »

— Mi không phải là bạn của cha ta sao?

Chính mi giết cha ta. Mẹ ta nói thế.

Người chủ nhà, lúc đó coi bộ lại thản nhiên như không, mỉm cười một cách chua chát rồi bảo: « Thôi giết đi, người giết đi! Song trước

khi chết ta xin tặng người tấm hình. Nói xong, ông Tâm Xuân — người đó là Tâm Xuân — liền rút trong « póc tờ phôi » ở túi áo một tấm hình đưa cho chàng thiếu niên định giết mình. Cầm hình, người thiếu niên nhìn: ...giật mình, vì hình đó có hai người, mẹ mình và Tâm Xuân, mẹ mình gục đầu vô vai Tâm Xuân.

Thiếu niên đương ngờ ngẩn, thì Tâm Xuân lại đưa thêm một bức thư đã nhàu nát cho thiếu niên coi:

Anh Tâm Xuân của em ơi.

Lời tại em! Lúc chúng ta lấy nhau em đã thủ thật cùng anh sự lầm lỗi trước của em, mong anh tha tội. Lúc đó anh đã bằng lòng, nên chúng ta mới thành vợ thành chồng. Trong 2 năm trời lấy nhau, nay lại sanh được đứa con, em tưởng chắc rằng anh quên hết đời dĩ vãng của em rồi, nào ngờ chỉ vì em gặp cái thằng khốn nạn, thằng tình củm của em, nó hỏi truyện em cũng như người khách qua đường, anh bắt được, rồi anh bỏ mẹ con em! Đau đớn lắm anh ơi! Sao anh nỡ thế. Anh nói vết thương lòng anh vì thế lại mở ra, nhưng em có tội gì đâu, em vẫn một lòng chung thủy với anh mà!

Anh ơi! thương tới em, thương tới con...

EM THANH

— Đó chỉ là một bức thư trong mấy trăm bức, có muốn coi nữa ta đưa cho... lời Tâm Xuân nói.

Thiếu-niên hoảng hốt, đánh rơi con dao, đôi mắt trợn trừng lắm bầm: « Cha ta! Tâm Xuân là cha ta! »

— Phải, ta là cha người! mẹ người đã nói dối người, nhưng không sao, người cứ giết, giết đi.

BÍCH-MAI

Độc-giả! Cầm sổ báo Tết
hãy nhớ tới ĐÀN-BÀ-MỚI
Độc-giả chớ nên để ĐÀN-BÀ
MỚI phải phân nan lo sợ
vì Độc-giả. Độc-giả hãy lo
gởi tiền trả ĐÀN-BÀ
MỚI trước ngày Tết



— Trời mưa, mà cô đem nhiều đồ vậy thì đi sao được, cô đưa tôi đem giùm cho.

— Vậy thì cảm ơn ông lắm, ông đem hộ tôi cái gì đây?

— Thừa cô, cái dù.

MẪY MÓN ĂN TRONG NGÀY TẾT

Bảo - ngư

Mua thứ bào-ngư tàu, thứ khô, thì ngon hơn bào-ngư hộp, đem luộc mềm, xắt mỏng theo bề ngang con bào-ngư, ướp chút nước gừng, xào hành mỡ cho thơm. Gà chặt lớn miếng chiên, nấu chung với bào - ngư cho thiệt mềm. Khi gần nhắc ra để nấm thông, hành.

Moc

Thịt nạc thăn hay nạc bắp đùi
lóc hết mỡ (nếu thịt còn nóng thì
tốt) để vô cối quyết thiết nhuyễn.
Đa heo lấy nhíp bắt hết lông, luộc
chín, xắt nhỏ như hoa nem, nắm
mèo (mộc nhĩ) xắt nhỏ, nước mắm
ngon, hồ tiêu trộn chung với thịt
vò viên nho nhỏ thả vô nước nấu sôi
chừng năm phút, để hành lá,
nấm mèo.

Nôm rau câu

Rau câu thiệt xanh và non thì ngon, đem ngâm nước, lật thiệt sạch, nấu một chút nước sôi để rau câu nhấc xuống liền.

Giã lát đầu lat rề lược chín, rửa
lầu xắt nhỏ lấy nước gừng, sào
hành, mỡ, nước mắm, chỉ xào
chín thôi, nếu kỹ quá thì dai. Thịt
nạc băm lược chín xắt nhỏ, xào hành
mỡ, nước mắm, trộn chung các món
với chanh đường. Nêm cho vừa,
bày ra đĩa ; trên mặt bày trứng
trắng và giò lụa xắt nhỏ, bày làm 4
góc, chính giữa để rau ngò.

Sảy

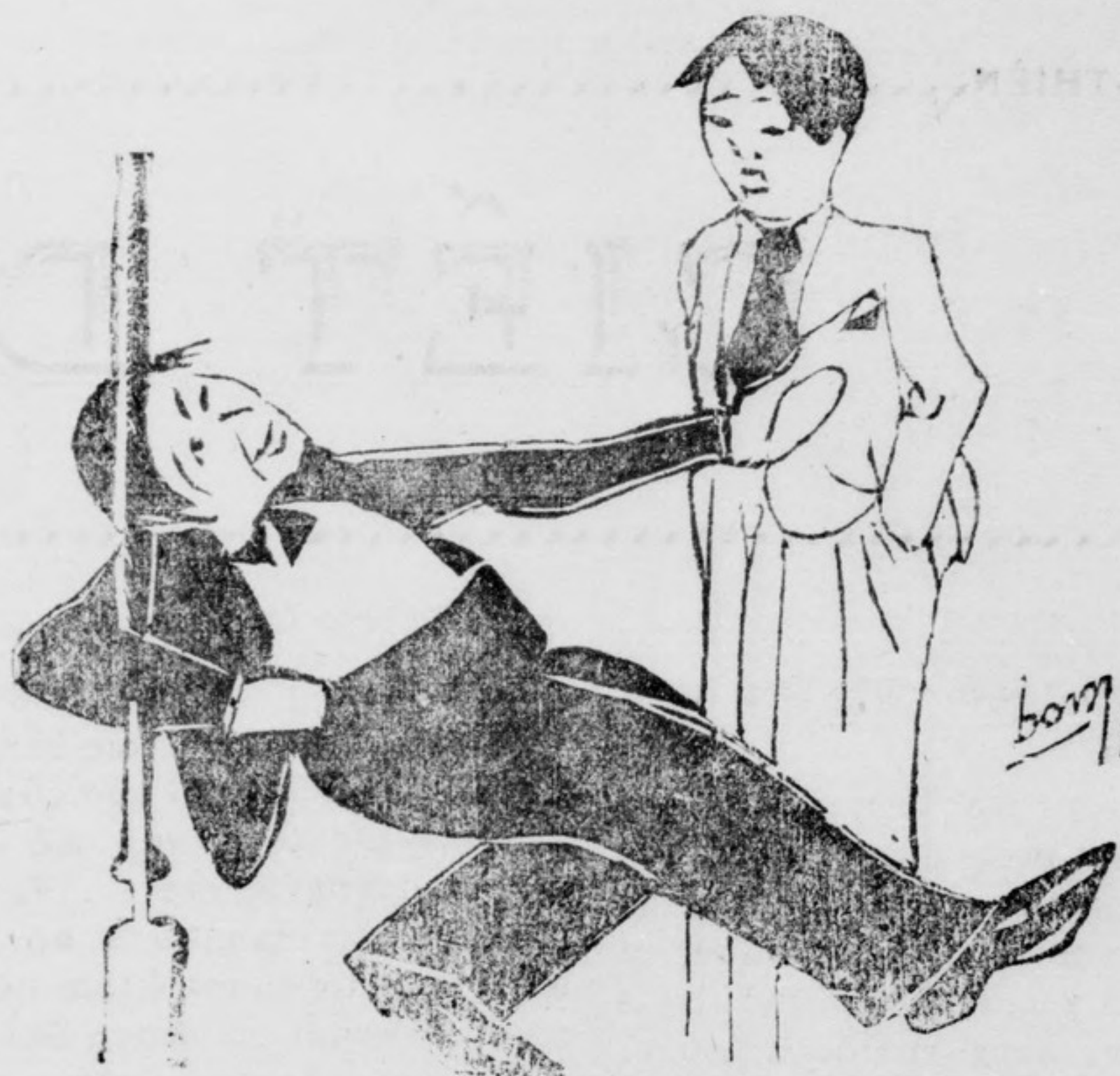
Thịt thăn lọc hết mỡ, để nguyên khổ thái thăn. Xắt mỗi miếng dày 1 phân tây. Lột lá chuối trên thớt, lấy con dao phay, hoặc cái ve đập thịt thật mỏng giống như bánh tráng.

Răng già dầm nhỏ vắt lấy nước cốt, phết vô hai mặt miếng thịt cho đều rồi sấy cho khô. Khi đã khô rồi, để vô chảo mỡ chiên vàng. Mát nấu sôi nhúng miếng sấy vô vớt ra ngay để cho nguội, lột lá chuối khô vô kẹp hay ve keo xấp sấy vô. Đậy kín để được 1 tháng

Bánh vẽ

Nếp thiệt tốt dùng cho lợn gạo
tẻ, vo sạch. Chưng 5 litres nếp thì
phải nửa cân (tìm-bức một miếng
rìeng già dằm cho nhỏ vắt lấy nước.
tìm-bức sắc lấy nước trộn với nước
rìeng ngâm nếp. Đề một đêm, vo
lại cho sạch, sôi cho dẻo, quyết thiệt
nhuyễn dùng để còn hột (giống như
quýt bánh phồng).

Cán mỏng, phơi cho mặt, khi đã
khô được, thì xắt vừa vừa miếng
hình gì tùy ý, phơi, thật khô, chiên
nhiều mỡ, bánh sẽ nổi tròn thì bánh
tốt. Đường cát trắng - trắng thành
châu, nhưng bánh vỏ, lấy ra liền để
nguội. Đường khô, bánh trắng coi
đẹp lắm. đây thật kín thì mấy đề
được lâu.



— Uống rượu gì mà say như vậy ?
— Bậy nà, tao tập nhầy đằm đó

Sào-Nam Văn-tập là một cuốn sách có đủ văn vần, thơ, phú, lục bát, văn lễ, tản văn, câu đối, đồ cụ Phan-bội-Châu viết ra (phần nhiều đã đăng trong báo Tiếng-dân.) Nay n y c u cho phép tiêm Thanh-Thanh xuất bản, để bán trong dịp Tết An-nam cho đồng bào thưởng thức văn giá-trị của một nhà uyên thâm Hán học.

Sách dày 150 trang, in khê, giá bán 0\$50. Mua sỉ, mua lẻ xin do Thanh-Thanh là tiệm có bán đủ thứ sách vở, báo chí, quần áo trẻ con, rượu, trà, bông pháo, toàn đồ nội hóa và làm đại-lý cho hết thảy các nhà thuốc Annam có danh tiếng ở góc đường Pellerin và Boulevard de la Somme (N° 120) chợ cũ Saigon.

Có lá bùa trừ microbes

HỜI ĐỒNG BÀO !

Bỏ người ta ! bỏ người ta ! coi chừng con truyền nhiễm
nó bay vô nhà (là microbe)

Bệnh ho là bệnh rất nên nguy hiểm bởi con truyền nhiễm nó bay vô phổi làm ho. Ban đầu tưởng là ho gió, tới chừng đông đờ làm hang thì thành ho lao, ho tởn, siêng khó mà điều trị kéo nó ra. Nếu người có bệnh ho kiểm Con Ve để trị nó sẽ bay ra trong nháy mắt, chớ chẳng thốc chi nó sợ hãi. Chỉ Con Ve của DI-SANH-DƯƠNG, ở đâu đâu đều nghe tiếng khen ngợi, Hiệu-Con Ve trừ nổi con truyền nhiễm rất đại tài. Vậy ai có ho nên kiểm Con Ve đem về để trong nhà như thể có ông thần microbe độ mạng, không thứ nào dám bay vô nhiễm hại trong người một cách trở tay.

Viên lớn 0p.20

Viện nhỏ Op.10

Cần dùng Đại-lý phải thể chơn 30%

Mua sỉ có lời nhiều, Do nơi :

DI - SANH - ĐƯỜNG

153 rue Verdun en face du Marché à Chợ Dũi Saigon

Các nhà Đại-lý

Saigon gare Cumiae, Lê-khoa-Tài 99 rue d'Espagne, Huỳnh-Long 125 Hall Chợ Saigon, Vạn-sanh-Hòa 5 rue Schrøder, A-Lùng 63 rue Lagrandière, Trần-minh-Châu 32 rue Nguyễn-tấn-Nghiêm (Cầu-kho), Phạm-văn-Giác coiffeur Chợ-dũi, Thái-San 371 rue Paul Blanchy Tân-Định, Trần-Minh 40 rue Vassoigne, Tân-Phát 123 Bd Albert 1er Dakao, Cai-lây Bazar Tân-A, Mytho F. Văn-vô-Văn.

Van-Sanh-Hôa Đại Dược-Phòng

Số 5 Schröder Saigon

Hiếu Con Ngổng

Có bảo chế nhiều thứ thuốc rất thần hiệu.

Bình-An-Các Đại Dược-Phòng

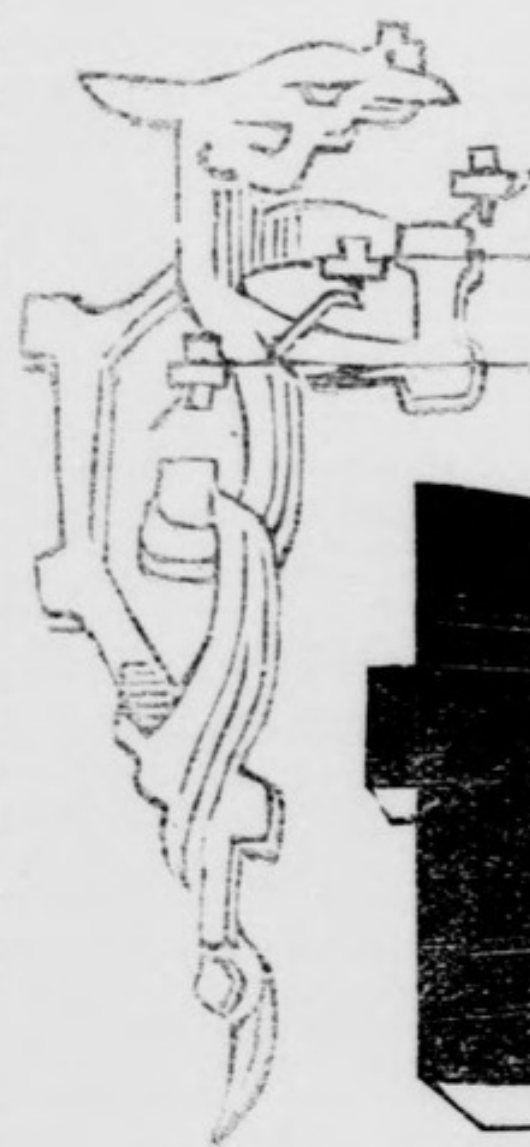
43, rue Piquet Cholon Bình-Tây

Hiêu Hai Ông Tiên

Có bản nhiên thứ thuốc của bên đường báo chế ra rất
đại tài.

NĂM ẤT-HỢI

1935



ĐÀN BÀ MỎ

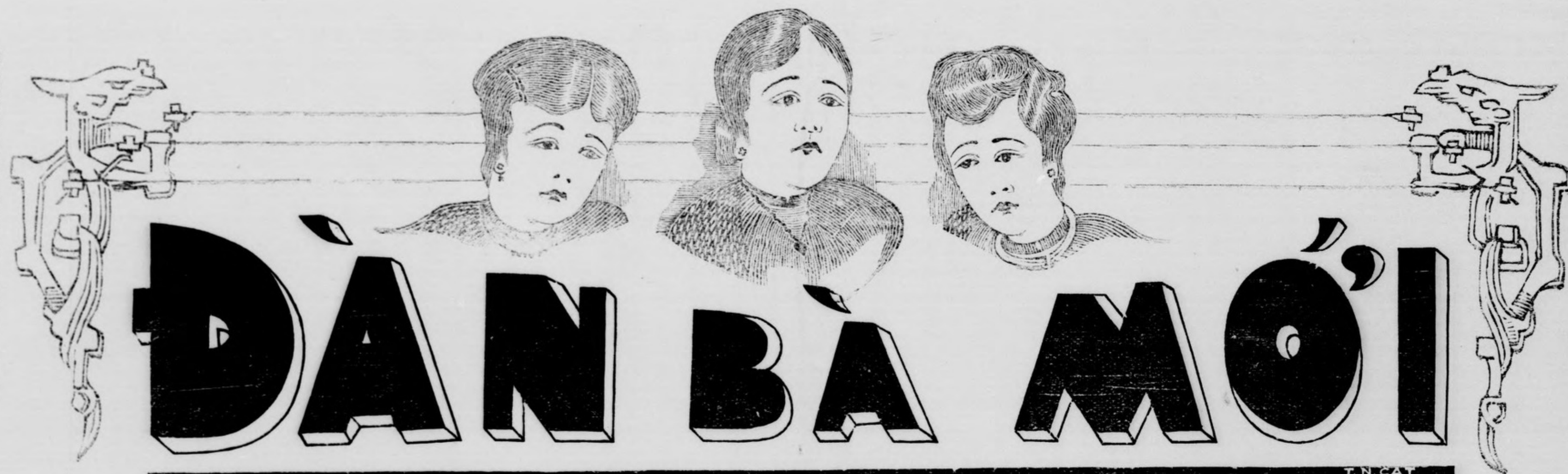
LÀ TỜ BẢO CỦA ANH EM CHI EM THANH-NIÊN TRỌNG

CUNG CHÚC TÂN-XUÂN

THÁNG GIÊNG (thiếu)			THÁNG HAI (thiếu)			THÁNG BA (đủ)			THÁNG TƯ (thiếu)			THÁNG NĂM (đủ)			THÁNG SÁU (thiếu)			THÁNG BẢY (đủ)			THÁNG TÁM (đủ)			THÁNG CHÍN (thiếu)		
Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	Ngày Tây	Ngày Nam	TUẦN LỄ	
		FÉVR.			MARS			AVRIL			MAI			JUN			JUL.			JUL.			AOUT			
1	Thứ hai	4	1	Thứ ba (MARDI GRAS)	5	1	Thứ tư	3	1	Thứ sáu	3	1	Thứ bảy	1	1	Thứ hai	1	1	Thứ ba	30	1	Thứ năm	29	1	Thứ bảy	
2	ba	5	2	tư	6	2	năm	4	2	bảy	4	2	Chúa nhật	2	2	ba	2	2	tư	31	2	sáu	30	2	Chúa nhật	
3	tư	6	3	năm	7	3	sáu	5	3	Chúa nhật	5	3	Thứ hai	3	3	tư	3	3	năm	1	3	bảy	31	3	Thứ hai	
4	năm	7	4	sáu	8	4	bảy	6	4	Thứ hai	6	4	ba	4	4	năm	4	4	sáu	2	4	Chúa nhật	1	4	ba	
5	sáu	8	5	bảy	9	5	Ch. nhật (PASSION)	7	5	Thứ hai	7	5	tư	5	5	bảy	5	5	năm	3	5	Thứ hai	2	5	tư	
6	bảy	9	6	Chúa nhật	10	6	Thứ hai	8	6	ba	8	6	năm	6	6	Chúa nhật	6	6	sáu	4	6	Chúa nhật	3	6	năm	
7	Chúa nhật	10	7	Thứ hai	11	7	tư	9	7	năm	9	7	sáu	7	7	Chúa nhật	7	7	Thứ hai	5	7	ba	4	7	sáu	
8	Thứ hai	11	8	ba	12	8	năm	10	8	sáu	10	8	bảy	8	8	Thứ hai	8	8	Thứ hai	6	8	ba	5	8	bảy	
9	ba	12	9	tư	13	9	sáu	11	9	bảy	11	9	C. N. (PENTECOTE)	9	9	ba	9	9	ba	7	9	năm	6	9	Chúa nhật	
10	tư	13	10	năm	14	10	sáu	12	10	C. N. (JEANNE D'ARC)	12	10	Thứ hai	10	10	tư	10	10	tư	8	10	sáu	7	10	Chúa nhật	
11	năm	14	11	sáu	15	11	bảy	13	11	Ch. nhật (RAMEAUX)	13	11	ba	11	11	năm	11	11	năm	9	11	Chúa nhật	8	11	Thứ hai	
12	sáu	15	12	bảy	16	12	Chúa nhật	14	12	Thứ hai	14	12	tư	12	12	sáu	12	12	bảy	10	12	Thứ hai	9	12	ba	
13	bảy	16	13	Chúa nhật	17	13	Thứ hai	15	13	ba	15	13	năm	13	13	bảy	13	13	(FÊTE NATIONALE)	11	13	ba	10	13	năm	
14	Chúa nhật	17	14	Thứ hai	18	14	tư	16	14	năm	16	14	sáu	14	14	bảy	14	14	Thứ hai	12	14	tư	11	14	sáu	
15	Thứ hai	18	15	ba	19	15	năm	17	15	sáu	17	15	bảy	15	15	Thứ hai	15	15	Thứ hai	13	15	năm	12	15	bảy	
16	ba	19	16	tư	20	16	Chúa nhật	18	16	Chúa nhật	18	16	Thứ hai	16	16	ba	16	16	ba	14	16	sáu	13	16	Chúa nhật	
17	tư	20	17	năm	21	17	Ch. nhật (PAQUES)	19	17	Thứ hai	19	17	tư	17	17	tư	17	17	năm	15	17	Chúa nhật	14	17	Thứ hai	
18	năm	21	18	sáu	22	18	Thứ hai	20	18	ba	20	18	năm	18	18	năm	18	18	sáu	16	18	Chúa nhật	15	18	ba	
19	sáu	22	19	bảy	23	19	ba	21	19	tư	21	19	Chúa nhật	19	19	bảy	19	19	bảy	17	19	Thứ hai	16	19	tư	
20	bảy	23	20	Chúa nhật	24	20	Thứ hai	22	20	năm (FÊTE EU)	22	20	sáu	20	20	Chúa nhật	20	20	Chúa nhật	18	20	ba	17	20	năm	
21	Chúa nhật	24	21	Thứ hai	25	21	tư	23	21	năm	23	21	bảy	21	21	Chúa nhật	21	21	Thứ hai	19	21	tư	18	21	sáu	
22	Thứ hai	25	22	ba	26	22	sáu	24	22	sáu	24	22	Chúa nhật	22	22	Thứ hai	22	22	ba	20	22	năm	19	22	bảy	
23	ba	26	23	tư	27	23	bảy	25	23	Chúa nhật	25	23	Thứ hai	23	23	ba	23	23	tư	21	23	sáu	20	23	Chúa nhật	
24	tư	27	24	Thứ năm (MI-CARÊME)	28	24	Chúa nhật	26	24	Chúa nhật	26	24	Thứ hai	24	24	tư	24	24	năm	22	24	bảy	21	24	Thứ hai	
25	năm	28	25	sáu	29	25	Chúa nhật	28	25	Thứ hai	27	25	ba	25	25	năm	25	25	sáu	23	25	Chúa nhật	22	25	ba	
		MARS			AVRIL			MAI																		
26	sáu	1	26	Chúa nhật	30	26	Thứ hai	1	26	ba	28	26	tư	26	26	bảy	26	26	Chúa nhật	24	26	Thứ hai	23	26	tư	
27	bảy	2	27	Thứ hai	1	27	tư	2	27	năm (ASCENSION)	30	27	sáu	27	27	Chúa nhật	27	27	Thứ hai	25	27	ba	24	27	năm	
28	Chúa nhật	3	28	Thứ hai	2	28	năm	3	28	sáu	31	28	bảy	28	28	Chúa nhật	28	28	ba	26	28	sáu	25	28	bảy	
29	Thứ hai	4	29	ba	3	29	năm	4	29	Chúa nhật	1	29	Chúa nhật	29	29	Thứ hai	29	29	tư	27	29	sáu	26	29	bảy	

AT-HOI
935

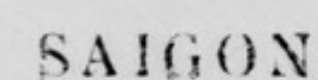
BAC
1 R



LÀ TỜ BÁO CỦA ANH EM CHỊ EM THANH-NIÊN TRONG NƯỚC

CUNG CHÚC TÂN-XUÂN

THÁNG	THÁNG HAI (thiếu)	THÁNG BA (đủ)	THÁNG TƯ (thiếu)	THÁNG NĂM (đủ)	THÁNG SÁU (thiếu)	THÁNG BẢY (đủ)	THÁNG TÁM (đủ)	THÁNG CHÍN (thiếu)	THÁNG MƯỜI (đủ)	THÁNG 11 (đủ)
Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây	Ngày Tây
1	1 Thứ hai	1 Thứ tư	1 Thứ sáu	1 Thứ bảy	1 Thứ hai	1 Thứ ba	1 Thứ năm	1 Thứ bảy	1 Chúa nhật	1 Thứ ba
2	2 Thứ ba	2 Thứ năm	2 Thứ bảy	2 Chúa nhật	2 Thứ ba	2 Thứ tư	2 Thứ sáu	2 Chúa nhật	2 Thứ hai	2 Thứ tư
3	3 Thứ tư	3 Thứ sáu	3 Chúa nhật	3 Thứ hai	3 Thứ tư	3 Thứ năm	3 Thứ bảy	3 Thứ hai	3 Thứ ba	3 Thứ năm
4	4 Thứ năm	4 Thứ bảy	4 Thứ hai	4 Thứ tư	4 Thứ sáu	4 Thứ bảy	4 Chúa nhật	4 Thứ ba	4 Thứ năm	4 Thứ sáu
5	5 Thứ sáu	5 Thứ bảy	5 Thứ hai	5 Thứ tư	5 Thứ sáu	5 Thứ bảy	5 Chúa nhật	5 Thứ ba	5 Thứ năm	5 Thứ bảy
6	6 Chúa nhật	6 Thứ hai	6 Thứ tư	6 Thứ sáu	6 Thứ bảy	6 Chúa nhật	6 Thứ hai	6 Thứ tư	6 Thứ sáu	6 Chúa nhật
7	7 Thứ hai	7 Thứ tư	7 Thứ sáu	7 Thứ bảy	7 Thứ hai	7 Thứ ba	7 Thứ năm	7 Thứ bảy	7 Thứ hai	7 Thứ tư
8	8 Thứ ba	8 Thứ năm	8 Thứ bảy	8 Chúa nhật	8 Thứ ba	8 Thứ tư	8 Thứ sáu	8 Thứ hai	8 Thứ ba	8 Thứ năm
9	9 Thứ tư	9 Thứ sáu	9 Chúa nhật	9 Thứ hai	9 Thứ tư	9 Thứ năm	9 Thứ bảy	9 Thứ hai	9 Thứ ba	9 Thứ năm
10	10 Thứ năm	10 Thứ bảy	10 Thứ hai	10 Thứ tư	10 Thứ sáu	10 Thứ bảy	10 Chúa nhật	10 Thứ ba	10 Thứ năm	10 Thứ sáu
11	11 Thứ sáu	11 Thứ bảy	11 Thứ hai	11 Thứ tư	11 Thứ sáu	11 Thứ bảy	11 Chúa nhật	11 Thứ ba	11 Thứ năm	11 Thứ bảy
12	12 Chúa nhật	12 Thứ hai	12 Thứ tư	12 Thứ sáu	12 Thứ bảy	12 Chúa nhật	12 Thứ hai	12 Thứ tư	12 Thứ sáu	12 Chúa nhật
13	13 Thứ hai	13 Thứ tư	13 Thứ sáu	13 Thứ bảy	13 Thứ hai	13 Thứ ba	13 Thứ năm	13 Thứ bảy	13 Thứ hai	13 Thứ tư
14	14 Thứ ba	14 Thứ năm	14 Thứ bảy	14 Chúa nhật	14 Thứ ba	14 Thứ tư	14 Thứ sáu	14 Thứ hai	14 Thứ ba	14 Thứ năm
15	15 Thứ tư	15 Thứ sáu	15 Chúa nhật	15 Thứ hai	15 Thứ tư	15 Thứ năm	15 Thứ bảy	15 Thứ hai	15 Thứ ba	15 Thứ năm
16	16 Thứ năm	16 Thứ bảy	16 Thứ hai	16 Thứ tư	16 Thứ sáu	16 Thứ bảy	16 Chúa nhật	16 Thứ ba	16 Thứ năm	16 Thứ sáu
17	17 Thứ sáu	17 Thứ bảy	17 Thứ hai	17 Thứ tư	17 Thứ sáu	17 Thứ bảy	17 Chúa nhật	17 Thứ ba	17 Thứ năm	17 Thứ bảy
18	18 Chúa nhật	18 Thứ hai	18 Thứ tư	18 Thứ sáu	18 Thứ bảy	18 Chúa nhật	18 Thứ hai	18 Thứ tư	18 Thứ sáu	18 Chúa nhật
19	19 Thứ hai	19 Thứ tư	19 Thứ sáu	19 Thứ bảy	19 Thứ hai	19 Thứ ba	19 Thứ năm	19 Thứ bảy	19 Thứ hai	19 Thứ tư
20	20 Thứ ba	20 Thứ năm	20 Thứ bảy	20 Chúa nhật	20 Thứ ba	20 Thứ tư	20 Thứ sáu	20 Thứ hai	20 Thứ ba	20 Thứ năm
21	21 Thứ tư	21 Thứ sáu	21 Chúa nhật	21 Thứ hai	21 Thứ tư	21 Thứ năm	21 Thứ bảy	21 Thứ hai	21 Thứ ba	21 Thứ năm
22	22 Thứ năm	22 Thứ bảy	22 Thứ hai	22 Thứ tư	22 Thứ sáu	22 Thứ bảy	22 Chúa nhật	22 Thứ ba	22 Thứ năm	22 Thứ sáu
23	23 Thứ sáu	23 Thứ bảy	23 Thứ hai	23 Thứ tư	23 Thứ sáu	23 Thứ bảy	23 Chúa nhật	23 Thứ ba	23 Thứ năm	23 Thứ bảy
24	24 Chúa nhật	24 Thứ hai	24 Thứ tư	24 Thứ sáu	24 Thứ bảy	24 Chúa nhật	24 Thứ hai	24 Thứ tư	24 Thứ sáu	24 Chúa nhật
25	25 Thứ hai	25 Thứ tư	25 Thứ sáu	25 Thứ bảy	25 Thứ hai	25 Thứ ba	25 Thứ năm	25 Thứ bảy	25 Thứ hai	25 Thứ tư
26	26 Thứ ba	26 Thứ năm	26 Thứ bảy	26 Chúa nhật	26 Thứ ba	26 Thứ tư	26 Thứ sáu	26 Thứ hai	26 Thứ ba	26 Thứ năm
27	27 Thứ tư	27 Thứ sáu	27 Chúa nhật	27 Thứ hai	27 Thứ tư	27 Thứ năm	27 Thứ bảy	27 Thứ hai	27 Thứ ba	27 Thứ năm
28	28 Thứ năm	28 Thứ bảy	28 Thứ hai	28 Thứ tư	28 Thứ sáu	28 Thứ bảy	28 Chúa nhật	28 Thứ ba	28 Thứ năm	28 Thứ sáu
29	29 Thứ sáu	29 Thứ bảy	29 Thứ hai	29 Thứ tư	29 Thứ sáu	29 Thứ bảy	29 Chúa nhật	29 Thứ ba	29 Thứ năm	29 Thứ bảy
30	30 Chúa nhật	30 Thứ hai	30 Thứ tư	30 Thứ sáu	30 Thứ bảy	30 Chúa nhật	30 Thứ hai	30 Thứ tư	30 Thứ sáu	30 Chúa nhật
31	31 Thứ hai	31 Thứ tư	31 Thứ sáu	31 Thứ bảy	31 Thứ hai	31 Thứ ba	31 Thứ năm	31 Thứ bảy	31 Thứ hai	31 Thứ tư
1	1 Thứ ba	1 Thứ năm	1 Thứ bảy	1 Chúa nhật	1 Thứ ba	1 Thứ tư	1 Thứ sáu	1 Thứ hai	1 Thứ ba	1 Thứ năm
2	2 Thứ tư	2 Thứ sáu	2 Chúa nhật	2 Thứ hai	2 Thứ tư	2 Thứ năm	2 Thứ bảy	2 Thứ hai	2 Thứ ba	2 Thứ năm
3	3 Thứ năm	3 Thứ bảy	3 Thứ hai	3 Thứ tư	3 Thứ sáu	3 Thứ bảy	3 Chúa nhật	3 Thứ ba	3 Thứ năm	3 Thứ sáu
4	4 Thứ sáu	4 Thứ bảy	4 Thứ hai	4 Thứ tư	4 Thứ sáu	4 Thứ bảy	4 Chúa nhật	4 Thứ ba	4 Thứ năm	4 Thứ bảy
5	5 Chúa nhật	5 Thứ hai	5 Thứ tư	5 Thứ sáu	5 Thứ bảy	5 Chúa nhật	5 Thứ hai	5 Thứ tư	5 Thứ sáu	5 Chúa nhật
6	6 Thứ hai	6 Thứ tư	6 Thứ sáu	6 Thứ bảy	6 Thứ hai	6 Thứ ba	6 Thứ năm	6 Thứ bảy	6 Thứ hai	6 Thứ tư
7	7 Thứ ba	7 Thứ năm	7 Thứ bảy	7 Chúa nhật	7 Thứ ba	7 Thứ tư	7 Thứ sáu	7 Thứ hai	7 Thứ ba	7 Thứ năm
8	8 Thứ tư	8 Thứ sáu	8 Chúa nhật	8 Thứ hai	8 Thứ tư	8 Thứ năm	8 Thứ bảy	8 Thứ hai	8 Thứ ba	8 Thứ năm
9	9 Thứ năm	9 Thứ bảy	9 Thứ hai	9 Thứ tư	9 Thứ sáu	9 Thứ bảy	9 Chúa nhật	9 Thứ ba	9 Thứ năm	9 Thứ sáu
10	10 Thứ sáu	10 Thứ bảy	10 Thứ hai	10 Thứ tư	10 Thứ sáu	10 Thứ bảy	10 Chúa nhật	10 Thứ ba	10 Thứ năm	10 Thứ bảy
11	11 Chúa nhật	11 Thứ hai	11 Thứ tư	11 Thứ sáu	11 Thứ bảy	11 Chúa nhật	11 Thứ hai	11 Thứ tư	11 Thứ sáu	11 Chúa nhật
12	12 Thứ hai	12 Thứ tư	12 Thứ sáu	12 Thứ bảy	12 Thứ hai	12 Thứ ba	12 Thứ năm	12 Thứ bảy	12 Thứ hai	12 Thứ tư
13	13 Thứ ba	13 Thứ năm	13 Thứ bảy	13 Chúa nhật	13 Thứ ba	13 Thứ tư	13 Thứ sáu	13 Thứ hai	13 Thứ ba	13 Thứ năm
14	14 Thứ tư	14 Thứ sáu	14 Chúa nhật	14 Thứ hai	14 Thứ tư	14 Thứ năm	14 Thứ bảy	14 Thứ hai	14 Thứ ba	14 Thứ năm
15	15 Thứ năm	15 Thứ bảy	15 Thứ hai	15 Thứ tư	15 Thứ sáu	15 Thứ bảy	15 Chúa nhật	15 Thứ ba	15 Thứ năm	15 Thứ sáu
16	16 Thứ sáu	16 Thứ bảy	16 Thứ hai	16 Thứ tư	16 Thứ sáu	16 Thứ bảy	16 Chúa nhật	16 Thứ ba	16 Thứ năm	16 Thứ bảy
17	17 Chúa nhật	17 Thứ hai	17 Thứ tư	17 Thứ sáu	17 Thứ bảy	17 Chúa nhật	17 Thứ hai	17 Thứ tư	17 Thứ sáu	17 Chúa nhật
18	18 Thứ hai	18 Thứ tư	18 Thứ sáu	18 Thứ bảy	18 Thứ hai	18 Thứ ba	18 Thứ năm	18 Thứ bảy	18 Thứ hai	18 Thứ tư
19	19 Thứ ba	19 Thứ năm	19 Thứ bảy	19 Chúa nhật	19 Thứ ba	19 Thứ tư	19 Thứ sáu	19 Thứ hai	19 Thứ ba	19 Thứ năm
20	20 Thứ tư	20 Thứ sáu	20 Chúa nhật	20 Thứ hai	20 Thứ tư	20 Thứ năm	20 Thứ bảy	20 Thứ hai	20 Thứ ba	20 Thứ năm
21	21 Thứ năm	21 Thứ bảy	21 Thứ hai	21 Thứ tư	21 Thứ sáu	21 Thứ bảy	21 Chúa nhật	21 Thứ ba	21 Thứ năm	21 Thứ sáu
22	22 Thứ sáu	22 Thứ bảy	22 Thứ hai	22 Thứ tư	22 Thứ sáu	22 Thứ bảy	22 Chúa nhật	22 Thứ ba	22 Thứ năm	22 Thứ bảy
23	23 Chúa nhật	23 Thứ hai	23 Thứ tư	23 Thứ sáu	23 Thứ bảy	23 Chúa nhật	23 Thứ hai	23 Thứ tư	23 Thứ sáu	23 Chúa nhật
24	24 Thứ hai	24 Thứ tư	24 Thứ sáu	24 Thứ bảy	24 Thứ hai	24 Thứ ba	24 Thứ năm	24 Thứ bảy	24 Thứ hai	24 Thứ tư
25	25 Thứ ba	25 Thứ năm	25 Thứ bảy	25 Chúa nhật	25 Thứ ba	25 Thứ tư	25 Thứ sáu	25 Thứ hai	25 Thứ ba	25 Thứ năm
26	26 Thứ tư	26 Thứ sáu	26 Chúa nhật	26 Thứ hai	26 Thứ tư	26 Thứ năm	26 Thứ bảy	26 Thứ hai	26 Thứ ba	26 Thứ năm
27	27 Thứ năm	27 Thứ bảy	27 Thứ hai	27 Thứ tư	27 Thứ sáu	27 Thứ bảy	27 Chúa nhật	27 Thứ ba	27 Thứ năm	27 Thứ sáu
28	28 Thứ sáu	28 Thứ bảy	28 Thứ hai	28 Thứ tư	28 Thứ sáu	28 Thứ bảy	28 Chúa nhật	28 Thứ ba	28 Thứ năm	28 Thứ bảy
29	29 Chúa nhật	29 Thứ hai	29 Thứ tư	29 Thứ sáu	29 Thứ bảy	29 Chúa nhật	29 Thứ hai	29 Thứ tư	29 Thứ sáu	29 Chúa nhật
30	30 Thứ hai	30 Thứ tư	30 Thứ sáu	30 Thứ bảy	30 Thứ hai	30 Thứ ba	30 Thứ năm	30 Thứ bảy	30 Thứ hai	30 Thứ tư
31	31 Thứ ba	31 Thứ năm	31 Thứ bảy	31 Chúa nhật	31 Thứ ba	31 Thứ tư	31 Thứ sáu	31 Thứ hai	31 Thứ ba	31 Thứ năm



TRUNG CHÚC TÂN-XUÂN

[illegible]

TÌNH HÌNH THẾ-GIỚI TRONG NĂM VỪA QUA

(Tiếp theo trang 6)

Áo.— Tình hình nước Pháp năm 1934 là vậy. Còn các nước ra sao? Nhất là châu Âu thì khủng-hoảng hơn hết.

Nước Áo (Autriche) mà hòa-ước Versailles đã bắt chia-lia với nước Hung (Hongrie) sau hồi Đại-chiến, đã thành cái mồi ngon cho Đức-Hitler lăm le muốn lấy Áo để sáp-nhập vào nước mình vì thế mà không năm nào là Áo không bị bàn tay Hitler quấy rối. Nhất là năm 1934, bàn tay Hitler lại dám làm một việc bạo-dông hết sức: đảng quốc-gia xã-hội ở Áo đang đem nổi lên giết Thủ-tướng Dollfuss định làm một cuộc đảo-chánh. Nhưng may quân chánh-phủ mạnh mẽ nên ngay ngày hôm sau, cuộc nội-loạn lại giẹp yên được ngay. Tuy vậy, tình-thoảng trong nước vẫn có cuộc biểu-tình nhỏ, không đáng kể.

Đức.— Ở Đức, cuộc sấm-lấn chánh-quyền của Hitler càng ngày càng kịch-liệt. Hitler vẫn thắng tay thì hành chánh-sách khủng-bố. Vụ cho Van der Lubbe đốt cháy nghị-viện Đức, rồi làm án tử-hình anh ta chưa thỏa, hồi tháng Février, Hitler lại còn muốn khép tội ba yếu-nhân cộng-sản xứ Bulgarie là Dimitroff, Papoff và Taneff, khép tội là đồng-đảng với Van der Lubbe. Nhưng dư-luận thế-giới sôn sao phản-kháng việc áp-chế của Hitler dữ quá, nên tòa-án Đức phải tha cho ba người cộng-sản kia. Họ bỏ nước Đức sang Moscou được Chánh-phủ Xô-Viết tiếp rước long trọng.

Anh.— Nước Anh là một nước công-nghệ rất phát đạt, nên nhân cuộc kinh-tế thế-giới khủng-hoảng

này, hàng-hóa không chạy, sự thất nghiệp ở Anh lại càng nghiêm trọng hơn các nước.

Năm 1934 số thợ-thuyền thất-nghiệp ở Anh lại nhiều hơn năm trước. Hồi Février, bọn ấy kéo đến trước Nghị-viện Anh có tới 20.000 người để biểu-tình và đòi Chánh-phủ cho việc làm.

Ý.— Ở Nước Ý, một nước do một Chánh-phủ độc-tài cầm quyền nên sự tuyên-cử nghị-viên năm 1934 vừa qua cũng làm theo một phương pháp độc-tài. Mussolini bắt ức dân bỏ thăm cho 500 người do ông lựa lấy trong đảng phát-xít. Vì thế mà thế-lực đảng Mussolini rất mạnh ở Ý. Mussolini diễn thuyết ở thành Rome hồi tháng Avril 1934, yêu-cầu xóa đổi các điều-ước lại, có ý bất-bình với Pháp. Nhưng đầu năm 1935, cuộc hội-kiến của hai nước Pháp-Ý đã có kết-quả lạc-quan.

Ở Âu-Châu, năm 1934, còn xảy ra vài việc nữa không đáng quan-tâm cho lắm: Vua Albert 1er nước Bỉ một người bạn rất thiết của nước Pháp, hồi tháng Février, bị thất-lộc trong khi đi chơi núi ở biên-giới Pháp-Bỉ. Nội-các Y-pha-nho đồ, ông Leroux lên lập nơi-rác mới.

Á-CHÂU

Ngoài châu Âu, châu Á cũng không có vẻ gì đáng lạc-quan cả. Nước Nhật thấy nước Anh chính đồn hải cảng Singapore, lo sợ cũng phải đề-phòng và cho thao-diễn đại-đội thủy-binh trên mặt biển Thái-bình-dương. Nga-Nhật năm 1934 không giữ được thiện-âm với nhau: Nhật kéo binh-mã tới đóng ở biên giới Mãn-Châu; Nga cũng kéo binh đến biên-giới để phòng khi cần đối phó với Nhật.

MỸ-CHÂU

Năm 1934, bên Mỹ-Châu có cuộc lưu-huyết giữa hai nước Paraguay và Bolovie, việc chiến-tranh kéo giải mãi ra chưa dứt.

Cùng năm ấy, nước Mỹ cho Phi-luật-tân được độc-lập, mở một kỷ-nguyên mới cho nước Phi.

Bên láng giềng ta, nước Xiêm vẫn do Chánh-phủ quốc-dân cai-trị; tuy là một nước theo chánh-thể lập-hiến, nhưng vua Xiêm cứ đi du lịch ngoài, không thêm về nước, cuối năm 1934 lại có tin ngài sắp thoái-vị.

Tổng Luận.— Tình hình thế-giới một năm vừa qua đã tóm-tắt trên đây. Không đáng lạc-quan là mấy! Một năm qua là một phen thế giới phải lo sợ cuộc chiến-tranh sắp tới. Ngôi chiến-tranh ấy đã ngấm-ngấm cháy, không biết có thể tránh cho khỏi bùng lên không? Thời-gian sẽ trả lời câu hỏi ấy.



— *Kia sao anh bảo vì vợ bỏ nên tự tử mà nay lại chỉ đổi hình ảnh thôi.*
— *Tôi tự tử theo lối «Tân-đà» mà. Các anh không thấy Tân-đà vịnh cái hình*
« Minh với ta đầu hai như một
« Ta với mình tuy một mà hai
Thế thì đổi hình tức là tự tử vậy!

CHU-VAN-HAI

Ecole Auto et Réparation mécanique

Trường dạy thi lấy bằng cấp xe Camion, Torpédo. Motocyclette. Bồi dưỡng có lãnh sửa máy xe hơi và có nhận lãnh làm đủ các thứ giấy tờ về xe hơi, muốn sang tên, hoặc mua xe, hay bán cùng xin đường cho xe đồ chạy. Có cô Nguyễn-thị-Hường dạy riêng quý Bà, quý Cô thi lấy bằng cấp xe hơi.

(Sau gare Cuniac)
N° 45 Colonel Grimaud
Saigon (Cochinchine)

BỆNH-VIỆN SAIGON

CỦA DOCTEUR LE-HUNG-LONG

de la Faculté de Médecine de Paris
Số 93, đường Pellerin Saigon

Dưỡng đường Saigon có phòng khám bệnh tiếp thân-chá hàng ngày và có nhiều phòng để nuôi bệnh nhơn.

Phòng bệnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất hợp vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột gà, chỗ rửa mặt (lavabo) chỗ tắm (douche) chỗ đi tiêu máy, nước đèn dùng giờ, nào cũng có. Nơi bệnh viện Saigon có chỗ bảo-saah và nuôi-dỗ có phòng mổ xẻ riêng. Có nhà để thử máu và tìm các thứ vi-trùng độc.

Chuyên môn trị các chứng bệnh

Dưỡng đường này lãnh chữa các thứ bệnh, và chuyên môn thuộc về đường tiêu-tiêu của đàn ông và đàn bà, đau ban, hư huyết, đau tử cung, huyết bạch, sữa tử-cung cho có thai, v.v..

Docteur LÊ-HUNG-LONG

de la Faculté de Médecine de Paris
Lauréat du Prix Tuffier de chirurgie
Ancien élève à l'Institut Pasteur de Paris

Thương mẹ nên giết cha mà chỉ bị có 6 tháng án tù treo

Ông Arilli ở d'Argenteuil có tánh rất nóng nảy. Tuy vậy, ông có tài o mèo lắm. Một mình ông mà có tới 30 cô mèo lân, vì vậy ông rất bạc đãi bà Arilli, người vợ chánh của ông.

Một bữa, vì ghen, bà Arilli, nói chồng, vì vậy nên Arilli tức giận, hai tay bóp cổ vợ, miệng la: « Tao phải giết chết mày ».

Giữa lúc ấy, con ông, một người son gái 18 tuổi ở đầu về. Trông cảnh ấy, cô này thương mẹ quá, bèn rút súng sáu trong túi ra nhắm cha bắn đại một phát. Cha cô bị thương nặng rồi chết. Cô bị ra trước pháp-luật, có khai: « Tôi vì thương mẹ quá, chớ không có ý giết cha! Lúc tôi bắn quá tôi điên! Tòa phạt có sáu tháng tù, án treo ».

Thuốc « Sưu độc bá ứng hoàn và Bạch-đái-hạ hiệu Ong-Tiên »
Saigon chỉ có tiệm Nhơn-Hoàng số 9 Amiral Courbet bán nhiều nhất

TRƯỜNG MỖ ĐỒNG

Chúc các em năm mới

Chà, Tết tới nơi rồi, mà vì xa các em, nên cô muốn mừng tuổi các em cũng không thể được, đành mượn bút thay lời chúc các em vậy:

Đầu xuân, năm mới,

Chúc em học giỏi.

Theo kịp người ta,

Giúp ích nước nhà.

Vì vang nói giống,

Ở đời, muốn sống.

Chẳng bị ai khinh,

Thì phải tự mình.

Mưu cầu hạnh phúc.

Chúc em đi học,

Gặp bạn gặp thầy,

Chúc em ngày ngày.

Luôn luôn khỏe mạnh

Đề mà gắng bước cạnh tranh cùng người

Các em như mặt trời mọc, như
đóa hoa tươi.

Cờ tướng thứ ba

Là người xuất bản bộ cờ tướng (tục kêu là cờ thế) bằng chữ quốc-ngữ, ai ai cũng đều biết được hết thấy, vì có bản đồ nhiều kiểu chỉ từng nước từng số bằng mũi tên và chỉ cách đi ngang hay đi dọc rành rẽ lắm, không sót cách gì là không chỉ, lại có phần biệt bên vuông bên tròn cho dễ hiểu.

Xuất hết trí thức, trong 10 năm nay lần phi biệt bao tại lực mà bồi bổ vào bộ sách này, thế cờ tàn rồi kể nhiều thế bí mật và nguy hiểm lắm, cho tới thế mới xuất quân còn đủ số 32 quân cờ mới sắp công. Soạn 1 cuốn cách này lâu bằng soạn 29 cuốn sách khác, nên từ trước tới giờ không ai chịu soạn, vì ngàn vàng thì có, cuốn sách thiệt chưa, Sách đây tới 88 trương lớn. Đặt tên là «cờ thế vui diệu» Tân xuất tri-nam là vì cờ cao thì trí ất cao

Cuốn nhất có 101 bản cờ thế, cuốn nhì có 61 bản tới 111 cách phá, cuốn ba có 51 bản cờ tới 174 cách phá đã in rồi, cuốn tư đương in tiếp có 50 bản cờ thế và nhiều bản mới xuất quân, mỗi bản từ 3-4 cách phá mỗi cách phá cũng như một bản cho tới 40 cách phá cờ thế, một bản xuất quân hay bằng mấy chục bản cờ thế, có 8 bản cắt 2 ngựa thăng. Trọn bộ cuốn nào cũng đều bán 0\$50. mua về bảo tính giá riêng, ở xa mua có «tem» cũng được, mỗi cuốn thêm 0\$13 tiền gởi: Từ 5 cuốn sắp lên, giá thêm mỗi cuốn 3 xu.

Thơ và mandat gởi cho M. L. Văn-Anh, Commerçant Boulevard Albert 1er số 142 Dakao-Saigon.

Có trữ bán tại gare, Catinat; Rue Mayer Tân-định n.128; Bd de la Somme n. 8; Rue Amiral Courbet n. 43; Vannier 74 — Saigon.

Các em chờ đợi

Thì giờ là quý.

Chờ phi, chờ hoải,

Hỏi các em ôi!

Hỏi các em ôi!

Gọi có đôi lời

Chúc em năm mới,

Rồi qua năm tới.

Ta lại gặp nhau.

Bài chúc Tết ba má

Thưa ba, thưa má,

Năm mới tới đây.

Trăm hoa đua nở,

Mở mặt tươi mây.

Cành nêu, tiếng pháo,

Ngất gió, tung mây.

Tấm lòng hiếu thảo,

Con xin giải bày.

Chúc ba má mọi sự mọi hay,

Hứa làm con mỗi ngày một giỏi.

Trước màn dưới gối,

Mừng tuổi luôn luôn.

Nhớ công sinh-dưỡng.

Như nước, như non.

Khi khuya sớm, miếng ngọt,
miếng ngon.

Con xin giữ trọn đạo làm con.

Ô. N.

Cha mẹ khuyên con ngày tết nhớ tới kẻ nghèo

Tết, con sung sướng vô ngần,
Bánh, cơm, trái, kẹo con ăn luôn mồm.

Kẻ tàn-tật, ai nom cơm cháo,

Con có lòng thơm-thảo nên trông.

Con thừa áo mỏng, áo bông,

Mùa hè không nóng, mùa đông rét nào.

Kẻ nghèo-nản nằng cào, rét cắt,

Con mắt mình, ấm cật nên thương.

Nay con nằm ngủ trên giường,

Mềm, mùng, nệm, gối sẵn sàng, vu.

Kẻ đói rét nằm bên xó chợ,

Con thấu tình có giúp đỡ không?

Con cùng cha mẹ ở chung,

Giờ trời, trái gió mẹ bông cha nằng.

Kẻ già-yếu bằng khuáng tro-trọi,

Phải đoái thương ngậm ngùi là nên.

Nay con sung-sướng sẵn nền,

Kẻ mồ côi nọ lo phiền khổn thân.

Con có thể làm nhân, làm phúc,

Con cứu người những lúc gian truân.

Con ơi, nghĩ lấy điều nhân,

Có nhân, nhân nỡ, nguồn ân còn dài.

Ô. N.

TÂN-TÂN HIẾU

103, B. CHARNER
SAIGON

Tiệm bán các
thứ kiến, kiến
thường, kiến
bông, tráng
thủy, mài cạnh
và đủ thứ khuôn
kiến soi mặt,
sơn thủy đèn
phaфон đèn
vách thiếp, rẽ
kiểu mỹ-thuật
đủ màu sắc,
niềm nở tin hảo

CUNG HỈ!

Năm mới mừng bà Thanh-Sử, (72 Albert 1er Dakao) dâng
sống thêm tuổi.

Mẹ con chúng tôi Tết này đều được tươi tăng tuổi xuân, là
cũng nhờ bà ra ơn đều trị trong mấy khi trước.

Mừng Bà.

Xưa nay mới thấy một người

Là bà Thanh-Sử ra tài tế sinh

Thuộc gia-truyền danh rành công hiệu;

Đã thấy hay giới-thiệu bạn mình

Đàn-bà bạch-đái điều-kinh

Trẻ con ban trái vẫn tình mọi đảng

Mừng xuân nay đôi hàng kính chúc

Nghệ nghiệp Bà phước lộc tây xuân.

Cứu tinh cho khách Hồng-quần.

Trần-thị LƯU

(Chư-Đút)

Sự tích trâu cau hay là

Tình anh em hiếm có

Người ta kể truyện lại rằng thuở trước về đời vua Hùng - Vương nhà kia có ba anh em ăn ở với nhau, rất là hòa-thuận.

Ài cũng cho là một gia-đình hiếm có, đang treo tấm gương sáng láng cho đời. Ba anh em đó không khi nào cãi nhau, gây sự với nhau.

Người anh lớn sau cưới vợ. Người chị dâu tánh không tốt ở với hai em thường gây ra lắm điều xích-mịch làm cho, người em nhỏ phải bỏ nhà ra đi.

Đi tới một khu rừng kia, người ấy mỗi-một, đứng lại, ngừng mặt lên trời khóc. Khóc mãi đến nỗi không còn sức nữa rồi chết đứng ngay nơi đó. Thấy người này thành ra một cây có trái mà ta kêu là cây cau bây giờ.

Người anh thứ nhì, nhớ em quá cũng bỏ nhà ra đi tìm em. Tới khu rừng kia, thấy có người nói là em đã chết và biến thành cây cau. người anh thương quá, ngồi nơi gốc cây đó mà khóc. Người anh không ăn uống gì rồi cũng chết nốt và thành ra một tảng đá dưới gốc cây.

Người anh lớn ở nhà một mình nhớ thương hai em bên bỏ nhà ra đi, cũng lại đi kiếm em như người anh thứ hai.

Hỏi thăm lần, tới khu rừng mà hai em đã chết, người anh lớn tới chỗ cây cau và tảng đá. Thương em quá, người ấy đứng lên tảng đá, ôm lấy thân cây cau mà khóc; rồi người ấy cũng chết nốt và thành ra một cây leo lên thân cây cau mà ngày nay ta kêu là cây trâu.

Ít lâu sau, vua Hùng-Vương đi qua nơi đó thấy hai cây lạ mới hỏi dân-sự ở gần; người ta bèn tâu trình ngài sự tích ba anh em kia.

Vua nghe truyện cảm-dộng quá. Ngài sai lấy một chút ở tảng đá, một trái cây và một lá cây leo ở nơi ấy cho đem đâm (giã) lẫn với nhau, thì thấy có màu đỏ thắm. Ngài khen rằng: «Lúc sống thương-sót nhau là vậy mà lúc chết còn không nỡ rời nhau, vẫn đâm-thấm với nhau là vậy thiệt là hiếm có.»

Ngài bèn truyền lệnh cho dân-dan lấy trái cây và thứ đá ở nơi đó đem đốt vào những việc vui mừng như đám cưới, ngày Tết để mong cho gia-đình nào cũng được đầy hạnh-phước như gia-đình ba anh em kể trên này.

Thuốc «Rượu Cô-Tư nhân hiệu Thiên-Thần» ve lớn 1\$ ve vừa 0\$50
ve nhỏ 0\$30. Saigon - Nhơn-Hoàng số 9 Amiral Courbert bán sỉ và lẻ

Vì thợ nhà in nghỉ Tết tới mừng 5 tháng giêng ta tức là 8 Février, nên báo ĐÀN-BA-MỚI số tới đáng lẽ ra ngày 9 Février, phải nghỉ một kỳ và hoãn đến 16 Février mới ra. Xin độc-giả biết cho.

THAI ĐỎ

I
Con gái má đỏ hồng hồng
Đã đi lấy chồng thì bỏ quê cha.
Ngày sau trăm tuổi về già,
Quê chồng thì bỏ quê cha lại về
(xuất vật dụng)

II
Chợ chợ bữa cơm rồi nước mắt
Quạt dầm hú gạo rụng lông nhèo
(xuất quá)

III
Ngắm nhìn cũng chẳng vì vương
Cớ chi dãi nắng dầm sương ngoài đồng
(xuất mội)

IV
Trách người gác phụng đài loan
Thăm sang quên năm xương tằm nhào
(xuất mội)

Tráng mỗi câu được 3 tháng báo. Gửi
24 xin để cuộc thai đỏ của ĐÀN-BA-MỚI.
Đến tới hết tháng Février 1935 hết hạn.

Chồng giết vợ, rồi tía vợ giết chàng rể để báo thù cho con

Ông Lissac, cách đây sáu năm,
trong một lúc tức giận, có cầm súng
bắn chết vợ. Ông bị tòa Đại-hình
quân Seine xử hai mươi năm cầm
cố, song ở được sáu năm thì ông
được ân-xá. Vừa ra khỏi nhà ngục
một bữa, ông liền bị cha vợ bắn chết
để báo thù cho con gái.

Trước tòa người cha vợ khai
rằng: Tôi đã thuê báo thù cho con gái
tôi, và mỗi khi tôi trông thấy hình
con gái tôi, tôi đau ruột hết sức, nên
nhất quyết giết cho được tên rể học
béo Lissac.

Tòa liền xử người cha vợ trắng
án.

BAN TRI - SỰ BÀI LAO PIERRE PASQUIER

Cuộc lè chơi dưới nước

Hội bơi lội « Club Nautique de
Saigon », theo lời xin của ban tri-
sự Bài-lao, sẽ tổ chức trong ngày
chứa nhật tới đây là 27 Janvier một
cuộc chơi lớn giữa trời.

Cuộc chơi ấy sẽ bày tại Công-
viên Cognacq (phía bên kia sở thú)
và chia ra như vậy:

1.— 4 giờ chiều.— Lễ chơi dưới
nước tại hồ Phú-mỹ, đua ghe lướt,
người chèo có ngồi có đứng. Đua
xuống mội da đỏ, cột buồm trước,
ván vắn...

Tiền vào cửa: 0\$20

2.— 5 giờ chiều.— Tại nhà hội
của « Club Nautique » nhiều chiếc
capot của Thủy-bình, mỗi chiếc có
bảy người chèo, đua nhau tới —
mấy người chèo của hội bơi lội bày
ra nhiều cách chèo bơi.

Tiệc trà khiêu-vũ.— Có nhạc của
tàu Primauguet và nhạc Aspar giúp
vui.

Giá: 1\$50

Tiệc trà này của M. Luciani, nhà
hàng Saigon-Place dọn.

Trong lúc uống trà khiêu-vũ sẽ
có nhiều cuộc chơi khác.

Trả 1\$50 đăng dự tiệc trà khiêu-
vũ, thì sẽ được vô số thú coi cuộc
chơi dưới nước.

Muốn đi tới chỗ bày chơi dưới
nước và chỗ tiệc trà khiêu-vũ thì
mấy người đi bộ đi ngã cầu mới (ở
giữa thú) và cái cửa ở tại Phú-mỹ
gần sở lập vườn — theo đường
Chasseloup-Laubat tới cái đường
thứ nhứt phía tay mặt cầu mới,
quẹo qua tay mặt, theo cái đường
đi lại sở lập vườn, vô trong công-
viên Cognacq (cửa phía tay mặt)
sẽ có đề những cây tên dài theo
đường dăng theo đó mà đi.

Clo khỏi phải chen lấn mua
giấy ngoài cửa nên xin mua trước
tại các nhà bán sách và tại nhà
hàng Saigon-Palace.

Sân xe có thể chứa 1.000 cái.

Giá tiền cho công chúng: 0\$20
mỗi người để coi cuộc chơi dưới
nước mà thôi.

VIÊNG TRƯỜNG GUILLERAULT

Là một trường tư sung túc
hơn hết tại Saigon

Quý ông, quý bà nghe đến tên ông
bà A. Lê-cang-Bâm, thì hẳn cũng
đã biết rằng ông Bâm từ năm 1910
đến năm 1919 đã làm giáo-sư ở các
trường ở hai kinh đô Hanoi và Huế.
Đến năm 1920 ông về Saigon có lập
nhiều trường nữa như những trường
Nguyễn-xích-Hồng, Huỳnh-công-
Phát, Hoàng-Tý.

Trong 18 năm trường ông thiết đã
có công dặt dìu bọn thanh-niên lên
đường tân thủ. Ngày nay suốt
Trung-Nam-Bắc những học trò ông
đều đã thành đạt, kể làm quan ở
Triều-đình, kể có danh tiếng lớn,
và ngay tới cũng chính là học trò
cũ của ông vậy.

Bây giờ, chính tay ông ra lại chủ
trường Guillerault ở đường Guille-
rault số nhà 35. Trường này chính
của ông đã mua đất cất nhà mà tạo
lập ra cho nên trường này sẽ vững
bền lâu dài được. Trường cất theo
kiểu tân thời, ông mới cất hai tầng
lầu, mát mẻ lắm, còn các giáo-sư
thì toàn là người có bằng cấp, có
kinh-nghiệm, như là bà A. Lê-cang-
Bâm và bà Algrini thì được học
sinh yêu mến lắm. Trong trường
đủ các thứ học sinh Tây, Nam, Chà,
Nhật và Tàu đều nói được tiếp Pháp
vả.

Tôi tưởng rằng những học sinh
ra trường này rồi thì sẽ dựng hoàn
toàn về tiếng Pháp lắm. Vậy các bà
con hãy mau mau cho em, con vô
đó, thì mỗi năm sẽ dựng vào trường
lớn, và các trường của Tây. Các
học sinh Annam học sẽ tính giá
đặc biệt riêng.

Cựu môn sinh
ĐỖ-NHƯ-NINH

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỐC

Chuyên trị bệnh con nít

31, Rue TABERT

31, Đường Tabert và Aviateur Garros

Thuốc VỎ-VĂN-VĂN nhứt là thuốc DI-TIÊN và Song liệu Điều kinh hay hơn các
thứ thuốc gia truyền Saigon NHƠN-HOÀNG số 9, Amiral Courbet bán nhiều nhứt.

THANH TÂM NỮ CÔNG HỌC ĐƯỜNG

Trường danh tiếng nhứt ở 223-231 Boulevard Gallieni SAIGON

Kính quý Bà, quý Cô,

Lập thành nay đã hai năm, một
cơ sở thiết dụng cho chị em bước
vào con đường bất ỷ-lại, có chức
nghiệp ra giúp ích cho đời hầu làm
cho vẻ vang gái nhà Nam-Việt.

Tục ngữ có câu « Ruộng tư bề
sao bằng nghề trong tay ». Tục ngữ
này ai cũng công nhận rằng phụ-nữ
cần phải có chức nghiệp mới mong
phần dẫu cùng thế cuộc khốn sống
bóng chết này. Chị em học giúp cho
Nữ Công Học Đường tất nhiên chị
em nâng cao trình độ cho phụ-nữ.

Trường dạy đủ các khoa, về nữ-công, và dạy pháp-văn, bên trường cần dùng toàn mấy cô khéo léo và đức hạnh để dạy.

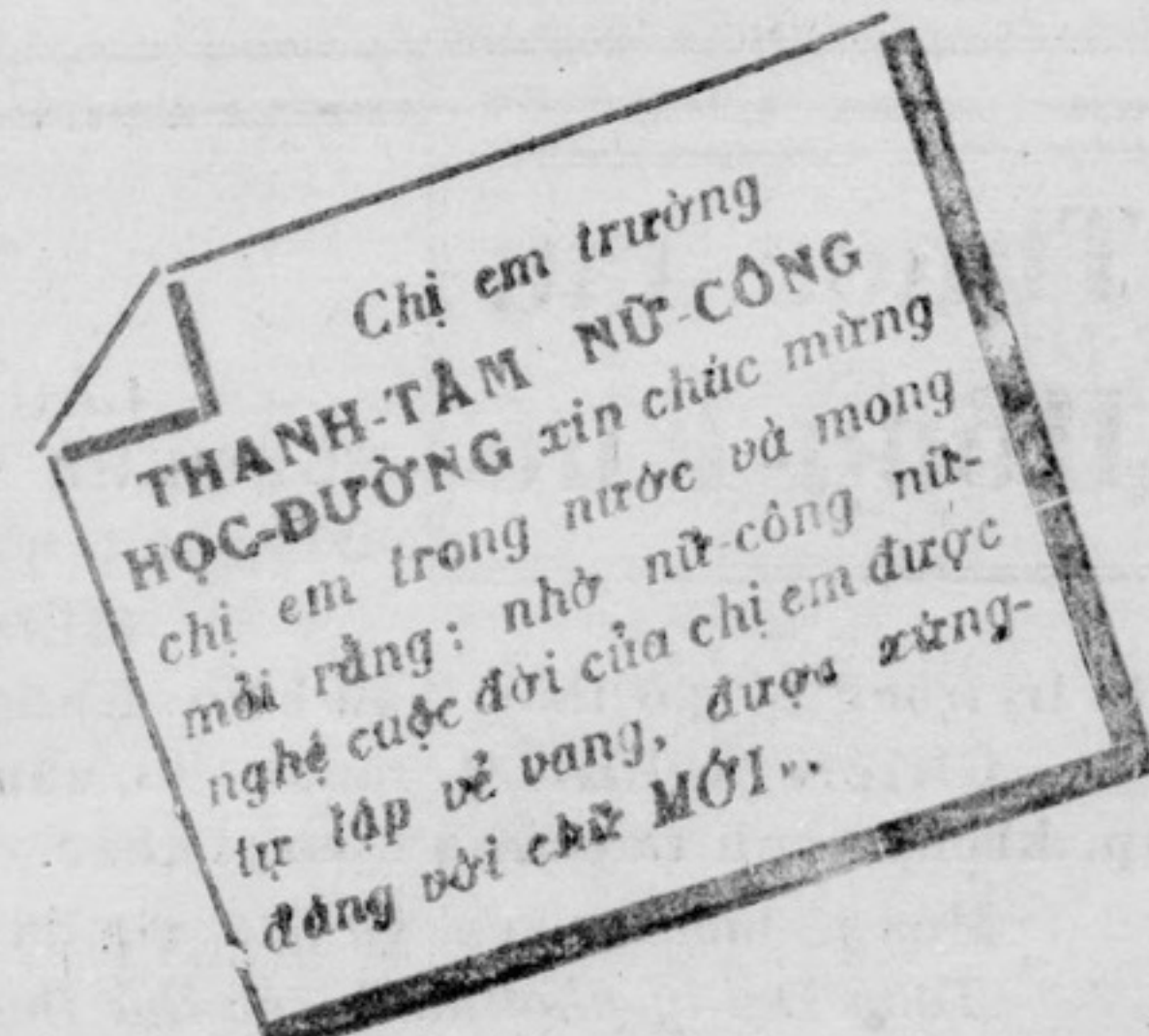
Như quý cô ít ngày giờ, không thể học lâu, mà muốn biết hết các khoa, thì trường lãnh dạy trong ba tháng, học học 00\$00.

Học và ở trong 15\$00 mỗi tháng

Học ngoài 5\$00 mỗi tháng.



Phòng giảng dạy của trường



Cùng các vị đại-lý.

Ông Lâm đạt-Minh
à Cà mau

Bồn-báo đã tuyên-bố rằng: từ 1^{er} tới 15 mỗi tháng, các vị đại-lý phải gửi tiền và báo còn dư thặng về ty quản-lý của Bồn-láo, cho tiện việc sổ-sách.

Ông đã không làm đúng theo điều lệ của Bồn-báo. Vậy kể từ nay không thể gửi báo cho ông được.

Ông chủ hiệu Ích-Trí
à Ninh-Bình

Theo trong thư ông, Bồn-báo không thể gửi báo cho ông được.

Cùng các vị độc-giả

Khi quý vị gửi thư lại mua báo, xin viết tên và địa-chỉ thì Bồn-báo mới có thể cho gửi báo được.

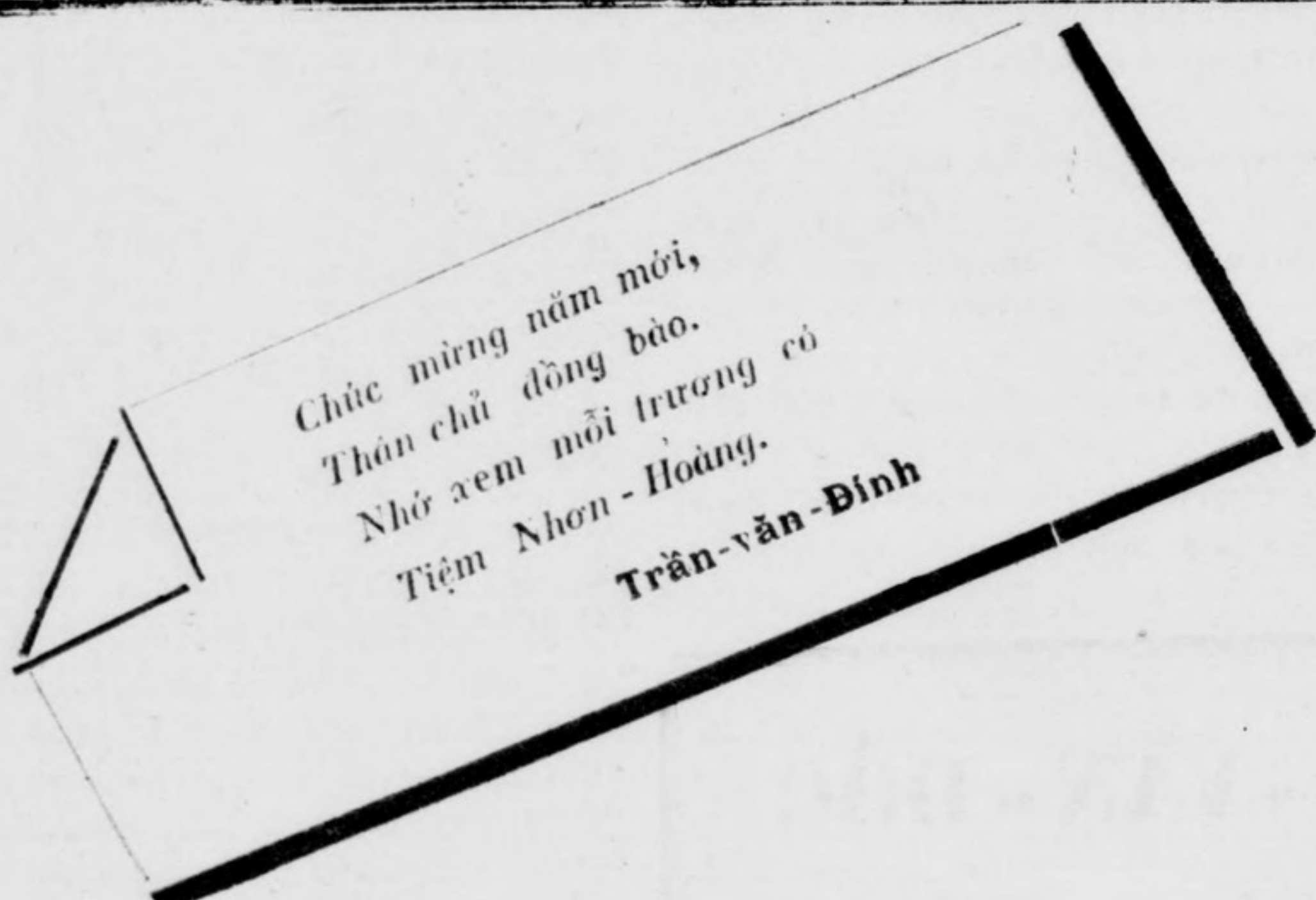
Cùng Melle Chi

De des caoutchoues du Mékong
Bồn-báo đã nhận được mandat của cô gửi trả tiền nửa năm báo, xin có lời cảm ơn cô, và thưa rằng: Bồn-báo không cần phải gửi reça cho cô, vì cô đã có talon mandat làm chác.

Mr Hồ-quang-Thiếu à Kép

Xin ông cứ gửi bài lại tòa báo. Bồn-báo rất hoan-nginh.

Ông cứ gửi dân bằng, rồi dân timbre 0\$02 để hồ, không cần bỏ bao thư.



DẦU THIÊN-HÒA
ngừa và trị bệnh

HAY LÂM

Nhà thuốc

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG
CHOLON

PHỤ KHOA CỨU KHỔ HUỒN

(Thuốc trị bệnh từ cung đại tài)

Của nhà thuốc **BAO-NAM-ĐƯƠNG**

32, Rue de la Paixerie - CANTHO

Y-sĩ **LÝ-VĂN-TRƯỜNG**, chuyên môn trị bệnh từ cung bảo chế ra

Y-sĩ **LÝ-VĂN-TRƯỜNG**, chuyên môn trị bệnh từ-cung, bảo chế ra.

Bệnh từ-cung do bởi nhiều chứng phát sanh ra, nên hệ bệnh từ-cung đau cách nào, thì phải có thuốc này điều trị ngay. Người có bệnh xin coi trong toa có nói rõ. Phương thuốc từ-cung này đau lâu mau nặng nhẹ cách nào, uống đến thuốc này trong 24 đồng hồ, thì thấy bệnh mười phần bớt hết bảy tám phần.

SỐ 1 Chủ trị đơn-bà có huyết bạch cùng là bạch-dâm nhiều rồi không giữ sự sạch sẽ, để lâu nơi dới âm-hộ sanh ra hăm, có mục ngứa ngáy, lần lần mủ ỉn ỉn vào ở từ-cung; sanh ghẻ, chảy mủ ra lộn với huyết bạch. Sau lần lần trong bụng thấy đau trắng dạ dưới, còn thân thể con người càng ngày càng ốm yếu, xanh xao. Đường kinh nguyệt sanh ra hư, hoặc trời hoặc sụt, có khi đến đường kinh nguyệt dơ dơ 7, 8 ngày mới dứt, hoặc một tháng có đôi ba lần.

Hộp số 1 có hai thứ thuốc uống và một thứ rửa. Mỗi thứ thuốc uống có toa dẫn kỹ. Mỗi hộp 4\$50

SỐ 2 Chủ trị đơn-bà kinh sanh để rồi có tắc trở lộn trảy từ-cung ra ung độc, trong bụng đau nhức rần xuống âm-hộ chảy mủ, ra có khi lộn với máu.

Bệnh này nên lo trị liền, để đến khi nó ỉn vào « ở trứng » Chứng ấy rất hiểm nghèo.

Hộp số 2 có thứ thuốc uống và 1 thứ rửa. Mỗi thứ thuốc uống có toa dẫn kỹ. Mỗi hộp 4\$50.

SỐ 3 Do bởi sự truyền nhiễm từ bởi người đàn ông có độc trong mình khi giao cấu tiếp tinh người đàn bà phải bị nhiễm độc vào từ-cung làm cho đường tiêu bón, gắt, rồi đường đại càng ngày càng bón, sanh ra có mục làm ghẻ hoặc là ung độc chảy mủ ra mùi hôi hám (người chẳng hiểu tại tưởng cho là huyết bạch). Đến sau đau trắng dạ dưới, đau thốn ỉn hỏ, đau đốn sau lưng, đau hai bên hông (kêu là gãy chằng,) hoặc là trong từ-cung mọc nhánh. Hệ nhánh càng ngày càng lớn, từ-cung càng ngày càng nở có

khí thừa dịp có đường kinh nguyệt nó làm đầy đưa không được, có khi từ-cung nở máu ra lình lách kêu là « băng huyết » Chứng đó trong từ-cung đau nhức khó nổi đứng ngồi, rồi lần lần 5, 10 ngày cũng giảm bớt. Người không hiểu tưởng chẳng hề chi, chần chờ khi sau nó trở lại lần lần thứ nhì nhiều hơn, chứng đó bệnh đã thêm nhiều rồi phần nhiều sai lầm tưởng là chứng bệnh « băng huyết » hay là kinh huyết suy nhược mà sanh ra bệnh như vậy, nên cho uống thuốc cầm hoặc là phá, làm như thế cũng chẳng mạnh được là vì huyết bởi lại từ-cung mọc nhánh càng lớn thì từ-cung càng nở; lại có ấy mà huyết mới ra.

Hộp số 3 có ba thứ thuốc uống và 1 thứ rửa. Mỗi thứ có toa dẫn kỹ. Mỗi hộp 5\$00

SỐ 4 Chủ trị đơn-bà khi có thai bị nhiễm độc của đàn ông. Ban sơ huyết bạch ra nhiều đi tiểu có khi nóng, bón, gắt; hoặc đi tiểu có khi ra máu. Trong bụng cứ đau trắng.

Bệnh như vậy chờ để diễn trị, về sau nó sẽ trở nên hư thai, có khi còn làm băng huyết là khác.

Hộp số 4 có ba thứ thuốc uống, 1 thứ rửa. Mỗi thứ thuốc có toa dẫn kỹ. Mỗi hộp 3p.50

SỐ 5 Chủ trị đơn-bà bị sa từ-cung bởi khi sanh để hoặc bị té ngổ, hay là làm chi nặng nề, nên từ-cung sa xuống bằng mặt âm-hộ, đi đứng càng nặng, có khi từ-cung lòi ra ngoài kêu là « tật kín », hoặc người sanh để nhiều lần, hai sợ giây chằng dăng dài, âm-hộ rộng, từ-cung xa xuống bằng mặt.

Hộp số 5 có hai thứ thuốc uống và 1 thứ thuốc rửa. Mỗi thứ thuốc có toa dẫn kỹ. Mỗi hộp 2p.50

SỐ 6 Chủ trị những người nào có huyết bạch cùng là bạch-dâm nhiều mà trong bụng chưa đau. Nên uống thứ thuốc này, đợi phòng ngừa trước khỏi sợ ngày sau sanh ra đau từ-cung.

Hộp số 6 có hai thứ thuốc 1 thứ rửa. Mỗi thứ có toa dẫn kỹ. Mỗi hộp 2p.20

khắp nơi có trữ bán.

Thuốc Phong-Tĩnh và Bạch-dái-Hạ KIM-LONG thật hay

Thuốc lậu
Hồng-Khê

Lậu — Tiêm-la — Ghiền á-phiện

LẬU ra mủ ra máu bức rức khó chịu, dài rắt, dài đau hoặc lâu năm độc nhập vào cốt, chỉ dùng thuốc **HỒNG-KHÊ** số 30 uống một vè linh-nghiệm trong bốn giờ đồng hồ, không hại sanh dục, đờn bà có chứa lờ mang bệnh uống cũng được.

TIÊM LA SANG ĐỘC hột xoài, nôi hạch, nóng lạnh, đau xương nhức thịt chỉ có thuốc **HỒNG-KHÊ** số 14 trị trong 24 giờ thấy thần hiệu. Không hại sanh dục, không phải cữ nước.
GHIEHN Á-PHIỆN muốn bỏ, uống thuốc **HỒNG KHÊ** số 20, dầu nặng cách mấy hễ dùng đến bỏ được ngay không mệt, không ngáp, không sanh ra chứng bệnh gì khác.

Mua lẻ hoặc mua sỉ về bán xin do:

Tổng Đại-lý phát hành các thứ thuốc của Bồn đường:

Maison Đức-Thắng số 148-150 Bd Albert 1er Dakao, bán thuốc **Tham-thiên-Đường Nam-Hưng**, lại trữ bán đủ các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán của các nhà danh-y ở Nam-Kỳ và có trữ bán rất nhiều thuốc Việt-nam, trà xuân hương.

Có gửi bán tại 303 Paul Blanchy Tandinh